

ĐỜI

90

1 ĐẶC BIỆT : LÊ KHẮC SINH NHỰT

- AI GIẾT LÊ KHẮC SINH NHỰT đời
- CÁC LÃNH TỰ S.V NGHĨ VỀ CÁI CHẾT CỦA L.K.S.N songmã
- CÁI CHẾT CỦA LÊ KHẮC SINH NHỰT đời

2

CHÁNH TRI

- CHIẾN TRANH VÀ SỰ BĂNG HOẠI XÃ HỘI lýđạinguyên
- TƯƠNG LAI CỦA CHÚNG TA trầungọcninh
- HAI LÁ THƯ MỘT TÂM TƯ đời
- HÌNH NHƯ LÀ... tềđề

3

VĂN NGHỆ

- LUỐNG CẢI VÀNG cungtíchbiền
- BẢ ĐẠO nguyênthuylong
- CẢNH HOA CHÙM GỬI quỳnhhdao
- CƠN MƯA ĐÃ DỨT dươngkiên

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- ĐỒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HIN • CƯỜI
- QUÊN ĐỜI ĐỢI • MỘT VÒNG THẾ GIỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 90 • TUẦN LỄ TỪ 8-7-1971 ĐẾN 15-7-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo



Ai giết Lê Khắc Sinh Nhứt ?

Thủ phạm Năm Hùng bắn ba phát đạn K54 vào Lê Khắc Sinh Nhứt, chàng sinh viên đầy triển vọng.

Bạn bè của Nhứt, những Phạm hào Quang, Trần đình Lương, Lý bửu Lâm nhỏ nước mắt thương anh và phẫn nộ lên án hành động bạo tàn.

Những đối thủ của Nhứt trong các cuộc tranh cử sinh viên, những Huỳnh tấn Mẫn, Trịnh đình Ban cũng chia sẻ lòng phẫn nộ với họ.

Các chánh đảng quốc gia lên án Cộng sản bạo tàn, chuyên ám sát, khủng bố.

Các dân biểu đối lập tỏ ý nghi ngờ bằng cứ về thủ phạm, có dân biểu nghi ngờ cả việc chính quyền nhúng tay vào.

Chính thủ phạm là Năm Hùng gần như bị dư luận bỏ quên. Ai ai cũng đi tìm cái thể lực bí ẩn ẩn nấp đằng sau Năm Hùng, những kẻ đã giật dây ra lệnh cho Năm Hùng.

Vậy ai đã giết Lê khắc Sinh Nhứt ?

Ai chịu trách nhiệm về cái chết của Lê Khắc Sinh Nhứt.

Nói thực ra, tất cả chúng ta đều chia sẻ trách nhiệm về cái chết của Lê Khắc Sinh Nhứt.

Tất cả chúng ta đã im lặng đồng lõa với các hành động bạo tàn xảy ra trên đất nước chúng ta, nhất là các vụ bạo hành chánh trị.

Những kẻ đối đầu ngoài mặt trận bắn giết nhau. Những kẻ không một tấc sắt hộ thân, những giáo sư, những dân biểu, những sinh viên, những ký giả, cũng bị ám sát một cách thảm khốc. Hãy tưởng niệm những nạn nhân của các hành động khủng bố đó : DB Trần văn Văn, GS Lê minh Trí, GS Trần Anh, Ký giả Từ Chung, DB Bùi quang Soạn vv.

Bao nhiêu vụ án mạng không có thủ phạm, hoặc không tìm ra, hoặc thủ phạm bị bỏ quên.

Đó là do sự bất lực của chánh quyền trong việc bảo đảm một nền an ninh pháp trị cho dân chúng.

Đó cũng là do sự tiếm nhiệm xấu xa của tư tưởng Cộng sản : Dùng Bạo Lực giải quyết các vấn đề chánh trị. Chủ thuyết Bạo Lực đã được Lê Nin đề cao nhiệt liệt trong cuốn «Nhà Nước và Cách mạng» Chủ thuyết đó đã được cả bọn Cộng sản lẫn bọn Phát Xít thực hành triệt để.

Nhưng tất cả chúng ta đã im lặng đồng lõa với các vụ bạo hành và tình trạng vô trách nhiệm của chính quyền.

Tất cả chúng ta phải chịu tội trước vong hồn Lê Khắc Sinh Nhứt Trong những ngày tháng sắp tới, cuộc chiến quân sự chuyển dần sang đấu tranh chánh trị.

Và đối với Cộng Sản thì đấu tranh có nghĩa trị là dùng bạo lực để thủ tiêu, ám sát, khủng bố.

Chúng ta có thể im lặng, khoanh tay và thờ ơ nữa chăng ?

ĐÔI

Hội kiến Kissinger — Đầu Gối

Cổ vấn về An Ninh Quốc Phòng của Nixon sang VN tìm gặp Huỳnh văn Trọng như lần trước đã gặp, chắc là để làm «sáng tạo» với chính quyền VN, nhưng chính quyền VN biết thóp ý đồ của Kissinger, đã di chuyển Huỳnh văn Trọng đi Côn Đảo cách đây hơn một tuần, khiến Kissinger bị hớ, bèn yêu cầu được gặp Đầu Gối. Đầu Gối nghĩ : mình không ra ứng cử Tổng Thống, chẳng cần phải tị hiềm điều gì, nên cũng chấp nhận cho Kissinger gặp. Dưới đây là nguyên văn một đoạn đối thoại giữa Đầu Gối và Kissinger.

ĐẦU GỐI : Ông chơi hơi đùa đấy ông Kissinger ạ, đúng là tay phong của người Do Thái. Ông có phải người Do Thái, lai Đức, lai Mỹ không ông Kissinger ?

KISSINGER : Do Thái hay lai cái gì cũng không thành vấn đề. Nhưng đều ở chỗ nào ?

ĐẦU GỐI : Nhiều cái đều làm. Chẳng hạn vụ tiết lộ hồ sơ mật. Ông muốn chơi xỏ đảng Dân Chủ, muốn bịt miệng đảng Dân Chủ, ông xui học trò cũ của ông là sử gia Elberg tiết lộ hồ sơ mật Mac Namara cho các báo đăng, để mọi người thấy, những Tổng Thống Dân Chủ Kennedy, Johnson là Tổng Thống của Chiến Tranh, còn Nixon thì thực là Tổng Thống của Hòa Bình. Nhưng đồng thời vụ tiết lộ hồ sơ này cũng làm cho những nhà lãnh đạo khả kinh của nước chúng tôi đau hơn hoạn. Vì bộ mặt thực, vai trò thực của họ đã được phơi bày trắng trợn ra ánh sáng. Chẳng hạn Đại tướng Big Minh của chúng tôi vẫn nổi tiếng là người hùng của cuộc cách mạng 63, nhưng với sự phanh phui của tài liệu mật thì cái gọi là cách mạng 63 là do CIA dợt giầy, vì Kennedy muốn lấy tiền Ngô đình Diệm nên CIA đã chi 3 triệu đôla để xui các tướng nổi loạn, vụ tiết lộ hồ sơ mật làm chúng tôi chán đời đến buồn nôn.

KISSINGER : Vì sao ?

ĐẦU GỐI : Vì thấy bất cứ biến động to nhỏ nào ở đất nước này đều do bàn tay lộng lá của các ông xếp đặt, kể cả những phong trào mà người ta định ninh tưởng là bộc phát, tưởng là «thuần túy dân tộc». Hồi thực, ông đi chuy

KISSINGER : Mắn cách nào ?

ĐG. Chẳng hạn các ứng cử viên Hạ viện lúc này đi cửa sau, đến cầu cạnh Hành Pháp để Hành Pháp ủng hộ, Đối với ứng cử viên nào ông

này, ông định làm «củ» gì ở VN sau cái «củ» Việt nam hóa mà ông là tác giả.

KISSINGER : Theo ĐG, thì vụ Việt Nam Hóa có thể gọi là thành công không ?

ĐẦU GỐI : Xin lỗi. Chính ông là tác giả mà ông cũng không muốn «thành công hoàn toàn». Vậy ông còn hỏi chúng tôi làm gì ! Ông đưa hơi dúi đẩy ông Kissinger ạ. Thành công theo cái kiểu, một viên đạn, một giọt sang, vẫn phải ngửa tay đi ăn mày các ông, thì quả là chó đẻ... và các ông chơi hơi mất dạy. Các ông muốn Việt Nam Hóa nhưng đồng thời các ông lại muốn nam vững quân đội Việt Nam để để phòng quân đội Việt Nam chơi lại các ông. Cho nên cái gọi là Việt Nam Hóa cuộc chiến tranh này như tất cả mọi công cuộc của Mỹ ở VN, chỉ là một công cuộc nửa đời nửa đoạn, ngó không ra ngó, khoai không ra khoai : chắc chuyện này, ông sang đây với mục đích Việt Nam Hóa «cuộc bầu cử Tổng Thống».

KISSINGER : Đúng thế, sao Đầu Gối biết.

ĐẦU GỐI : Biết hơn thế nữa. Ông sẽ gặp riêng cả ba ông Thiệu, Kỳ, Minh, với cả ba ông, ông đều hứa là sẽ ủng hộ ngầm, ủng hộ triệt để nhưng trong tâm tâm thì ông đã có chủ trương. Cái «trò» đó hơi cũ và ở nước tôi, người ta đã mần cái trò này lâu rồi.

KISSINGER : Mắn cách nào ?

ĐG. Chẳng hạn các ứng cử viên Hạ viện lúc này đi cửa sau, đến cầu cạnh Hành Pháp để Hành Pháp ủng hộ, Đối với ứng cử viên nào ông



KHA TRẦN ÁC

cũng hứa sẽ ủng hộ. Nếu ứng cử viên này trúng cử thì ông bảo : «Đấy ! nhờ có tôi mà anh trúng cử, vậy rắng mà làm việc cho trung thành». Nếu không trúng cử thì ông bảo : «Tôi đã cố gắng, hết mình, nhưng chỉ được có vậy !» Thế là hòa cả làng, không mất lòng ai, và bất cứ người trúng cử nào cũng là người của ông Thiệu, cũng như rồi đây bất cứ người trúng cử Tổng thống nào cũng sẽ là người của Mỹ... hồi thực ông, trong ba ông Thiệu, Kỳ, Minh, ông «bầu» cho ai, cho tới giờ phút này.

KISSINGER : Cho tới giờ phút này, thì tôi bầu cho cả ba ông.

ĐẦU GỐI : Một lá phiếu mà bầu cho cả ba người, ông quả là người có tài phù thủy hơn tất cả mọi phù thủy.

KISSINGER : Riêng Đầu Gối có tin tưởng cuộc bầu cử Hạ viện và T. thống sắp tới sẽ trong sạch không ?

ĐẦU GỐI : Kỳ bầu cử Hạ viện trước đây, tôi có người bạn bị thất cử vì bị ăn gian phiếu, Tôi hỏi người bạn : «Anh có phần nộ vì bị ăn gian không ?» Thì anh bạn trả lời : «Đúng ra thì tôi phần nộ vì mình không ăn gian tài bằng người ta», Bầu cử ở bất cứ đâu, ở nước nhược tiểu cũng như ở nước tân tiến, là «ăn gian» chứ còn là gì nữa ! Đứa nào có tài ăn gian nhiều, đứa ấy thắng, thế là chỉ lý, công bằng, dân chủ... vậy tại sao ông đặt câu hỏi ngờ ngẩn như rứa. Chuyện «chính trị» chán lắm, tôi muốn nói chuyện gái, và chuyện gái thì chắc ông thích...

KISSINGER : Sao ông biết tôi thích gái...

ĐẦU GỐI : Tôi có đọc ở báo L'Express một bài nhỏ viết về ông, nhân vụ bà Pompidou sang thăm nước Mỹ, vận váy dài, người ta hỏi ý kiến ông về vụ váy ngắn, váy dài ông ưa loại váy nào, ông trả lời rằng ông làm việc ở dưới «sous sol» dưới hầm, một cái thú vô song của ông là mỗi khi ngược mắt nhieu lên, được ngắm những cặp giò khêu gợi của những cô vận mini-jupe, nếu các cô vận váy dài, thì đời còn thú gì nữa ! Đó là niềm duy nhất, Đầu Gối thấy gần ông, ngoài ra Đầu Gối chán ông hết chỗ nói.

KISSINGER : Cảm ơn ông. Tôi muốn được nghe Đầu Gối nói về người đàn bà VN. Người đàn bà VN có cái gì độc đáo, khác đàn bà các nước ?

ĐẦU GỐI : Ông chưa thưởng thức đàn bà VN thực à ! Chưa có ai làm ma cô, dẫn gái cho ông thực à.

KISSINGER : (bẽn lẽn) Thú thực với ông là chưa... Tôi chưa được nếm... Thèm quá, ông ủng hộ tôi một tý.

Đờ Buồn

Chu vị Thủy vừa lấy biên lai để xuất bản một tuần báo lấy tên là «Đờ Buồn». Đờ Buồn sẽ là một tờ báo chuyên về vấn đề phụ nữ, tranh đấu cho phụ nữ đồng thời là cơ quan tranh đấu của «đảng đờ buồn». Vậy xin nhắc tin các đảng viên toàn quốc của đảng đờ buồn, là «Đờ Buồn» cơ quan tranh đấu của đảng ta sẽ ra mắt vào trung tuần tháng 9.

Lúc này, Đầu Gối buồn quá, buồn đến phát điên. Nhất là sau cái chết của SV Lê khắc Sinh Nhựt. Muốn viết vài giòng khóc Lê khắc Sinh Nhựt mà viết không nổi, vì mỗi lần định viết, thì lại nổi điên. Đành mượn bài dưới đây của đồng nghiệp Tiêu Lang, in memoriam Lê khắc Sinh Nhựt.

IN MEMORIAM LÊ KHẮC SINH NHỰT

Giặc Cộng và Phũ thủy ngoại bang tiếp tay nhau đã tạo được một nhóm phá hoại trong giới SV ở miền Nam. Cầm đầu bọn biểu tình thuê này là Huỳnh tấn Mắm. Được học tập kỹ theo đúng chiến thuật của các cán bộ ngoại bưng. Mắm và đồng bọn luôn luôn áp dụng 4 điểm sau đây trong các cuộc bầu cử:

- 1 - Tổ chức cử tri gian lận.
- 2 - Đưa người vào ban tổ chức bầu cử.
- 3 - Ngày bỏ phiếu lựa thế nào để nếu cần thì kéo dài.
- 4 - Nếu thất bại thì bạo động ngay.

Bộ phận chìm của Cộng Sản đứng trong bóng tối để điều khiển bộ phận nổi gồm có bọn biểu tình thuê Huỳnh tấn Mắm và các đồ phụ tùng lũng lảng như phũn túng lẫn sinh lý Ngô bá Thành, như ủy ban đòi cải thiện chế độ lao tù do một anh khùng đội lốt giáo sư cầm đầu v.v...

Mặc dầu được chính quyền quốc gia tích cực dùng đường và tiếp tay nhưng bọn Mắm không làm ăn

được lâu. Thấy rõ rằng những người lãnh đạo quốc gia nhằm phục vụ quyền lợi của tòa nhà trên sông Potomac hơn là phục vụ quyền lợi đất nước cho nên đa số SV quốc gia quyết định không thụ động nữa. Sau Tết Mậu Thân, SV Bùi Hồng Sĩ và SV Ngô Vương Toại đã cùng một số lãnh tụ SV lập ra phong trào SV chống Cộng. Nhờ sự bảo vệ rất hữu hiệu và khoa học của nhà nước nên Sĩ và Toại được lãnh nhiều viên đạn của giặc Cộng. Sau trận này, bọn Mắm được thả lại càng làm dữ. Trong khi nhà nước run sợ mỗi khi bọn Mắm xuống đường nhà nước hành hạ các lãnh tụ SV quốc gia rất kỹ. Cái bệnh đó dễ hiểu: một chính quyền bất lực và thối nát bao giờ cũng sợ những người quốc gia tài đức đang ở ngoài chính quyền. Cái bệnh đó giải thích tại sao mỗi ngày nhà nước bắt biết bao thanh niên phải hy sinh tại chiến trường mà nhà nước lại để cho những tay sai đồ tề Cộng Sản khát máu như Huỳnh tấn Mắm, Ngô bá Thành, Nguyễn văn Trung, Nguyễn ngọc Lan, Chân Tín v.v... vừa được ăn chơi béo mập lại vừa được ngày đêm nhục mạ những người quốc gia.

Trước tình hình đau thương và thê thảm như thế, người SV quốc gia đã nhất định ra khỏi thể thụ động để lấy lại sự độc quyền yêu nước trong tay một thiểu số cầm quyền coi quyền lợi cá nhân thấp hèn cao hơn quyền lợi căn bản của đất nước. Nhờ sự thức tỉnh đó cho nên bọn Mắm càng tổ chức gian lận càng thua đau, nhục nhã nhất

cho bọn chúng là 2 lần thua, một ở cuộc bầu ban đại diện Đại học Sư phạm và lần mới đây (20-6-71) thua trong cuộc bầu ban chấp hành Tổng Hội SV Saigon. Quân bài tiền Huỳnh tấn Mắm đã hết thời. Không thể để cho các SV quốc gia thắng thế mãi bọn Cộng Sản mang dòng máu chó đại trong mình chỉ còn biết là ám sát anh Lê khắc Sinh Nhựt, tưởng rằng làm như thế là làm nản lòng tập thể sinh viên quốc gia. Vì phong trào Cộng Sản xuống dốc cho nên bọn tay sai CS cũng ngày càng ngu xuẩn thêm. Cái chết của anh Nhựt đã thúc đẩy toàn thể anh em SV quốc gia vùng dậy. Ngày nào tên Mắm và bọn biểu tình thuê còn sống thì tính mạng của những người SV quốc gia còn mong manh.

Nói tục mà chơi, nghe tục chơi

Kỷ này Đầu Gối cần giải quyết một vài chuyện lặt vặt về mục Thơ tục cho dứt khoát.

1) Trước hết, Đầu Gối cho đăng sau đây bài thơ dịch «Thiếu nữ tiểu tiên cảm đề» của ông Nguyễn Công Quảng, tại nhà máy nước Bu Xuyên. Bài thơ nguyên văn bằng chữ Hán do ông Hồ hữu Tường gửi tới, được đăng trong Đời số 80 và 84, như độc giả đã biết.

Mười ngón búp măng vêu ống,

Hải đường hê nở, gió xuân phêu
Lo le hốc tối, oanh thê lêu,
Hồn hên bờ rêu, vেম হে মামু.
Suối bạc xè xè, mưa xối xối.

Giọt châu tung toé, bụi vùng vêu
Khe song, quốc thước, hên nhôu
thấy,

Hà hít, lom khom, đến xuất thêu

2) Trong Đời số 86, Đầu Gối đã đăng nguyên văn bức thư của ông Đặng Văn ở Gia định, ông này nêu thắc mắc là cùng 1 bài thơ «Thư của giáo thụ gửi cho vợ» do Trạng Quỳnh sáng tác, thế mà bài in trong cuốn Thi ca châm biếm và trào lộng do ông Hoàng Trọng Thước sưu tầm và bài chính ông thuộc lòng từ trên 30 năm lại có nhiều khác biệt, vậy bài nào đúng bài nào sai. Đầu Gối đã trả lời ngay ở số báo nêu trên.

Nay ông Hoàng trọng Thước lại gửi tới hai thư đề xin được bàn

thêm. Thứ nhất, ông hoàn toàn đồng ý với quan niệm của Đầu Gối khi cho rằng «đây chỉ là loại thơ truyền miệng, lời nói bay đi, mà ký ức lại lờ mờ nên có nhiều biến đổi, muốn tìm về gốc nhưng biết gốc đâu mà tìm». Thêm vào đó, ông Thước còn nhận định: «bài thơ Trạng Quỳnh là 1 bài Đường luật thất ngôn bát cú, 4 câu giữa phải đối nhau cho chỉnh. Bài in trong Thi ca châm biếm và trào lộng VN, ở các câu 3,4 «Bác» đối với «Nam» và ở các câu 5,6, «thôi» đối với «trê» là rất chỉnh. Còn ở bài mà ông Đặng Văn nhớ cũng ở các câu ấy, «khách» đối với «nam» và «bóng» đối với «trê» không được chỉnh cho lắm. Ngoài ra, chữ «cầm» trong câu «Đất khách anh CẦM con tí ngẩn» mà ở, Đặng Văn đã thuộc lòng cũng không được chỉnh bằng chữ «mang» trong câu «Cối Bắc anh MANG thắng củ lông?» (Đã đăng trong cuốn sưu tập của ông Thước).

Đầu Gối đồng ý với ông Thước về chữ MANG thay vì chữ CẦM và xin bàn rộng tí ti nữa. Tiếng Pháp chỉ dùng một chữ porter để chỉ hành động này trong khi tiếng Việt dùng không biết bao nhiêu chữ và mỗi chữ lại chỉ 1 ý nghĩa khác biệt thật rõ rệt; ẵm, xách, đội, gánh, cõng, khiêng, bưng, ôm, cầm, quắp, cặp, cắp, đeo, đeo, mang, vác, quấy, bế bồng...

Riêng bàn về hai chữ CẦM và MANG thì CẦM là dùng bàn tay và chỉ CẦM 1 lúc thôi chứ không thể CẦM suốt đời, còn MANG có thể là công việc của cả thân xác, và thời gian cũng lâu dài hơn CẦM. Như «mang bệnh», «mang lấy nghiệp vào thân», «khối tình mang xuống tuyền đài chưa tan». Vậy cái ông giáo thụ nào đó ở cõi Bắc chỉ có thể «mang» chứ không thể «cầm» thắng củ lông suốt ngày này sang tháng khác lâu dài hơn CẦM ông Đặng Văn đã thỏa mãn chưa? (Hỏi theo kiểu 1 lãnh tụ Giao chỉ,



TRUYỆN KỂ

buổi sáng thằng bé sinh ra nghe những tiếng
nổ dồn dồn
từ đó tiếng khóc không có nghĩa gì
chết chóc không có nghĩa gì
cả thế giới ngọt ngào chỉ còn có hai màu sắc
tự do — cộng sản
và một âm thanh tròn nghĩa nhất
bắn !
những building lạnh lùng của thành phố chờn
vườn thức dậy
những mái lá ọp ẹp run rẩy mộp xuống
những manh áo bắt đầu rách rưới

buổi trưa thằng bé lớn lên bằng bộ áo kaki
và chính nó kêu lên âm thanh tròn nghĩa nhất
bắn !

nhưng nó không hiểu gì
mọi việc đã được xếp đặt như chính đời sống
của nó

đó là cuộc hiệp dâm công khai
mà mồm nó vẫn phải ca tiếng ca của cuộc
cường hiếp

bắn !
buổi chiều thằng bé nằm trông quan tài phủ
quốc kỳ

từ đó ngôn ngữ được dựng lại
với ý nghĩa trái ngược
cho những người sống lắng nghe trước khi
nằm xuống

và những nước mắt chảy vội ra
khi âm thanh oai hùng vang vang trước từng
ngôi mộ

buổi tối trong nhà chỉ còn cây đèn sập
bản đồ thực rách nát
cùng những con dơi
kể chuyện một thằng người.

MIÊN DU

Về bài «Tương Lai Của Ta»

Ngày 30-6-71, tòa soạn Đời nhận được bài «TƯƠNG LAI CỦA TA» của giáo sư Trần Ngọc Ninh. Tòa soạn định ninh giáo sư Ninh chỉ gửi bài đó cho báo Đời, tòa soạn đã cho xếp chữ đăng vào số báo kỳ này, thì ngày 3-7 trên báo Chính Luận thấy xuất hiện bài «Tương Lai Của Ta» của giáo sư Ninh. Đó là điều đáng tiếc vì giáo sư gửi bài đó cho hai tờ báo, một nhật báo và một tuần báo, mà không cho tòa soạn Đời biết. Dù sao thì việc đã lỡ rồi, nhưng mong từ nay các thân hữu hoặc bạn đọc của Đời, gửi bài đăng báo Đời thì xin đừng gửi cho nhật báo.

Tòa soạn ĐỜI



CÁC LÃNH TỰ SINH VIÊN Nghĩ về cái chết của sinh viên LÊ KHẮC SINH NHẬT

● SONG MÃ ghi nhận

LỜI NGƯỜI THỰC HIỆN: Anh Nhật, tôi viết lại cảm nghĩ của bạn anh nơi đây xin đề kết thành vòng hoa dâng kính linh hồn anh.

Anh đã nằm xuống, thân xác anh sẽ trở về với tro bụi trong lòng đất mẹ, nhưng tinh thần của anh mãi mãi tồn tại trong lòng mỗi người thân của anh, bạn bè anh.

Bạn bè thương tiếc anh, nghĩ về anh là đề dẫn bước tiếp nối công việc anh còn bỏ dở.

SV Trần đ. Lương Tổng thư ký BDD luật 70-71

Ngày 28-6 ngày Nhật vĩnh viễn lìa xa chúng ta. Anh đã hy sinh cho tuổi trẻ chúng ta.

Một Lê khắc Sinh Nhật nằm xuống, hàng ngàn lớp lớp Lê k. Sinh Nhật khác sẽ đứng lên. Chúng ta nối tiếp con đường của người bạn ta vừa vĩnh biệt.

Anh Nhật hiền hòa nhưng dũng cảm, mang trong người lý tưởng độc lập của tuổi trẻ, chống mọi sự xâm nhập vào tập thể thanh niên. Chúng tôi đau xót và thương tiếc Nhật.

SV Phan chánh Tâm Chủ tịch Quốc gia hành chánh, Phó chủ tịch kế hoạch Tổng hội SV Saigon 70-71

Nhật ơi! tôi khóc cho anh đã nằm xuống để mãi mãi lìa xa chúng tôi. Chúng tôi sẽ tiếp nối những gì anh đang làm dang dở. Chúng tôi sẽ làm sáng tỏ chính nghĩa của tập thể sinh viên mà anh thường ấp ủ thực hiện.

Tôi khóc cho anh giọt nước mắt cuối cùng tại nơi an nghỉ của anh trong niềm tiếc sắt đá là tuổi trẻ hôm nay cần phải làm một cái gì cho dân tộc.

SV Phạm hào Quang nguyên chủ tịch BDD Khoa Học, Tổng Thư ký THSVSG 70-71

Tôi còn buồn quá. Đầu óc không nghĩ được đề nói ngay lúc này. Chúng ta chia sẻ trách nhiệm trước cái chết của Nhật, Trách nhiệm cũng ở chính quyền, sự thờ ơ của chính quyền đến nỗi không thể hiểu nổi. Chính quyền đã bắt lực lượng việc bảo vệ an ninh.

SV Nguyễn phúc Thành hiện nay đang đi về phép để đưa đám Nhật, nguyên Chủ tịch BDD Luật 68-69

Xót thương Nhật, Nhật đã đi chưa hết đường mà Nhật muốn. Cái chết của một người hiền và hành động như Nhật cũng làm thức tỉnh những con người còn mơ tưởng có thể sống chung với Cộng sản.

CS tàn bạo sẽ không buông tha những người có lý tưởng và tinh thần quốc gia. Chắc chắn cái chết của Nhật sẽ có nhiều SV hàng say sẽ thâm cảnh tương tự.

SV Đoàn Kinh đang còn ở quân trường về đưa đám SV Nhật, Chủ tịch BDD Khoa học 69-70

Là bạn của Nhật nên nghe tin này tôi rất xúc động. Hành động khủng bố đã man dã xảy ra sau việc SV Nhật nhất quyết đứng lên chống lại bạo lực, bất cứ bạo lực từ phía nào. Trong vụ này, tôi nghĩ trách nhiệm nặng nề nhất, chánh quyền phải gánh chịu. Tại một miền mà chánh quyền thường hô hào đã ổn định đến 99% thì vụ bắn giết người xảy ra phải do những điều kiện an ninh bệ bối, nhất là vụ đó xảy ra ngay tại Saigon.

Chúng tôi nghĩ rằng đầu Sinh Nhật có nằm xuống vì bọn khủng bố thì cái chết của Nhật cũng không làm nhụt chí những người SV Quốc gia có tinh thần vẫn thường ấp ủ và chiến đấu cho lý tưởng cách mạng xã hội.

SV Võ duy Thường hiện nhập ngũ TTHL Quang Trung về đưa đám SN, Nguyên chủ tịch BDD Luật 69-70

Trước sự ngã gục của anh Lê khắc Sinh Nhật, dư luận trong và ngoài nước hoang mang về lý do cái chết của anh.

Tôi nghĩ rằng nguyên nhân cái chết của anh Nhật không phải phát xuất từ việc tranh chấp nhỏ mọn trong sinh viên. Anh Sinh Nhật chết vì lý tưởng cao đẹp hơn nhiều, lý tưởng của sinh viên Quốc gia yêu tự do. Anh Sinh Nhật chết vì muốn bảo vệ sự độc lập của Đại Học, Anh chết vì làm rào cản sự xâm nhập lợi dụng hàng ngũ sinh viên bất cứ từ đâu đến.

Tôi không tin những bàn tay ám hại anh Nhật phát xuất trực tiếp từ hàng ngũ sinh viên và vì lý do đó, tôi kêu gọi toàn thể SV Luật hãy bình tĩnh, đừng bạo động. Hãy tha thứ cho những kẻ tay sai nông nổi đó. Kẻ đáng nói chính là những người đứng sau lưng họ.

Bây giờ chúng ta hãy lo cho anh Nhật trước đã.

(Bản kêu gọi này dán tại trường Luật và SV Thường với tư cách Nguyên chủ tịch BDD Luật đã nói người viết ghi nhận cảm nghĩ của anh)

Anh Thường còn khẳng định: vấn đề khó khăn không làm lùi bước hành động của những người SVQG. Một Lê khắc Sinh Nhật nằm xuống, hàng ngàn Lê khắc Sinh Nhật khác sẽ đứng lên.

SV Nguyễn minh Việt PCT kế hoạch BCH SV Luật 70-71

Đầu mất đi một người bạn đồng hành nhưng chắc hẳn cái chết của anh Lê Khắc Sinh Nhật không làm sờn lòng những người đang có đơn trên bước đường phục vụ quốc gia dân tộc.

SV Đình Phan Cư PCT Nội Vụ Liên Đoàn Sinh Viên Công Giáo Sài Gòn

Thương tiếc người bạn hiền đã chết vì tập thể SV.

SV Vũ đình Duyệt TTK/Liên Đoàn SV Công Giáo Saigon 70-71

Một người SV Quốc gia đã nằm xuống cho ý thức trách nhiệm của tập thể SV đứng dậy. Đây là lời kêu gọi hữu hiệu nhất để toàn thể SV, những người SV quốc gia đứng lại với nhau thành một khối duy nhất, không chia rẽ, không thù hận để làm một cái gì cho dân tộc.

SV Lý bửu Lâm Trưởng tràng Kiến trúc, Chủ tịch THSVSG mới đắc cử 70-71

Ban chấp hành Tổng hội SVSG nhiệm khóa 70-71 trong đó anh Nhật làm PCT Nội vụ vẫn còn xem anh Nhật mãi mãi ở chức vụ đó dù anh không còn nữa.

Tôi nghe tin Nhật chết, thấy mặt Nhật và nhớ mãi hình ảnh nụ cười luôn luôn nở trên môi anh dù đã chết.

Cựu SV Hà thế Ruyet nguyên Chủ tịch BDD Quốc gia Hành chánh 68-69

Sau cái chết của Lê khắc Sinh Nhật, những người SVQG đã bắt đầu phải trực diện chiến đấu chống lại thế lực Cộng sản một cách cam go hơn.

Từ trước tới nay, quyền lãnh đạo sinh hoạt đại học đã bị những thế lực tự nhận là tiến bộ nhưng có màu sắc khuynh tả, thần cộng nắm giữ. Đã đến

Thông cáo

□

Hội Đồng Khoa Trường Đại Học Luật Khoa — SAIGON

trong phiên họp bất thường ngày 29 tháng 6 năm 1971, rất công phần trước việc Sinh Viên LÊ KHẮC SINH NHẬT bị hạ sát ngay trong khuôn viên Đại Học, nơi tiêu biểu cho tự do tư tưởng, và cực lực lên án hành động dã man này bất luận vì lý do gì hay từ đâu tới.

SAIGON, ngày 29 tháng 6 năm 1971

T.M. Hội Đồng Khoa
Khoa Trường,
Giáo Sư NGUYỄN ĐỘ

lúc những người SV quốc gia phải đoàn kết chặt chẽ cùng nhau xây dựng lại tập thể SV để lãnh nhận vai trò của mình.

Người SV quốc gia từ sau cái chết của Nhật phải đứng lên tự nhận cho mình một sứ mạng mới. Cái chết của Nhật bị mất ý nghĩa đi nhiều nếu người SV quốc gia lại một lần nữa chối bỏ trách nhiệm, chối bỏ sứ mạng của mình, không dám gánh vác vì lý do này hay lý do khác.

Những người hoạt động khuynh tả thân cộng thường tự xem mình đứng vào khuynh hướng tiến bộ vì những đòi hỏi cánh mạng xã hội và họ dồn tất cả người sinh viên quốc gia vào phía phản động, bảo thủ.

Sinh viên quốc gia có 1 số lớn lại không nhận ra điều đó nên e ngại nếu đứng về phía quốc gia để hoạt động sợ bị khoắc cho nhãn hiệu thân chánh quyền, bảo thủ v.v...

Sự thực, bảo thủ hay tiến bộ chỉ là trò chơi danh từ. Thực chất chỉ có hai mặt trận một của quốc gia và một của Cộng Sản mà thôi.

Người sinh viên quốc gia phải dành lại sứ mạng làm cách mạng xã hội, phục vụ đại học, dành lại tiếng nói của đa số sinh viên trầm lặng trong thời gian qua đã bị những nhóm tự nhận là tiến bộ nhưng kỳ thực chỉ là công cụ của CS sử dụng.

Nhật chết, người sinh viên quốc gia phải thức tỉnh để sớm nhận lấy vai trò của mình.

Võ như Lân nguyên chủ tịch BDD Khoa học 65-66

Nhìn về cái chết của Nhật, người ta thấy những người SV quốc gia khi hoạt động cho một đại học độc lập trong tinh thần dân tộc, quốc gia quả đã thực sự cơ đơn.

Người sinh viên quốc gia trong giai đoạn qua tuy nhiều thiện chí, hăng say làm việc nhưng thường gặp nhiều khó khăn vì tổ chức không đồng nhất, đoàn kết không chặt chẽ.

Mặt khác vì quá lệ thuộc vào lẽ lối làm việc «dân chủ nửa vời» chính quyền sợ dư luận, nên đối với những phong trào sinh viên thân Cộng đối khi vẫn được dung túng; trong khi những tổ chức SV quốc gia có thể gặp khó khăn nhiều hơn.

Những điều kiện làm việc của phía SV quốc gia cũng thiếu thốn nhiều trong lúc phía SV Cộng được yểm trợ phương tiện rất dồi dào.

Trong tình trạng đó, chính quyền quốc gia thực sự phải làm gì hơn những gì đã làm để hỗ trợ cho tập thể sinh viên quốc gia chân chính có thể làm việc được. Chỉ có như vậy, chính quyền mới được nhìn nhận là chính quyền của nhân dân.

Chịu tang Nhật, người sinh viên phải sát cánh với nhau hơn để phục vụ đất nước.

Nhật đã chết đang khi tranh đấu cho đại học, tôi đề nghị với tất cả các bạn SV nếu có thể được chọn ngày Lê Khắc Sinh Nhật năm xuống làm ngày truyền thống của sinh viên.

Lời kêu gọi của sinh viên đoàn Luật Khoa

Thưa các bạn sinh viên học sinh toàn quốc,

Ngày 28-6-71 lúc 10 giờ 30 tiếng súng K54 phát nổ và anh LÊ KHẮC SINH NHẬT Chủ tịch Sinh Viên Đoàn Luật Khoa đã gục ngã, máu đã thấm ướt khuôn viên đại học, người sinh viên hiền hòa nhưng đứng gần luôn luôn mang trong lòng lý tưởng độc lập của tuổi trẻ, chống mọi sự xâm nhập vào tập thể thanh niên đã vĩnh viễn rời xa chúng ta. Nước mắt đã tràn ngập khắp nơi trong khung trời đại học.

Lê Khắc Sinh Nhật anh đã vĩnh viễn ra đi, Anh đã nằm xuống trong dang dở việc làm.

Người sinh viên đầu tiên đã gục ngã trước họng súng dã man, chúng ta có thể làm gì được hay chẳng? Đau xót và thê thảm nhất cho tập thể giới trẻ chúng ta khi được tin Lê Khắc Sinh Nhật đã lìa bỏ bạn bè, lìa bỏ người thân khi ước mơ phục vụ chưa trọn.

Thưa các bạn,

«Một Lê Khắc Sinh Nhật nằm xuống, hàng hàng lớp lớp Lê Khắc Sinh Nhật khác sẽ đứng lên» Chúng ta phải nối tiếp con đường của người bạn ta vừa vĩnh biệt.

Chúng ta làm gì đây? Đừng xót thương người bạn chúng ta bằng lời lẽ tiêu cực, có nghĩa gì đâu cái thứ dài.

Các bạn hãy nhất tề đứng lên, hãy tổ đi một thái độ tức thương cho người nằm xuống. Các bạn hãy cùng chúng tôi, chúng ta đồng gọi tên anh một lần cuối.

Ngày 28-6-71 ngày Nhật vĩnh viễn xa lìa chúng ta, sẽ đi sâu vào lòng đất mẹ, anh đã hy sinh cho tuổi trẻ chúng ta. Những ngày còn lại, chúng ta hãy đánh khóc cho Nhật.

Đề tổ lòng hương nhớ người bạn vừa ra đi để làm viên gạch đầu tiên cho tuổi trẻ, chúng tôi mong mọi sự hưởng ứng lời kêu gọi bãi khóa 3 ngày từ 2-7 đến 4-7-71:

- Ba ngày cho Lê Khắc Sinh Nhật
- Ba ngày cho sự độc lập của tuổi trẻ
- Ba ngày cho uất hận

Trong niềm tin sẵn có đối với các bạn, những người trẻ mang sẵn nhiệt tình chúng tôi hy vọng các bạn sẽ cùng chúng tôi nắm chặt tay nhau để chia sẻ nỗi buồn chung của tuổi trẻ.

TM. Ban Chấp Hành Luật Khoa
Tổng Thư Ký
TRẦN ĐÌNH LƯƠNG

Tiểu sử sinh viên Lê Khắc Sinh Nhật

Anh Lê Khắc Sinh Nhật sinh ngày 24/12/1948 tại Phan Thiết, đang theo học tại Luật Khoa Đại Học Đường Saigon, (Sinh Viên thứ 4 ban Tư Pháp. Anh là con út trong một gia đình gồm 9 anh em, thân phụ anh là Mục Sư Tin Lành Lê Khắc Hòa, nếp sống gia đình đã tạo nên anh một con người với bản chất hiền hòa và khiêm tốn.

Trong thời gian đi học, với hoài bão thiết tha là phục vụ cho quyền lợi Sinh Viên, anh đã tích cực hoạt động và được tin nhiệm với các chức vụ sau đây:

- Phó Chủ Tịch Nội vụ nhóm Tương Trợ Sinh Viên Luật Khoa (1969-1970)

- Ủy Viên tổ chức và hành động trong Ủy ban chống đàn áp Sinh Viên và Học Sinh Niên khóa 1969-1970

- Phụ tá Nội Vụ kiêm Trưởng Ban Sinh Viên Vụ trong thời gian ghi danh niên 1970-1971

- Niên khóa 1970-1971 anh ra ứng cử Chủ Tịch Ban Chấp Hành Sinh Viên đoàn Luật Khoa với những mục tiêu sau đây:

- Giữ yên ổn học hành cho Sinh Viên

- Tranh đấu cho tự trị đại học

- Tranh đấu cho quyền lợi trung thực của Sinh Viên và anh đã đắc cử về vang với trên 900 phiếu, 1 số phiếu chưa từng có trong bất cứ cuộc bầu cử nào ở đại học.

- Và mới đây, trong cuộc bầu Tổng hội sinh viên Saigon niên khóa 71-72 Anh ra ứng cử chức vụ phó chủ tịch nội vụ (thuộc liên danh 2) liên danh 2 đã đắc cử với đa số 8/6 phiếu và đã bị hành hung ngay lúc kiểm phiếu.

- Đến sáng ngày 28-6-1971 vào lúc 10 giờ 30 trong lúc đang giám thị cuộc thi trắc nghiệm (thử) do ban chấp hành sinh viên đoàn Luật Khoa tổ chức nhằm giúp các sinh viên năm thứ nhất trắc nghiệm khả năng và làm quen với việc thi cử ở đại học, anh đã bị bắn chết tại khuôn viên trường Luật.

- Con người anh với bản chất và quá trình hoạt động nói trên, thiết nghĩ anh rất xứng đáng ở cương vị đại diện sinh viên để phục vụ cho quyền lợi đa số SV.

Nhưng nay anh đã nằm xuống bởi những viên đạn K54 bạo tàn. Hoài bão của anh đành chôn chặt và bones phận của người con anh đành gởi lại cho đất sinh thành. Sự ra đi vĩnh viễn của anh làm SV xúc động và phẫn uất không cùng, và chắc rằng những người bạn còn sống, nếu có cùng lý tưởng như anh, sẽ không sờn lòng trước bạo lực, trước những âm mưu bất chánh.

(Do Sinh Viên Đoàn Luật Khoa ấn hành)

thơ khốc

LÊ KHẮC SINH NHẬT

Hỡi những hàng sao đường Duy Tân đỏ lá
Hỡi ngôi trường cổ kính—dây hành lang buồn
đến hết hiu

Hỡi cây bông sứ sân trường
Hỡi những giảng đường yêu quý
Xin khóc cùng ta
Một người anh em vừa nằm xuống
Xin Thầy

Xin Bạn

Xin Chị

Xin Anh

Thấp một nén hương

Sinh Nhật của ta từ già mái trường
Vết máu đau thương loang hàng lang vàng ủa

Này em ơi

Viên đạn oan khiên

Đã nổ toang trên ngực bạn ta yêu dấu

Này anh ơi

Mùi súng điên cuồng

Bạo lực tanh hôi giết bạn sớm mai đắm máu

Bạo lực từ đâu tới

Bạo lực kia dù đỏ hay trắng có xanh
Dù đã hoan ca trên xác bạn tan tành
Anh em ta ơi

Sao không siết chặt bàn tay chống lại
Lý tưởng của ta yên vui học tập
Lý tưởng của ta gìn giữ quê hương
Lý tưởng của ta ngăn đời bình minh dưng sáng
Lý tưởng của ta được cháy đêm thâu
Sinh Nhật của ta lấy máu tô màu
Anh em ta ơi
Còn nê hà chi sao không tiến tới

Anh em ta ơi

Hãy nhìn trường ta yêu dấu

Anh em ta ơi

Chúng ta vững tựa thành đồng
Bàn tay chúng ta dời đồi núi sông
Sao không giữ gìn trường ta yêu dấu

Sinh Nhật chết

Ngàn anh em vùng dậy

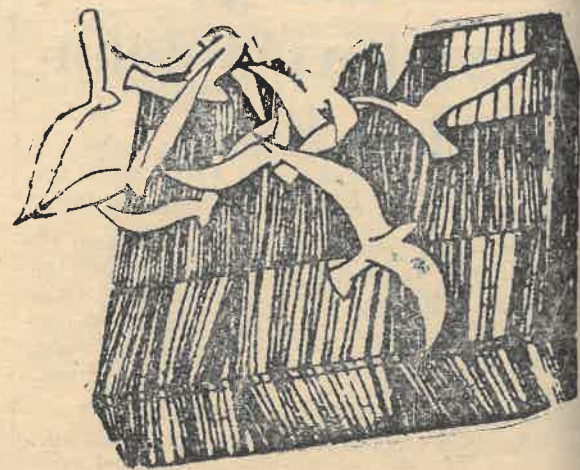
Quyết đập tan bạo lực giết bạn ta

Đề một mai sân trường Luật nở hoa

Bông hoa thắm công bình và dân chủ

BÙI TRỌNG KHANG
(Phó Chủ Tịch NVS.V.L.K.)

HAI LÁ THƯ, MỘT TÂM TƯ



LTS: Chu Tử vừa nhận được hai lá thư, một của luật sư Trần văn Tuyên, một của luật sư Dương Kiền. Thư của luật sư Tuyên là một lá thư in, gửi cho một số thân hữu của ông Tuyên. Thư của nhà văn Dương Kiền là một lá thư viết tay, gửi riêng cho Chu Tử. Cả hai đều ngỏ ý định ra ứng cử Hạ viện và hỏi ý kiến Chu Tử. Nhận thấy những thắc mắc chính khách Trần văn Tuyên cũng như nhà văn Dương Kiền nêu ra trong thư, là những thắc mắc chung, Chu Tử mạn phép hai tác giả công bố hai lá thư trên báo. Đợi đồng thời góp một vài ý kiến với hai ông Trần văn Tuyên, Dương Kiền.

Thư của nhà văn Dương Kiền

Anh Chu Tử thân kính,
Đã lâu không viết thư mà cũng chẳng về Saigon thăm anh được, nhưng tôi chắc hẳn anh chẳng hề quan tâm đến điều ấy. Không phải anh chẳng hề quan tâm đến ai bao giờ, nhưng trời đã chót sinh ra để mà tếu không biết màu mè, không coi bất cứ điều gì là quan trọng nói chỉ đến cái phép tắc xã giao thông thường chán ngắt.

Vì thế tôi không sợ anh có một ý nghĩ nào không tốt đẹp lắm khi nhận được thư này và tôi có thể đi thẳng vào đề.

Điều tôi muốn thưa với anh là tôi có ý định tranh cử vào Hạ viện kỳ này, đơn vị tôi lựa chọn là thị xã Nha Trang, nơi tôi sinh sống được mấy năm nay.

Cái ý đồ ấy có thể nói là tầm thường nhỏ mọn đến nỗi không nên đề cập với anh mới phải. Nhưng tôi tưởng giữa những người cầm bút cần phải tuyệt đối tránh bất cứ điều gì có thể gây nên nỗi nghi kỵ về sự lượng thiện tình thân của nhau. Tôi có thể mất tất cả

tiền tài hay danh vọng (nếu tôi có, may mắn thay là tôi chưa có) nhưng nhất định không để mất các anh, không để các anh xóa tôi đi trong danh sách những người cầm bút dám tự hào về mình. Vì thế việc đầu tiên tôi làm khi có ý định tranh cử, là viết thư cho anh, là bộc bạch một đôi điều với anh.

Động cơ thầm kín nào thúc dục tôi tranh cử? Chắc hẳn không phải vì cái nhãn hiệu dân biểu đáng kính trọng hơn cái nhãn hiệu nhà văn, chẳng những thế, dù thắng hay bại, một nhà văn khi dấn thân vào cuộc tranh cử là phải chịu thiệt thòi vô kể đối với độc giả về phương diện tình cảm. Họ không còn của độc giả nữa, trong ý nghĩa nào đó họ ly dị với chính họ rồi. làm sao họ còn là của độc giả, những người yêu họ trước nhất ở sự chung thủy, ở sự thiết tha hiến dâng hoàn toàn cho độc giả qua mỗi giòng chữ, mỗi trang giấy.

Tôi xin nói thêm là tôi đã bằng không làm gì khác hơn là sẽ tiếp tục viết khi nghe anh Võ Hồng tâm

sự về niềm vui về sự an ủi mà một nhà văn có thể nhận được nơi độc giả để mà có thể cô đơn nhàn nhai viết, viết mãi, như một con kiến cần cù tạo nên một lâu đài vĩ đại đối với chính nó, khiến chính nó kinh ngạc trước công trình của mình.

Nhưng động cơ nào mạnh mẽ hơn là danh vọng của một nhà văn đã thúc dục tôi ra tranh cử? Tôi cố phân tích lòng mình và tưởng là có hai lý do:

Một là tôi còn trẻ, ở đúng vào thế hệ phải nhận trách nhiệm mình. Thế hệ anh có thể đã đóng xong vai trò trong một giai đoạn lịch sử, vai trò ấy hay hay dở, xứng đáng hay không, lúc này còn quá sớm để khách quan phê phán. Nhưng thế hệ tôi thì chưa. Có nhiều lý do để chúng tôi tự bảo chữa cho thái độ đứng bên lề. Nào là guồng máy phi dân tộc tàn nhẫn khốc liệt đến nỗi chúng ta dấn thân vào chỉ là để bị nghiền nát vô ích, Nào là thế hệ cha anh đã để lại khoảng trống không thể lấp được. Nào là tà bất lực mà trong

sách còn hơn xắn tay dứng vào bùn mà không chắc tìm được mạch nước trong...

Nhưng thưa anh, tất cả những biện minh ấy có giá trị gì? Nó chỉ có giá trị duy nhất là trưng ra cái tình cảnh đáng thương của ta, cái phần nổi nhô lên của chúng ta. Ngoài ra nó là liều thuốc độc êm ái cho những ai muốn chết trong kiểu hãnh. Nhưng kiểu hãnh mà làm gì, vấn đề là chúng ta không muốn chết và nếu chúng ta chết thì lẽ có trách nhiệm trước tiên vẫn chính là chúng ta.

Bằng chứng lịch sử gần nhất và dễ suy nghiệm nhất là lịch sử Trung Hoa. Tôi tưởng rằng bất công và vô lý nếu cho rằng trách nhiệm về sự thất bại của người quốc gia Trung Hoa trước Cộng Sản Trung Hoa là nước Mỹ. Tôi tưởng rằng chỉ cần một chút trí óc ai cũng phải tin tưởng một cách tự nhiên rằng Tổ Quốc ta vinh quang hay ô nhục chỉ do chính chúng ta mà thôi. Chúng ta không hy sinh, chưa hy sinh thì không bao giờ có được một tương lai khác hơn là sự nô lệ. Bọn lãnh đạo hèn kém chuyên liếm gót giày ngoại bang? Sao ta không đập tan chúng đi, đánh gục chúng xuống. Kẻ nội thù lẫn lộn ngoại thù vừa quá mạnh vừa hiểm độc? Sao ta với buồng tay chịu đựng vào thứ lũ bại mà tức hận? chiến đấu hay là chết, không có chỗ cho những lũ đầu hàng.

Anh Chu Tử thân kính.

Về phương diện cá nhân tôi phải một mình cưu mang vợ con, không có kẻ thân người thuộc để nhờ cậy việc ấy. Giữa tình thương yêu gia đình và bổn phận phải dấn thân, sự lựa chọn tuy dễ nhưng đau đớn. Anh có thể hỏi tôi là nếu quyết định dấn thân thì thiếu gì con đường để chọn, sao tôi lại dấn thân vào con đường dễ bị nghi ngờ nhất, dễ lem luốc nhất và dễ thất bại nhất?

Tôi đồng ý là con đường ấy bùn lầy nhất và trái với bản chất của 1 người cầm bút. Nhưng cuộc dấn thân này của tôi, tôi cho chỉ là bước đầu và quan niệm như một cách trải nghiệm.

Thưa anh vâng, một cuộc trải nghiệm quan trọng để tìm giải đáp cho bài toán của miền Nam.

Chắc hẳn anh đồng ý xã hội miền Nam đã và đang bị phân hóa một cách ghê gớm. Kỹ thuật và phương tiện để phân hóa chúng ta, là do cả tư bản lẫn CS, nhưng trước hết hãy nói đến tư bản. Phương tiện của tư bản là củ cà-rốt, là tiền bạc là hàng hóa, là những gì có thể thỏa mãn nhu yếu vật chất. Kỹ thuật là kêu gọi dục vọng thông thường nhưng thấp hèn của con người thế nên có gì đáng ngạc nhiên khi hàng ngày, hàng giờ chúng ta chứng kiến cảnh cướp cháo thí, anh em cấu xé nhau, bè bạn nguyên rửa nhau, chùa chiến, nhà thờ trường học, tòa án găm thét những lời phỉ báng, lý do chỉ là vì bát cháo thí. Quốc hội, cái cơ quan gọi là hiến định tượng trưng cho chủ quyền quốc dân xứng đáng với ý nghĩa tượng trưng cho những hoạt cảnh rã rạc nói trên.

Nhưng tôi thành thật tin tưởng rằng bọn người bằng lòng luôn luôn há mồm nhưng mắt nhắm chỉ là thiểu số. Một đại đa số quần chúng vẫn trầm lặng nhẫn nhục, quần bách cơ hàn nhưng vẫn không cúi đầu. Thế mà cái đại đa số ấy cứ bị nhân danh như một cách chế diễu ngu xuẩn nhất. Trách nhiệm ấy là ở chúng ta. Bởi vì chúng ta không muốn bị hoen ố không muốn đối diện với cái mà chúng ta ghê tởm, không muốn trực diện chiến đấu với những kẻ mà chúng ta khinh miệt.

Nhưng lòng khinh bỉ không làm chết được lũ thù, Nhưng cái ảo tưởng thanh cao không làm mạnh được một dân tộc, không làm dịu được cơn đau, nỗi khổ của đồng loại.

Tôi dấn thân như một cách trải nghiệm để xác nhận niềm tin đại đa số trầm lặng ấy có thật. Tôi muốn trải nghiệm để tin sức mạnh của bọn tài phiệt không phải là vô song, không phải tiền bạc có thể mua được bất cứ cái gì.

Tôi đã tâm sự với một số anh em và với lòng chân thành, anh em lo tôi sẽ phải thua đau khi với hai bàn tay trắng thách đố với những con số ghê gớm về chiều dài.

Nhưng tôi muốn đem niềm tin của tôi ra để đánh cược, không phải đánh cược mà chơi nhưng là

để lượng định nhiều yếu tố quan trọng.

Một là nỗi chán chường của quần chúng nói chung đã đến mức độ nào? Phải chăng những canh bạc bịp được gọi là sinh hoạt dân chủ đã khiến cho niềm tin tưởng ở chế độ dân chủ không ai còn muốn dành lại, muốn đòi lại cái quyền đích đáng của mình?

Hai là những người trẻ có gây được ít nhiều phấn khởi không? Sự bảo đảm duy nhất của họ là không có quá khứ và hiện tại có thể chứng minh là «sạch» được quần chúng đánh giá đến mức nào?

Ba là tiền tài có sức mạnh như thế nào để áp chế dư luận? Để chế tạo những chính khách, những lãnh tụ? Nó bị chống đối nhiều hay ít bởi tinh thần khách quan vô tư của quần chúng?

Trả lời được những câu hỏi ấy chúng ta sẽ có một ý niệm khá rõ ràng cụ thể về phương pháp xây dựng chế độ dân chủ tại một quốc gia có hoàn cảnh đặc biệt như chúng ta.

Sự dấn thân của tôi trước tiên có mục đích ấy. Thành công hay thất bại đều là trường hợp để nghiên cứu một cách bổ ích cho những bước kế tiếp.

Tôi nghèo như thế nào thì hẳn anh đã biết. May mắn là tôi không có lấy 1 tài sản nhỏ bé nào, trong nhà tôi tiền lương hàng tháng không thừa 1 đồng bạc nào nên những yếu tố của bài toán được đặt ra 1 cách chính xác và ăn số phải giải là «lòng tin còn sót lại trong tâm hồn chúng ta, lòng tin còn sót lại trong tâm hồn đồng bào chúng ta?»

Thưa anh, nếu có được một đáp số chứa chan hy vọng, lẽ nào chúng ta thua được? Chúng ta sẽ bắt tay vào một cuộc Thánh chiến chống bất công áp bức, chống ngu dốt nghèo khổ, chống sa đọa trụy lạc; thanh lọc cho hết cái căn nguyên của cuộc chiến tranh ghê tởm này.

Gieo một ngọn lửa vào niềm tin âm thầm của tất cả chúng ta, đồng bào chúng ta để biến thành một cơn bão lửa dâng lên chiếu sáng quê hương rực rỡ của chúng ta, không phải là một sự mệnh chung sao anh?

Nha Trang 19-6-1971

DƯƠNG KIỀN

Thư của luật sư Trần v Tuyên

Saigon, ngày 1-6-1971.

Thưa anh,
Là những người tha thiết với tương lai đất nước, anh chắc cũng thấy rằng những ngày tháng sắp tới sẽ quyết định vận mạng của chúng ta.

Cuộc tranh đấu từ chiến trường quân sự đang chuyển sang chiến trường chính trị, trong Quốc Hội, ngoài Quốc Hội. Cuộc đấu tranh chính trị rồi cũng sẽ khốc liệt như cuộc tranh đấu quân sự, nhưng phức tạp hơn, giữa người tranh đấu cho chánh nghĩa Dân tộc, Tự do, Công bằng xã hội và những lực lượng phá hoại, Cộng sản và Phản động.

Tôi có ý mang chút kinh nghiệm cách mạng, chánh trị, góp nhặt trong mấy chục năm qua, đề tích cực chung phần vào cuộc tranh đấu chánh trị đó bằng cách ra tranh cử trong cuộc bầu cử Hạ nghị viện.

Nhiều anh đã cho tôi những ý kiến xây dựng.

Có người khuyên nhủ tôi không nên dẫn thân lúc này vì chánh trường như nhớp, tình thế rối ren, làm gì cũng chỉ là nổi giảo cho giặc; làm bình phong che đậy tội lỗi cho người cầm quyền, làm gì cũng chỉ thêm khổ nhục cho mình, mà chẳng ích lợi gì cho Tổ quốc, Dân tộc.

Có người trái lại, thúc giục tôi không nên dè dặt, cho rằng đã đến lúc những người có kinh nghiệm, có khả năng, đạo đức phải ra giúp nước, để cứu vãn tình thế bị đất hiện tại, trong lúc quốc thể bị lãng nhục, xã hội ốm yếu vì tệ đoan hoành hành, chánh sự thối nát; và cho rằng thái độ thờ ơ, trốn tránh trách nhiệm là một đại tội đối với Quốc dân, Lịch sử.

Anh đã biết tôi, trọn đời hy sinh cho quyền lợi đất nước, chưa hề ngại nguy hiểm, không bao giờ nghĩ tới thân mình, lao đao, cô khổ trong mấy mươi năm, nhưng vẫn giữ trọn vẹn được tiết tháo.

Nay nếu phải dẫn thân lần nữa, tôi cũng không từ nan, nhưng quả thực, tôi nay tôi vẫn còn ngần ngại. Ngần ngại không phải là vì muốn tránh nhuốm nhơ, giữ mình thanh bạch, đề sau này không ai chửi rủa; cũng không phải là vì quan tâm tới vinh nhục của việc được thua; mà thực ra, tôi e dè rằng với hoàn cảnh và phương thức bầu cử hiện có thì kết quả sẽ không phản ảnh trung thực ý chí quốc dân, mà sẽ chỉ là một cuộc xô số hay một cuộc mua bán bỉ đĩ.

Tuy nhiên, tôi còn nghĩ: anh chị em mình đồng, người thiện chí, sáng suốt trong quốc dân cũng không thiếu, nếu được sự ủng hộ tích cực của quý anh, quý chị, và những cử tri sáng suốt thì những người tranh đấu cho chính nghĩa vẫn có cơ thắng được.

Với hy vọng đó, tôi xin thỉnh ý anh, mong anh cho biết tôn ý.

Thân kính,
TRẦN VĂN TUYÊN

Chu Từ trả lời luật sư Tuyên

Thưa anh,

Dù anh có trúng cử, chưa chắc anh đã làm được gì ích lợi cho đất nước. Nhưng anh không nên ngần ngại, anh cần phải dẫn thân. Những chính khách lão thành như anh, trải qua bao nhiêu thời đại, bao nhiêu thử thách mà vẫn không bị đốt cháy, chỉ có thể đếm trên đầu ngón tay. Nếu anh ứng cử, tôi nguyện ủng hộ hết mình. Anh là người có uy tín, có kinh nghiệm. Có đạo đức, có khả năng, anh không ra cứu vãn tình thế thì ai sẽ cứu vãn cho anh?

Tuy nhiên, vì lòng kính mến anh, tôi xin phép không đồng ý kiến với anh về một hai điểm trong thư của anh. Anh viết: «Anh đã biết tôi trọn đời hy sinh cho quyền lợi đất nước, chưa hề ngại nguy hiểm, không bao giờ nghĩ tới thân mình, lao đao, cô khổ trong mấy mươi năm, nhưng vẫn giữ trọn vẹn được tiết tháo».

Tôi đồng ý là anh đã giữ «trọn vẹn được tiết tháo» nhưng tôi thấy anh hơi chủ quan khi anh cho rằng anh đã trọn đời hy sinh cho quyền lợi đất nước, chưa hề ngại nguy hiểm, không bao giờ nghĩ tới thân mình. Tôi không dám phê bình anh là thiếu khiêm tốn, nhưng tôi muốn nhân dịp nói lên một nhận định của tôi (tôi mong rằng nhận định của tôi không đúng) là tôi thấy tất cả — tất cả chứ không phải là hầu hết — các chính khách, chiến sĩ mệnh danh là quốc gia, đều chỉ tranh đấu một cách tiêu cực, một cách khơi khơi, chưa có ai thực sự «trọn đời hy sinh cho quyền lợi đất nước». Cả anh nữa, anh là người có tâm huyết, có khả năng, nhưng bảo rằng anh trọn đời hy sinh cho quyền lợi đất nước thì thú thực, với tất cả tấm lòng tôi kính mến anh, tôi vẫn không chịu. Không phải tôi dám «trách» anh là anh còn nghĩ đến vợ, con, đến gia đình, đến công việc làm ăn nhiều hơn là đến đất nước, nhưng sự thực là thế, sự thực là những chiến sĩ quốc gia của ta còn ích kỷ, còn nghĩ đến bản thân mình nhiều quá. Tôi thành thật nghĩ nếu một người có khả năng, có đạo đức như anh mà dám trọn đời hy sinh cho quyền lợi đất nước, thì đất nước đâu có đến nỗi nát bấy như lúc này. Bằng cứ rõ rệt nhất là anh định ra ứng cử mà vẫn còn «ngần ngại» đủ thấy anh chưa có thật tích cực, thật quyết liệt dẫn thân. Không phải tôi dám «chê» anh đâu, chính tôi là đưa không dẫn đầu, thận trọng bằng anh, mà nghĩ đến chuyện ra ứng cử, tôi đã rùng mình, ghê tởm, do đó mặc dầu nhiều bạn bè thúc đẩy tôi ứng cử, tôi vẫn không đủ can đảm. Cho nên khi được thư anh dự định ra ứng cử, tôi thực tình phục anh và tha thiết mong anh đừng lưỡng lự nữa. Chắc anh sẽ chất vấn, tại sao tôi hèn nhát không dám ứng cử mà lại xúi dục

anh. Xin trả lời: anh khác, tôi khác. Tôi chỉ là một gã lãng tử, thích cái gì thì làm cái đó. Trong cuộc đời «gạo đục khơi trong» của tôi, nhiều khi, tôi cũng hừng, cũng muốn đem cả cuộc đời hy sinh cho đất nước, tôi cũng đã đập phá lung tung, cũng đã chứng tỏ mình dám chết cho những điều mình viết. Tôi đã từng bị bắn 4 viên đạn mà vẫn tỉnh bơ. Nhưng nếu tôi thành thực với tôi, tôi phải thú nhận là cái souffle cái «hơi» tranh đấu, cái «hơi» hy sinh của tôi không được dài, không được liên tục. Còn anh, anh thuần túy là một chiến sĩ quốc gia, không có lý do gì khiến anh không dẫn thân.

Chu Từ trả lời Dương Kiên

Anh là một luật sư có khả năng, một thanh niên có tâm huyết, một nhàn được bạn đọc mến chuộng. Anh ra ứng cử là phải. Anh viết trong thư «Tôi còn trẻ, ở đúng vào thế hệ phải nhận trách nhiệm mình, thế hệ anh có thể đã đóng xong vai trò trong một giai đoạn

lịch sử, vai trò ấy hay, hay dở, xứng đáng hay không, lúc này còn quá sớm để khách quan phê phán. Nhưng thế hệ tôi thì không có lý do để chúng tôi tự bào chữa cho thái độ đứng bên lề...»

Anh viết đúng. Các anh là thế hệ đang phải nhận trách nhiệm. Thế hệ chúng tôi đã đóng xong vai trò, đã chứng tỏ sự bất lực, uơ hèn của mình. Nhưng riêng về thế hệ các anh, tôi chẳng thân góp một vài ý kiến:

Tôi hơi buồn thấy rằng thế hệ trẻ cũng chẳng hơn gì thế hệ già. Tôi là đứa đang bước vào giai đoạn «phế thải», nhưng tôi may mắn quen biết, cộng tác rất nhiều người trẻ. Thú thực với anh nếp sống, lề lối suy nghĩ, làm ăn, của họ không làm tôi phấn khởi, tin tưởng. Có lần anh Hà thượng Nhân và tôi đề cập đến một số nhà văn nghệ trẻ. Và anh Hà thượng Nhân nói: «Không biết bọn «già» như mình có lưu manh, đốn hèn không, nhưng tôi thấy rõ rệt là họ lưu manh, khôn vặt, hơn cả mình, «già cỗi» hơn cả mình». Nhận xét của anh

Hà thượng Nhân có lẽ hơi quá bi quan, nhưng không phải là không đúng. Cho nên, anh cần phải coi chừng. Coi chừng kéo mất linh hồn vì trúng cử Dân biểu. Nói vậy không có nghĩa là tôi khuyên anh đừng ứng cử. Anh nên ứng cử và chúng tôi nguyện ủng hộ anh bằng tất cả những phương tiện vật chất cũng như tinh thần của báo Đời cũng như của cá nhân tôi. Thế là cho tới giờ phút này, báo Đời ủng hộ bốn ứng cử viên: anh Hà thượng Nhân, anh Trần văn Tuyên, anh Cao thế Dung và anh, Cả bốn đều sạch, đều có tâm huyết. Nhưng trong thâm tâm, anh có biết tôi nghĩ gì không? Tôi nghĩ: Bốn phạm mình là ủng hộ thì mình ủng hộ, nhưng cả bốn anh, dù trúng cử cả bốn, cũng chẳng lật ngược được tình thế, cũng chẳng làm nên trò trống, nhưng bản tính tôi là ưa làm những chuyện tuyệt vãng, nên tôi sẽ cố gắng thành lập một ủy ban tạm gọi là ủy ban ủng hộ những ứng cử viên «sạch» để ủng hộ các anh...

Trung học ĐÔNG PHƯƠNG 129, Trần Quốc Toản

ÔN TẬP LỚP 12 ĐỂ THI VÀO CÁC PHÂN KHOA
Kỹ sư, Dược & Nông Nghiệp | KHAI GIẢNG **15-7**

ĐIỀU HÀNH: Giáo Sư ĐÌNH XUÂN QUỲNH • ĐÌNH ĐÔNG PHƯƠNG
HỌC VỤ: Giáo Sư CÙ AN HƯNG

TRÍCH DANH SÁCH BAN GIẢNG HUẤN; Ô.Ô. PHAN NHẤT HÙNG: Giáo sư Cao Đẳng Sư Phạm Kỹ Thuật Phú Thọ □ CÙ AN HƯNG: Giảng Nghiệm Trưởng Đại Học Khoa Học □ VŨ ĐÌNH LƯU: Giáo Sư Trường Pétruský □ TRẦN MINH TÂM: Giảng Sư Đại Học Khoa Học □ LÊ VĂN TÚ: Giảng sư Cao Đẳng Nông Nghiệp □ GIẢNG VIÊN; Giảng Viên TT Kỹ Thuật Phú Thọ.

MỞ NHIỀU LỚP VÀO BUỔI SÁNG VÀ CHIỀU
CÓ PHÁT NHIỀU TÀI LIỆU ĐỂ LÀM BÀI TẠI NHÀ

Đã phát hành

Đề tưởng nhớ mùi hương

- ☐ Truyện dài của MAI THẢO
☐ NG. ĐÌNH VƯỢNG xuất bản



hình như là...

TÊ ĐỀ

Tôi thấy tên tập truyện của Hoàng Ngọc Tuấn hay hay nên mua đọc, HÌNH NHƯ LÀ TÌNH YÊU. Tôi thấy có một cái gì chơi vơi, bi đát trong cái «hình như là» đó.

Những truyện tình của Tuấn đều dang dở không đưa tới một kết thúc đẹp, một happy ending.

Trong chuyện «Hình như là tình yêu» chuyện mở đầu có đoạn :

«Cái gì rồi cũng đến lúc chấm dứt.

«Tình yêu của tôi và Chân cũng thế (không biết có phải là tình yêu không) vì lý do gì tôi cũng không biết rõ. Như ánh nắng của mặt trời cứ đến chiều tối là tắt hẳn, tình yêu đến một lúc nào đó cũng hết, không ai hiểu rõ tại sao, ngay cả những người trong cuộc».

Trong đoạn cuối của chuyện «Tiếng hát hoang đường» Tuấn viết:

«Người thanh niên hồi đó có làm một bài thơ dành tặng nàng, nhưng sẽ không bao giờ anh có dịp đọc cho nàng nghe nữa, bây giờ anh chỉ nhớ một đoạn ngắn :

...«Chỉ ao ước nàng hóa thân vành khuyên bé bỏng

Mỗi đêm tóc xỏa môi phai
Bàn chân trần lướt xanh trên cát
Hơi thở màu thuốc tàn
Ma giọt lệ không bao giờ rơi

Âm thanh như đêm
Xóa nhòa linh hồn cũ...

Anh không dám trách nàng một điều gì. Anh cũng ao ước trở thành thi sĩ nhưng không bao giờ anh trở thành thi sĩ được cả. Anh phải chạy gạo kiếm cơm, muôn ngàn lo âu của đời sống đè nặng người anh như một phiến đá làm anh nghẹt thở. Cuộc đời không là một bài thơ cho anh.

Cuộc đời cũng không là một bài hát cho nàng. Bây giờ, giấc mơ danh vọng ngày xưa đã đến với nàng. Nhưng nàng còn hát được những ca khúc đời thật tuyệt vời hay không ?

Trong «Quán qua đêm» có đoạn : «tôi không ở trong 1 lớp người nào cả. Tôi thêm được tìm thấy 1 tâm hồn nào đó có vài điểm giống mình, cũng có những ước mơ, cảm nghĩ, niềm tin như mình. Nhưng đành chịu, hình như tôi sống một mình trên mảnh đất có hai mươi mấy triệu người này. Điều tuyệt vọng nhất của tuổi trẻ bây giờ, hay có lẽ của một mình tôi thôi, là không những chán mửa những kẻ đàn anh, những kẻ thuộc thế hệ ông cha mình, mà chán mửa ngay với những người đồng tuổi».

Trong «Mùa xuân cuối cùng» người ta thấy một người tình lại phải bỏ một người tình. «... Cô bé nghe nhiều đùng ngầu người nhìn tôi rồi hình như nó biết rằng tôi sắp bỏ nó để đi xa vĩnh viễn. Cô bé úp mặt khóc oà trên ngực áo tôi, nước mắt rơi theo của nó tuôn trào để đang làm người tôi thấm

thêm. Rồi Thuy ngược đôi mắt đã ướt nhò nhò một thật thâm hại, tưởng chừng như không còn biết vui tươi là gì nữa».

Rồi tập truyện được kết thúc bằng «cạnh bạc của một vài người». Cũng lại là một niềm bi thảm :

«Khi chàng trở về, nàng không muốn chàng nhìn thấy nàng như một con thú đầu đón lông lộn, chàng xin đổi lên một tiền đồn hiểm nghèo ở cao nguyên xa xôi, rồi bây giờ có thể chàng đã chết hay trở thành một con người khác xa lạ».

Tôi nghĩ và chắc Tuấn cũng nghĩ như tôi ngoài cái «hình như là tình yêu» còn có rất nhiều thứ «hình như là» khác nữa !

«Hình như là người ta lãnh đạo miền Nam này». Những nhà lãnh đạo đã «kê» nhau, đôn phép chính trị nhau hơn là thực tâm lo cơm gạo cho quần chúng. Máu đỏ và bao tử rỗng. Họ đã lãnh đạo khéo léo đến nỗi hai đặc điểm trên vẫn nổi bật. Đã có rất nhiều quốc sách được tung ra, nhưng đời sống của dân chúng cũng chẳng khá hơn được chút nào; nếu không muốn nói là còn tồi tệ hơn bởi tất cả chỉ là thứ «hình như» thứ «đầu voi đuôi chuột», «đánh trống bỏ dùi». Nó chỉ ồn ào lúc đầu rồi mất hút ngay sau đó. Mất hút như sự thần nhiên đến lì lợm của quần chúng. Bởi «hình như là lãnh đạo» nên một vị phó Tổng thống mới phải luôn luôn than phải «ngồi chơi xơi nước», mới phải ngâm thơ, và hát hồng !

Hình như người ta làm tôn giáo. Tôn giáo bây giờ không còn thuần túy tôn giáo nữa, nó đã pha chất tham, sân, si rồi. Các ông thầy chùa đã biết uyển chuyển, đã biết chửi nhau, đã biết mở hội chợ sexy, đã biết đi xe hơi, đó là chưa kể người ta đã tổ cáo một vị thượng tọa còn có cả bồ! Một chuyện khôi hài nữa là có ông thầy chùa thứ bị đã lười tung kinh niệm Phật đến nỗi đã cho thuê băng rồi đến giờ tụng kinh là ngái ấn nút cassette rồi ngái đồng đi chơi !

Bởi họ «hình như là làm tôn giáo» nên tiền cúng cho mấy thầy càng ngày càng ít các thầy mới phải mở hội chợ! Và Phật tử cũng dần dần mất tin tưởng vào mấy thầy mà họ chỉ còn tin vào Phật, mà tin vào Đức Phật thì cần gì phải đóng tiền. Ngái đầu cần tiền như mấy thầy !

Hình như người ta làm nghị sĩ. Bởi hình như nên Hạ Viện mới được gọi là Nhà Hát Tây. Tòa nhà dưới. Nơi đây là một thứ chuồng khỉ thì đúng hơn, bởi người ta đã làm trở khỉ hơn cả khỉ. Nào chửi thề, nào trốn họp, nào thách đấu súng, nào buôn lịch còi trống, nào buôn lậu bạch phiến. Lúc ra ứng cử các ngài hứa hẹn đủ điều. Chương trình lớn chương trình nhỏ nghe kêu bom bốp nhưng khi các người chui lọt được vào tòa nhà này, các ngài quên hết các lời hứa với dân đen. Các ngài đã làm việc một cách rất là «hình như là làm việc». Dù sao thì dân chúng cũng cảm ơn các ngài vì các ngài đã là những diễn viên đóng tuồng khôi hài rất cửu để dân chúng đời lúc có những tràng cười rất là một sự thoải mái.

Hình như người ta học hành thi cử. Các học sinh sinh viên đa số học chỉ để khỏi phải đi lính. Chỉ có thiểu số học với mục đích để xây dựng quốc gia. Đã nhiều lần người ta nói đến việc cải tổ đường lối giáo dục, nhưng cho đến nay, người ta chưa làm được một điều gì. Người ta đã thay đổi Tổng Trưởng giáo dục như thay đổi áo sơ mi ! Chương trình giáo dục vẫn là một thứ thập cẩm và vụn, từ chương, không thực tế ! Người học sinh và sinh viên khi ra trường cảm thấy chơi vơi, ngất ngư khi phải đối diện với cuộc sống, khi phải kiếm tiền, đó là chưa kể khi họ học xong Đại học là họ phải đi lính liền. Cuối cùng thì cũng phải khoác quần áo kaki với đồng lương rất dòi ! Đời sống của học sinh sinh viên chỉ là một chuỗi thấp thỏm, hồi hộp, bồn chồn chán chường, mất tin tưởng.

Hình như người ta đi làm. Những công chức đến sở với một tinh thần không mấy hưng khởi. Vẫn những công việc đèn đạn nhàm chán, vẫn đồng lương tiêu đến quá nửa tháng là hết. Với số lương khiêm ước như vậy làm sao họ có thể phục vụ hết mình cho quốc gia. Chỉ cần nhìn mặt họ lúc tan sở ta sẽ thấy nỗi thống khổ của họ. Nét mặt họ đầy suy tư, mệt mỏi, không nụ cười. Những cái xác không hồn «hình như» còn bưng chết đói !

Hình như là người ta có hòa bình. Người ta nghĩ tới hòa bình gần kề nhưng nó vẫn chỉ là thứ hình như, thanh niên vẫn phải đi lính, lính già thì chưa được giải ngũ, súng vẫn nổ, bom vẫn rơi, người vẫn gục ngã đêm ngày.

Nhưng có nhiều thứ không phải là «hình như», mà là thật.

Đó là xã hội này đang mục nát với những bề hội đồng, hút ma túy, ma giáo.

Đó là những thanh niên trẻ đã gục chết và còn gục chết trước khi được biết thế nào là tình yêu.

Đó là đi đâu cũng bị cảnh sát quân cảnh xét giấy thể mà người ta cứ rêu rao an ninh gần 100%. Đó là người ta vẫn buôn lậu, làm áp phe một cách rất tinh bơ. Những người này lại thuộc thành phần dân dốt quần chúng. Thế mới cười ra nước mắt. Có lẽ chính sách hay nhất của họ là «sống chết mặc bay tiền thầy bỏ túi». Túi đây không phải là túi áo đầu mà là thứ túi rất bự ở các nhà băng, nhất là băng Thụy sĩ !

Đó là dân đen sống dở chết dở, sống lay lắt sống qua ngày đoạn tháng, sống không tương lai, không tin tưởng. Cuộc đời của họ chỉ là màn đêm đen ngòm như nước cống, tâm hồn họ khô cằn như sa mạc.

Biết bao giờ họ mới nhìn thấy một bình minh trong cuộc đời ?



CƯỜI QUÊN ĐỜI ĐỘI

□ LANG BANG sưu tầm □

KHÔNG, ĐÓ LÀ ANH TÀI XẾ

Một chị giúp việc bê bối nên bị bà chủ cho đi. Tức giận, chị ta gây sự:

— Bà thấy tôi sexy nên sợ phải không?

Mà thật vậy, tôi xinh hơn bà nhiều. Bà sẽ thăm hỏi làm sao tôi dám cả quyết được như thế phải không?

Nhìn khiêu khích bà chủ một hồi, chị nói tiếp:

— Chồng bà đã bảo với tôi như thế! Nhưng vẫn chưa hết đâu. Tôi còn biết hơn ác liệt lắm. Bà có muốn biết ai nói với tôi như thế không?

Bà chủ nhà mất bình tĩnh đáp:

— Mà lại muốn bảo là chồng tao chứ gì?

Giọng thản nhiên, chị ta đáp:

— Không. Không phải chồng của bà. Đó là anh tài xế lái xe cho bà đấy!

CHUYÊN ĐIÊN

Một hành khách đi trên một chuyến phi cơ từ SG ra Huế, bỗng điên, mở tung cánh cửa máy bay. Anh ta tính nhảy xuống nhưng không biết nghĩ sao lại bám vào một thành ghế gần cửa, rồi ngoái đầu lại gọi cô nữ tiếp viên:

— Có ời! Trời mưa! Có cho tôi mượn cái dù được không?

GỖ CỬA BẢNG CÁI Ý

Một người đàn ông bị cắt mất hai cánh tay, sau khi ăn nhậu với bạn bè về xong, cao hứng vào căn nhà để tìm hoa.

Nghe thấy tiếng gõ cửa, người đàn ông chạy ra và nhìn thấy người khách cắt hai tay như vậy nên bảo:

— Thưa ông, tôi rất tiếc không có ai có thể làm thỏa mãn ông được.

Nhưng người đàn ông liền đáp:

— Đừng tưởng cắt tay mà chề! Có biết thằng này gõ cửa bằng gì không?

MỘT DỊCH THỦ ĐÁNG NGẠI

Một cô gái ăn sương đến gần một người đàn ông đang thả bộ, hỏi:

— Anh làm nghề «thợ bom» phải không?

Người đàn ông không chịu kém liền đáp:

— Không, thợ cày.

Chuyện gì xảy ra không ai biết. Vì người đàn ông và cô gái dẫn nhau vào một căn phòng tối mờ.

CHƯA HỀ BIẾT PHẢN ĐỐI

Chàng quàng tay ôm lấy eo nàng bảo:

— Em có phản đối nếu chúng mình chơi trò vợ chồng không?

Nàng đáp:

— Em chưa hề bao giờ...

Không để cho nàng nói hết, chàng bảo:

— Em chưa hề bao giờ biết chơi trò vợ chồng sao?

Nàng:

— Không, em muốn nói rằng em chưa hề bao giờ biết phản đối!

CHỈ VÌ KHÔNG NHẬN ĐƯỢC LỆNH

Một cô gái xinh đẹp đi ngoạn cảnh đến gần một hồ nước, nhìn thấy nước trong mát nên nảy ra ý định xuống tắm. Cô gái nhìn trước nhìn sau không thấy ai bên bờ hết quần áo ra. Nhưng khi cô vừa định nhảy xuống hồ thì bỗng người gác hồ xuất hiện báo:

— Xin lỗi cô, hồ này cấm không được tắm. Cô không thấy tấm bảng đóng ở gốc cây kia hay sao?

Cô con gái tuy ngượng cũng có hét lên:

— Rồi, không thấy tấm bảng nhưng tại sao ông không bảo tôi trước khi tôi cởi quần áo?

Người gác hồ tỉnh bơ đáp:

— Chẳng có gì lạ, vì tôi không nhận được lệnh cấm cởi chuồng khi đứng trên hồ!

CÓ KÝ ỨC TỐT

— Anh có khoái một váy maxi dài lê thê bây giờ không?

— Một đồ không làm tôi phải nghĩ ngợi gì. Tôi có một ký ức tốt. Tôi biết chỗ nào là chỗ nào rồi!

NẾP VÁY CỦA ĐÀN BÀ

— Vợ tôi nó khoái kiểu nếp váy mới lắm!

— Vợ tôi cũng vậy miễn là loại nếp đó không có ở trên trán bà ta!

LỜI KHUYÊN CỦA BÁC SĨ

Một cô gái đến phòng mạch một vị bác sĩ để khám bệnh. Cô không ngần ngại kể bệnh của cô:

— Thưa bác sĩ, không hiểu tại sao tôi uể oải một ngày. Tôi chỉ muốn nằm. Phải chăng như vậy có nghĩa là tôi thiếu chất dinh dưỡng trong người hay vì áp huyết quá thấp?

Vị bác sĩ không trả lời ngay mà khám bệnh cẩn thận cho cô gái. Một lát sau giọng vị bác sĩ nghiêm trang bảo:

— Bệnh cô chẳng có gì là trầm trọng, tuy nhiên cô cũng chẳng nên «ham» làm việc quá nhiều. Tôi khuyên cô tránh xa chiếc giường trong mấy ngày!

Nhưng cô gái không chịu và khàn khoản hỏi:

— Thưa bác sĩ có cách nào khác không?

HIỂU LẦM

— Chiến tranh làm. tôi và cùng điều đứng bom đạn rơi xuống khiến nhà tôi nát ra từng mảnh. Thế còn nhà bác thì sao?

— Về phần tôi thì thật may mắn hết sức. Trong biển cô vừa qua nhà tôi đi Đalat nghỉ mát.

DÒNG ĐỜI

BẠO LỰC CÓ THỂ TẠO NÊN CÔNG LÝ

• «Mấy em có hậu thuẫn pháp lý, nhưng đừng quên rằng bạo lực có thể tạo nên công lý». Chỉ mấy bữa sau lời nói lọt trần được thực tế phủ phàng của GS Trần Văn Tấn, Phó Viện Trưởng Viện ĐH Saigon khuyền nhủ các sinh viên trong liên danh «Trung thực» thì xảy ra cái chết của SV Lê Khắc Sinh Nhựt, Chủ tịch Sinh viên đoàn Luật Khoa và là Phó Chủ tịch Nội vụ Tổng Hội SV Saigon vừa đắc cử bữa chủ nhật 20-6. C. niên 28-6, Đệ Thủ lần về con đường Duy Tân cây dài bóng mát» để tình cờ nhìn thấy hình hài SV Nhựt nằm bất động trong tấm vải xanh màu cỏ may.

• Mĩa mai thay, tấm thảm kịch lại xảy ra tại trường Luật, nơi mà bài học nhập môn về Dân Luật đã dạy rằng: Chết tự chữ «Pháp»: một bên là chằm «Thủy» là nước và một bên là chữ «Khử» là đuối, có nghĩa là trừ những điều gian tà bất chính trong xã hội. Xã hội ngày nay chưa trừ được bất chính thì sự bất chính, núp dưới các hình thức tham nhũng, bạo động... đã muốn loại bỏ ngay những ý hướng xây dựng một xã hội trong sáng lành mạnh. Chằm «Thủy» và chữ «Khử» có còn chăng chỉ là một dòng nước đục ngầu chảy lười biếng!

• Trong tự điển triết học Larousse đã định nghĩa: «Chết là đình chỉ đời sống». Câu định nghĩa đơn giản thay, nhưng cũng đầy xúc tích. Sự «đình chỉ» vẫn có hai sắc thái khác biệt: có những cái chết vì đã mòn mỏi sự sống. Nhưng cũng có cái chết «Nửa chừng xuân, thoát gậy cành thiên hương», như cái chết của SV Lê Khắc Sinh Nhựt.

• Chết là đình chỉ sự sống. Hẳn nhiên là như vậy rồi. Nhưng vì sao chỉ những đời sống thật đáng hoàng, không sa chân vào vũng bùn lầy lội của những tệ đoan xã hội, của những tranh chấp đơ bản lại cứ bị cưỡng bách phải đình chỉ? Tại sao một Hà Thúc Nhơn, một Lê Khắc Sinh Nhựt v.v., phải chết, trong khi những X. tham nhũng, những Y sách động vô lối, lại tiếp tục một cuộc sống lê thê? Tại sao những viên đạn, những liều độc được loại bỏ những Hứa Do đời nay, trong khi những phần tử đang làm ung thối xã hội, đang đầu độc cả một tập thể vẫn phê phỡn sống? — Có phải vì xã hội đang ngủ mê đắm đuối trong cơn ác mộng?

• Và thực sự bạo lực đã tạo nên một thứ công lý riêng biệt muốn áp đảo, loại trừ đối thủ bằng sự thủ tiêu hay ám sát để rút cục chỉ còn một thứ tiếng nói, một uy quyền tạo nên bởi bạo động ngự trị. Nhưng những người chủ trương bạo động đã lầm, vì làm sao giết được những tiếng nói vẫn vang vọng, những khí thế đấu tranh tiếp nối? Bạo động đã tạo ra những cái chết của Hà Thúc Nhơn, Lê Khắc Sinh Nhựt. Đồng ý. Nhưng hủy thế vẫn đâu phải là điểm tận cùng. Nhưng có hiệu lực làm phát sinh những tình cảm và ý chí mới muốn làm sạch xã hội.

• Cuối tháng tám này là ngày giỗ đầu HT Nhơn. Năm mô anh nằm heo hút trên đồi Rú Ri cổ đã mọc xanh rì. Nhưng những bạn bè thân hữu, những tâm hồn cảm kích vì cái chết cao đẹp của anh vẫn một lòng tiếp nối lý tưởng. Các báo đều đăng tin đồng bào Nha Trang đã chung góp nhau dựng một bức tượng Hà Thúc Nhơn, vừa là một sự tưởng nhớ, đồng thời cũng là sự thách thức đối với những phần tử tham nhũng hiệ đầy rẫy trong xã hội.

• Cũng như Hà Thúc Nhơn, cái chết của anh Nhựt đã đánh thức khối đại đa số sinh viên trầm lặng đồng thời đẩy lui những sinh viên có hậu thuẫn của... Phong trào Phụ nữ đòi quyền sống!

• Một biên ngữ giăng ngang trường Luật và dẫn đầu đám tang người sinh viên bị sát hại đã nói lên điều đó: «Một Lê Khắc Sinh Nhựt chết đi, hàng trăm Lê Khắc Sinh Nhựt đứng dậy». Mong rằng sự đứng dậy sẽ vững vàng và bền lâu!



TƯƠNG LAI của CHÚNG TA

Bài của Giáo Sư
TRẦN NGỌC NINH



Ngay trong lúc này, chúng ta, — tôi muốn nói dân tộc VN — đang ở một điểm khủng hoảng của lịch sử. Không phải là vì những thay đổi nội các, bầu cử Tổng thống v.v.. BV có bầu lại Quốc hội và đổi thành phần chính phủ, Nam Việt có thay một vài tổng trưởng, và bầu lại Hạ viện với T. thống (tất cả đều ở trong vòng năm 1971), thì cũng chỉ là những việc sôi nổi nhất thời ở bề mặt mà thôi. Trên trường chính trị, có những việc có hạn kỳ, và có những việc để đáp ứng với thời cuộc. Tất nhiên phải có những công việc đón gió, nhưng vấn đề chính là gió gì? ở đâu lại? mạnh bao nhiêu?... Tôi nghĩ rằng chúng ta là những người dân lo lắng đến ngày mai của chính ta và của cả dân tộc, cần biết đến những luồng gió đang thổi đến, để chống đỡ cho vững vàng.

Đặt lại cái đại cục của Á Đông

Lịch sử có những sự vận chuyển mà ta chỉ nhìn thấy được khi đã lùi lại xa một chút.

Tất cả lịch sử của dân tộc VN, từ lúc khởi thủy cho đến ngày nay, nghĩa là không phải bốn ngàn năm mà là mấy chục lần bốn ngàn năm, đã bị chi phối bởi một sự tranh chấp vững bền nhất trong lịch sử nhân loại, giữa những người dân làm ruộng của Trung Hoa và những người dân du mục ở đồng cỏ và sa mạc trên phương Bắc. Vì sự tranh chấp ấy, nên dân Trung Hoa bị xâm phạm, bị đánh đuổi ở phía trên phải bành trướng về phía

dưới. Tần Thủy Hoàng đã xây Vạn lý trường thành để cản những người phương Bắc, và đồng thời cũng đã định bản, một lần nhưng cho mãi mãi, rằng dân Trung Hoa sẽ chỉ tiến về phương Nam mà thôi. Do đó, dân Việt, cũng như những giống dân khác ở miền Nam sông Dương tử, đã lùi dần; nhưng đến cuối đời Tần (Triệu Đà) thì chúng ta đã bị Trung Hoa chinh phục; họ đã đuổi và bắt được chúng ta từ lúc đó. Và đầu rắng sau một ngàn năm bị đô hộ, chúng ta có thoát khỏi chế độ thái thú thì sự thảo phục Bắc triều vẫn còn là một điều kiện bắt buộc cho nền tự chủ tương đối của ta.

Dòng lịch sử ấy mới chỉ bị cắt đứt hồi hơn một trăm năm trước đây. Lúc đó, Tây phương (Anh, Pháp, Hòa Lan) sau khi đã phát triển về kỹ thuật máy móc, đã tung những hạm đội mới chạy bằng hơi nước để viễn chinh và chiếm những đất đai khác làm thuộc địa khai thác. Nước VN đã rơi vào tay Đế quốc Pháp. Trong cái bất hạnh ấy, cũng có một cái hay, là từ lúc đó trở đi, VN đã cắt đứt hẳn được mọi liên lạc lệ thuộc với Trung Hoa. Bởi thế nên, sau khi đánh Pháp, chúng ta mới có thể tuyên bố được rằng VN là một nước Độc Lập.

Ở phía bên kia Thái bình dương, Mỹ quốc mới được thành lập năm 1776. Trước đó, Mỹ quốc cũng là một nước thuộc địa của Anh Hoàng. Trận chiến tranh độc lập đã chấm dứt tình trạng ấy. Nhưng còn người Pháp, người Y pha Nho ở trên đất Mỹ.

Những nước Âu châu có hải quân vẫn dòm ngó sang Tân Thế giới. Năm 1823, vị Tổng Thống thứ năm của Hoa Kỳ là Monroe tuyên bố rằng Âu châu phải chấm dứt những sự dòm ngó thêm thuộc địa ở Mỹ châu và thời không nhúng vào nội bộ của các nước thuộc châu Mỹ. Thuyết Monroe đã là Vạn lý trường thành của Mỹ quốc: ngăn chặn Âu châu ở bờ phía Đông. HK tất phải nhìn về phía Tây để bành trướng. Do đó, đã có một chánh sách Thái bình dương liên tục của HK. Alaska, Hawaii, Phi luật Tân, Guam, Okinawa là những giai đoạn của chính sách này. Đứng ở miền Viễn Tây (Far West) của họ, họ nhìn sang miền Viễn Đông (của thế giới Âu châu) như một chân trời mà họ sẽ phải chế phục.

Và vì thế, vào đúng giữa thế kỷ thứ 20. HK đã chạm vào nước Trung hoa của một Tần thủy Hoàng mới. Sự va chạm xảy ra ở đất VN.

Trong cái lịch sử làm bởi tham vọng, không có chỗ cho đạo đức hay tình thương. Những sự đau khổ mà dân VN phải chịu từ 1949 (năm Mao Trạch Đông toàn thắng ở Trung hoa lục địa) cho đến ngày nay chỉ là những sóng gió tạo ra bởi sự đụng độ của 2 luồng lịch sử.

Thuyết Nixon

Nixon, vị Tổng thống thứ 37 của HK, đã dùng danh từ «thuyết» (doctrine) để nói về chủ trương của ông; danh từ này nhắc cho ta nhớ đến thuyết Monroe. Thuyết Nixon là biến thân của thuyết Monroe trong một thời đại mà sự đe dọa bởi khí giới hạch tâm đã lột hiệu nghiệm, vì hai siêu cường quốc đối diện diệt và tàn diệt nhau trong một cái chớp mắt. Vì không thể có một sự đụng độ trực tiếp giữa hai nước này, nên chỉ có thể có những chiến tranh gọi là cách mạng.

Chiến tranh cách mạng là một phát minh chiến thuật ghê rợn nhất của thế kỷ thứ hai mươi. Sự phát minh này của Nga Sô. Trước sự phát minh này cũng đã có những chiến tranh cách mạng, như ở Hoa kỳ, ở Pháp nhưng chưa có lý thuyết về chiến tranh cách mạng. Những sự nổi dậy của những nước bị trị ở Á Đông sau Thế chiến thứ II, tại Nam Dương tại VN, đã giúp cho Nga Sô nhận định thấy rõ sự lợi hại của chiến thuật mới, mà sau đó Võ Nguyên Giáp, Mao Trạch Đông, Che Guevara đã áp dụng với những thành công rực rỡ. Tùy theo trận địa, lại có những chiến lược thích hợp: chiến lược du kích, như đã được thử lửa ở Việt Nam, ở Trung Hoa, ở Cuba,... là hình thức hiệu quả nhất, trong thời kỳ đầu tiên của chiến tranh cách mạng. Để chống lại chiến tranh cách mạng, chưa có một phát minh chiến thuật nào khả dĩ thành công được cả. Ở Phi luật Tân, ở Mã lai, quân đội chính quyền có thắng các quân đội phiến loạn thực nhưng những sự thắng này mới chỉ là thắng về chiến lược, thắng du kích chiến, chứ chưa thể nói là thắng chiến tranh cách mạng được. Hơn nữa, quân HK vẫn còn trên miền núi của Phi luật Tân; và vẫn còn hơn 500 quân cộng sản Mã lai có vũ trang hoạt động

ở biên giới Mã lai — Thái lan. Những binh thức du kích chiến mới lại được thí nghiệm từ sáu bảy năm nay tại miền Đông Bắc Thái Lan, sau những thất bại ở Mã lai. Bất cứ lúc nào, nếu tình hình thuận tiện, chẳng hạn như nếu Cộng quân toàn thắng ở Việt nam, thì chiến cuộc sẽ lại bùng nổ ở Mã lai cũng như ở Phi luật Tân và ở Thái lan. Như Võ Nguyên Giáp đã nói: «nếu chúng ta thắng ở đây thì chúng ta sẽ thắng ở tất cả mọi nơi». Chúng ta, theo họ Võ, tất nhiên không phải là người VN.

Thuyết Nixon gián tiếp công nhận sự thất bại của Hoa kỳ trước những chiến tranh cách mạng. Hoa kỳ sẽ chỉ trực tiếp can thiệp để giúp các đồng minh về quân sự khi nào những đồng minh này bị đe dọa bởi một cuộc tấn công nguyên tử từ bên ngoài. Tấn công nguyên tử đây có thể hiểu là mọi tấn công bởi một nước có khí giới nguyên tử và hạch nhân. Điều cần thiết là cuộc tấn công ấy phải do bên ngoài tới, và điều này loại bỏ những cuộc nổi loạn trong một quốc gia, đầu có những bằng chứng đích xác rằng sự nổi loạn đã được thúc đẩy, chỉ huy và giúp đỡ bởi một quốc gia khác. Do thuyết ấy, HK sẽ giảm dần quân lực của họ ở VN. Sự giảm quân lực này sẽ theo một nhịp độ trung bình là 152 ngàn người mỗi tháng cho đến hết năm 1972. Nhưng vì những liên hệ đặc biệt giữa Hoa kỳ và VN (hay đúng hơn, vì toàn thể cái chính sách liên tục của HK ở Thái bình dương) một số quân của HK sẽ còn được giữ lại tại đây cho đến 1975 rồi sau đó sẽ còn chừng 25.000 quân, mà một phần là lính chuyên nghiệp với một phần là tự nguyện quân ở lại mà thôi. Tất cả các cuộc biểu tình phản chiến ở Mỹ cũng như ở mọi nơi, chắc không ảnh hưởng gì đến toàn bộ chương trình rút quân này nhưng có những tác dụng chính trị khác.

Để thực hiện thuyết Nixon, tất nhiên Hoa Kỳ phải xét lại toàn thể vấn đề viện trợ.

Cơ cấu tương lai của viện trợ Mỹ đã được trình bày trong bản Thuyết Trình của Paterson, là cơ bản của bài diễn văn mà TT Nixon đã đọc trước Quốc Hội Mỹ ngày 21-4-71, dưới đề tài «Đề xây dựng một thể hệ phát triển trong hòa bình».

Paterson là Giám Đốc Ngân Hàng Mỹ châu, đã cầm đầu một Ủy ban nghiên cứu riêng của T. Thống mệnh danh là Lực Lượng Đặc Biệt về Phát Triển Quốc tế, trong đó có những giáo sư, kinh tế gia, chính trị gia, và những người rất có ảnh hưởng như D Rockefeller, Th. Curtis, W. Gossett, và Tổng G. Mục Nữ Ước Hồng Y Cooke.

Những điểm chính trong đề nghị của TT Nixon trước Quốc Hội là:

- 1 — Giải tán cơ quan USAID (thường gọi là viện trợ Mỹ).
- 2 — Phân biệt rõ ba loại viện trợ, và thiết lập ba cơ cấu tổ chức riêng biệt cho mỗi loại:

a) Viện trợ về mục tiêu an ninh để cho các quốc gia liên kết có đủ khả năng tự vệ, do đó sự hiện diện của quân đội Mỹ sẽ được bớt lại. Trong

Khuôn khổ viện trợ này, quân nhu và khí giới sẽ được bán với những điều kiện đặc biệt cho những nước không đủ khả năng để trả tiền mặt. Một phần quân trang thừa (surplus) của quân đội Mỹ vẫn có thể được chuyển giao cho đồng minh, như trong chương trình Việt Nam Hóa. Và có một phần viện trợ nữa, trong mục tiêu này, nhằm vào sự xây dựng kinh tế để các Quốc gia còn yếu có thể tự mình đảm nhiệm việc quốc phòng được; đó là vấn đề «tự lực tự cường».

b) Viện trợ để phát triển, đặc biệt cho các nước đang mở mang. Hai cơ quan phụ trách việc này sẽ là: một Viện nghiên cứu (IDI: International Development Institute) và một Tổ hợp để phân phối tiền cho vay (IDC: International Development Corporation). Đường hướng viện trợ sẽ thay đổi. Các nước muốn nhận viện trợ phải có những chương trình và kế hoạch của mình, và những cơ quan trên sẽ quyết định việc viện trợ cho những phần nào của mỗi kế hoạch. Tổ hợp nói trên sẽ hợp tác tối đa với các cơ quan tư nhân Mỹ và bản xứ. Ngoài ra, đã có một tổ hợp để thúc đẩy và thực hiện sự đầu tư ở ngoài nước Mỹ.

c) Viện trợ vì lý do nhân đạo, để bắt thường giúp những nước bị thiệt hại hay bị chiến tranh tàn phá, với mục đích cứu trợ và phục hồi.

Viễn tượng hòa bình ở VN

Trong cái ngôn ngữ chính trị đặc biệt của các nước thuộc khối CS, BV được gọi là «nước anh em». Trong cái ngôn ngữ của chính phủ HK, NV được gọi là «nước đồng minh», và có khi được gọi một cách sống sượng hơn là «nước ở đó HK có những quyền lợi trọng yếu (major interests) cùng với Israel và Jordan ở Trung đông và Đại hàn ở Áchâu.

Điều này có nghĩa là khi nào còn có một tình trạng đối nghịch giữa Hoa kỳ và Nga xô, thì sẽ vẫn còn có hai nước VN.

Vậy thì vì sao mà lại có cuộc chiến tranh không kể bại người thắng ở VN?

Và vì sao vấn đề hòa bình được đặt ra trong hiện tại?

Trong khung cảnh của chính sách đắp đê (endiguement) hay ngăn chặn (containment) của Ngoại trưởng F. Dulles và trước viễn ảnh một sự bành trướng của nước Trung Hoa có vũ khí hạt nhân, Hoa kỳ đã bắt đầu tăng quân số đóng ở VN vào năm 1962, và xây dựng những ấp chiến lược như ở Mã lai cũng vào khoảng đó. Để đáp lại, MTGPMN đã nhận mệnh lệnh từ Bắc Kinh và Hanoi để chuyển sang thời kỳ du kích chiến, sửa soạn một cuộc chiến tranh cách mạng mới.

Sự đe dọa của một cuộc chiến tranh VN khả dĩ lan rộng ra cả Đông dương đối với những quyền lợi của người Pháp đã thúc đẩy người Pháp đứng ra làm trung gian giữa chính phủ Ngô đình Diệm và chính phủ Hồ chí Minh. Những cuộc tiếp xúc ở Đàlat đã không thể qua mặt được tình báo của Mỹ, nên chính phủ Ngô đình Diệm đã bị quyết định là phải chịu sự hy sinh. Năm 1963, việc này thành tựu.

Sự leo thang chiến tranh của Hoa kỳ không kịp được với những biến đổi của tình thế sau đó. Một phần vì sự lãnh đạo miền Nam đã tỏ ra bất lực, một phần vì sự tăng trưởng nhanh chóng của quân đội MTGP có sự gia nhập của quân đội BV (tỉ suất là 85.000 người vào khoảng năm 1965 theo những tài liệu quân sự của người Anh), nên miền Nam đã thoát sự ở tình trạng sắp mất vào năm này.

Những chiến dịch bài Mỹ và chống chiến tranh khởi sự từ những giới trí thức khuynh tả Pháp được sự ủng hộ của chánh quyền De Gaulle cũng bắt đầu. Chính phủ Wilson của Anh quốc đóng vai trò hòa giải giữa Nga và Mỹ để tìm một đường lối dẫn dắt cho chiến tranh VN. Giải pháp tương tự với Hi Lạp được Bộ Ngoại giao Anh quốc đề nghị, đối lại với giải pháp tương tự với Cao ly theo người Mỹ, một thái độ tiêu cực có hậu ý của người Nga, và một thái độ quyết liệt của Trung Hoa.

Sự bế tắc chỉ mới bắt đầu được khai thông vào khoảng 1968. Những lý do thực đã đưa đến tình trạng mới chưa được tiết lộ. Hồi đó Giám đốc Cơ quan Tình báo Trung ương của Hoa kỳ là Clifford, với tư cách là tân Tổng trưởng Quốc phòng, đã thuyết phục Tổng thống Johnson quyết định sự ngưng oanh tạc BV, sự xuống thang chiến tranh và sự hòa đàm công khai. Tình hình tài chính và những xáo trộn xã hội ở HK, sự vô hiệu của quân lực HK tại chiến tranh VN là những yếu tố thường được nói đến. Một sự tái định về TC có thể đã có ngay từ lúc này. Và sau cùng, vai trò của Pháp cũng không thể bỏ qua được. Cuộc hòa đàm được mở ở Ba le, và đồng thời có những tiếp xúc khác ở Vạn Tượng, Nam Vang, Tân đề li, Varsovi, Moscou và Bắc kinh giữa HK và các nước lâm chiến phía Cộng.

Vai trò của Pháp càng ngày càng nghiêng về phía HK, nhất là sau khi De Gaulle rời khỏi chính trường. Cuộc tấn công vào Cao Miên tất phải có một sự thỏa thuận của Pháp, để lấy một cái gì mà ông Pompidou đã yêu cầu ở ông Nixon. Chính phủ Pháp đã hoàn toàn yên lặng trong vụ Cao Miên cũng như trong vụ Nam Lào. Rất có thể người Pháp đã làm một công việc trung gian to lớn hơn, giữa Hoa thịnh Đốn và Bắc kinh, dẫn dắt đến những màn ping-pong ngoại giao và sự giải tỏa thương mại với khối 800 triệu dân Trung Hoa.

Chính quyền Nixon đã thay đổi và sẽ bị áp lực của các giới tài chính để thay đổi nhiều hơn nữa về lập trường đối với Trung Cộng. Một cục diện mới của thế giới đang thành hình, trong đó Mỹ sẽ nhận định lại rằng kẻ đối định thực sự của mình trong vòng 20 năm tới vẫn còn là Nga xô, và Nga xô cũng sẽ phải cố gắng tận lực để chứng minh rằng những tiến bộ kỹ thuật của mình không thua gì Hoa kỳ. Cảnh hai siêu cường quốc ấy là một nước Trung Cộng hiền lành hơn và một Tây Âu mở rộng cho Anh Quốc, nhưng với một vai trò quan trọng của nước Pháp.

Chiến tranh VN sẽ còn bùng lên, nhưng để rồi tàn lụi đi. Năm 1973 được tiên phóng là năm cuối

công của một văn cơ người đẫm máu giữa các siêu cường quốc trong giai đoạn «sống chung hòa bình». Từ nay cho đến lúc đó, chắc chắn rằng sẽ còn vài chục ngàn người vô tội bị tử vong, và rất nhiều xáo trộn chính trị xã hội trên mảnh đất nhỏ bé này.

Hai nước Việt Nam

Chiến tranh tàn lụi có nghĩa là sự tranh đấu chuyển sang địa hạt không đổ máu tập thể, Điều này không gạt bỏ những hành động khủng bố hay những sự bạo động khác. Sự tàn lụi của chiến tranh cũng chỉ có một ý nghĩa phân bộ, vì chiến tranh có thể và có lẽ đang di chuyển đi nơi khác.

Kể cả trong trường hợp miền Nam sẽ có một chính phủ liên hiệp và một đảng chính trị thiên Cộng, một điều chắc chắn là sẽ vẫn còn hai nước VN trong một thời gian không biết là bao nhiêu lâu nữa. Trước thế lực của các siêu cường quốc, trong cái thân phận nhược tiểu của ta, mặc dầu tất cả những sự hy sinh về xương máu của cả một lớp thanh thiếu niên, chúng ta không làm gì được để quyết định vận mệnh của nước ta cả. Cho đến giờ phút này, Miền Bắc chỉ và nói theo mệnh lệnh của hai nước dân anh trong khối Cộng, và miền Nam cũng chỉ nói và làm theo sự chỉ huy của Hoa thịnh Đốn. Cả hai «nước», trong hiện tại, đều sống nhờ viện trợ, và đánh hổ cho những chủ nghĩa mà chính mình chưa từng bao giờ được hưởng. Chỉ có một điều khác nhau, là chánh quyền miền Bắc thì đã hoàn toàn thâm nhuần đường lối và ngôn ngữ của các nhà lãnh đạo ở Moscou. Bắc kinh, còn chánh quyền Miền Nam thì không theo kịp được những thay đổi chuyển lợc của Tòa Bạch ốc.

«Tôi muốn mình định lại rằng, ở trên tất cả mọi chủ trương của các chính quyền, vượt qua tất cả những sự xáo trộn của sự tuyên truyền tâm lý chiến, thì ở trong lòng mỗi người VN đều có cái ý chí cương quyết và bền vững về nền độc lập và thống nhất của đất nước? Ở VN, chỉ có một lập trường, là lập trường dân tộc, chỉ có một ước vọng, là sự hòa đồng dân tộc, chỉ có một đòi hỏi là sự tự chủ của dân tộc. Người dân có thể hiểu được những cái khổ tâm của chính quyền nếu chính quyền biết bảo vệ nền độc lập và che chở cho người dân sống với nhau trong tinh thần thống nhất. Dầu là trên một phương diện nào đó, phải chịu sự thụ phong và nẹp mình dưới bóng một cường quốc qua lơn và quá mạnh. Dầu là các chính quyền của mình, sau những sự hy sinh vĩ đại của toàn dân và những chiến thắng về vang cho lịch sử của đất nước, phải chịu tội với Thiên triều hoặc, trong ngôn ngữ hiện nay, xác nhận lại sự trung thành với nước lớn qua «chủ nghĩa Mác Lênin» hay «lý tưởng Tự Do». Việc đó là việc của chính quyền, ước lượng cái thể nước trong cục diện của những lực lượng quốc tế, tùy thời mà thay đổi. Miền là những điều đó không phạm đến sự hãnh diện của dân tộc và không thực sự làm mất cái chủ quyền của người VN trên đất nước VN».

Từ 1945
công của Các
chính quyền
truyền thống lịch
nên có những chủ
mở đường cho nh
Việt với người Việt.
Việt miền Bắc bớt anh

Nam bớt ham muốn, bi
thúc đẩy bởi người ngoài
ngay sau ba tháng như nh
trên đất Ấn, đất Hồi? Một đ
tộc là cuộc chiến đẫm máu gi
người Việt đã chỉ kết thúc khi quân đội Mỹ bắt đầu
đào ngũ trong tình thần vói bạch phiến và cần sa,
còn những người Việt lâm chiến vẫn còn hùng hổ
lam le ăn gan uống máu nhau. Để làm gì? Than và
thiếc BV đâu có còn của ta: chúng đã được đổi
lấy súng máy và hỏa tiễn để giết đồng bào miền
Nam. Dầu hỏa chưa lấy được mà cũng đâu có còn
là của ta: dầu hỏa sẽ là nhiên liệu để đốt cháy
đời sống của người Việt. Và chúng ta sẽ vẫn phải
chấp thuận bất cứ giải pháp gì mà các cường quốc
định cho ta.

Thụy Điển, Nam Dương, Ấn Độ đã công nhận
hai nước VN. Tình trạng hai nước VN cũng đã có
trong thực tế đối với Pháp. Đó là những nước đã
giữ cái chìa khóa chính trị về nước ta.

Nội bộ miền Nam sẽ chịu một sự sắp xếp về
chính trị. Trong sự sắp xếp lại này, quyền phát
biểu của người dân sẽ được công nhận, và kết quả
sẽ là sự có mặt của những đoàn thể có hậu thuẫn
thực trong nhân dân, nhưng cũng sẽ có cả hai
khuynh hướng đối nghịch và có những sắc dân thiểu
số. Những vấn đề phức tạp của những quân đội vô
trang, của sự tài giảm quân số, của những lực lượng
địa phương và cảnh sát, sẽ không được dễ dàng
giải quyết và sẽ cần có sự trọng tài của quốc tế.
Một sự ăn xá toàn thể sẽ được tuyên bố và giải
tỏa vấn đề tù binh. Nhưng sự thống nhất Bắc Nam
sẽ được trao lại cho hai chính quyền bàn cãi về
sau, nghĩa là chưa biết bao giờ.

Lịch sử đã xoay tròn một vòng với chúng ta:
Hai ngàn năm trước, nước Việt đã bị cắt đứt bởi
sự xâm lăng của Trung hoa ở miền Bắc, để lại một
miền Nam lúc đó còn hoang vu và bán khai, Miền
Nam ấy, ở ngoài vòng ảnh hưởng của Trung Hoa,
đã theo văn hóa Ấn độ mà thành một nước khác
nhưng vẫn còn giữ rất nhiều vốn truyền thống văn
minh Cổ Lạc Việt. Không thể nói được Đại Việt hay
Chiêm Ba, nước nào văn minh hơn nước nào, Sự
hợp nhất hai miền, do cái được gọi là sự Nam tiến
của dân Việt, đã tạo ra một nước VN đơn thuần và
xóa nhòa hẳn những thế kỷ phân ly.

Nhưng ngày nay, nếu có chấp nhận sự chia đôi
đất nước chàng nữa, thì ta cũng sẽ không quên rằng
từ Nam ra Bắc, dân tộc vẫn chỉ là một, và sự phân
chia chỉ là một cái tai nạn trong lịch sử trường cửu
của VN.

(CÒN TIẾP)

Từ cuộc bầu cử
Tổng Hội Sinh Viên
đến

CÁI CHẾT của LÊ KHẮC SINH NHẬT

Nhóm Phóng Viên ĐỜI



Lê Khắc Sinh Nhật là một học sinh xuất sắc. Năm 19 tuổi anh đã đỗ tú tài toàn phần. Dáng điệu nhỏ nhắn, khuôn mặt dễ thương, nhiều người nói anh có dáng dấp như con gái.

Con trai của một vị mục sư Tin Lành, lại là con út, Lê Khắc Sinh Nhật sinh năm 1948, có điều kiện để trở thành một « công tử rất đạo đức, được nâng niu chiều chuộng, và sẽ sống một cuộc sống dễ chịu nếu không nói là an nhàn, được xã hội ưu đãi.

Ngày 28-6-71 lúc 10 giờ Lê Khắc Sinh Nhật đang coi các sinh viên năm thứ nhất Luật Khoa thi trắc nghiệm. Nhiều sinh viên năm thứ tư được nhờ trông coi cuộc thi này giúp nhà trường.

Một thanh niên từ ngoài cổng trường Luật đi vô, qua phòng Ban

Đại Diện sinh viên hỏi anh Nhật: Một người « dẫn » thanh niên này đi tìm Nhật. Thanh niên mặc một cái áo màu xanh cụt ngực, cái áo có lớp ngoài bằng nylon, mưa không ướt. Anh ta tên là Nguyễn Văn Phan, bị danh Năm Hùng, với nhiều cái tên giả khác. Anh không có thù oán riêng gì với Lê Khắc Sinh Nhật. Anh ta không có lý do riêng chi để phải giết Lê Khắc Sinh Nhật. Tất cả chỉ là 1 mệnh lệnh, lệnh ám sát. Anh ta sắp bắn chết Lê kh. Sinh Nhật.

Người ta gọi: « Nhật, có người nhà kiếm ».

Lê Khắc Sinh Nhật từ trong phòng thi bước ra gặp thanh niên tên Năm Hùng, Năm Hùng đưa cho Nhật một bao thư nói: « Có lá thư người bạn gởi cho anh. Xin anh đọc ngay rồi trả lời ».

Năm Hùng nhìn thấy Lê Khắc

Sinh Nhật cúi xuống đọc thư. Lúc đó anh ta nghĩ gì? Có lẽ anh ta không nghĩ chi hết. Anh ta đi thuộc lòng về bài học ám sát. Có thể anh đã tập rượt ở nhà. Tay anh để sẵn trong túi áo blouson. Anh nhìn thấy Lê Khắc Sinh Nhật mở bao thư ra đọc. Anh nhìn thấy khuôn mặt của Nhật vụt hốt hoảng (Nhật tái mặt, quay đầu chạy, (Tại sao chạy?) Năm Hùng rút khẩu súng lục từ túi áo ra. Anh bắn vào lưng chàng sinh viên mặc áo sơ mi trắng. Một phát trúng tim, sau lưng xuyên ra trước ngực. Năm Hùng bắn ba phát liên hồi bổ chốt ra công.

Tại sao Lê Khắc Sinh Nhật bị chạy?

Anh Nhật không bao giờ được huấn luyện để phản ứng trước một tên sát nhân. Anh không được huấn luyện

để chiến đấu với súng đạn. Vừa đọc tới câu « MTGPMN. Thành Đoàn SVHS... » thì anh Nhật đã hiểu: cơn ác mộng đe dọa bọn anh đã hiện thành sự thật. Nó đứng sừng sững trước mắt. Nó mặc áo blouson màu xanh đậm. Nó sắp bắn. Thế là anh vụt bỏ chạy.

Người ta có thể tưởng tượng: nếu Sinh Nhật không bỏ chạy, liệu anh có chết không? Nếu anh có phản ứng của một người đã quen với súng đạn, quen với các thế cận chiến thì liệu anh có chết ngã sấp trên hành lang trường Luật không?

Viên nhạc trường vô hình

Việc bỏ chạy của Lê Khắc Sinh Nhật phù hợp với mối lo sợ, hoảng hốt đang đè nặng trên tâm thần các anh từ cả tuần lễ này. Mối lo sợ đó chấp chớn, đe dọa, đúng theo nghĩa chữ khủng bố.

Bây giờ chạm mặt nó, bằng xương bằng thịt, anh hiểu: Không phải chuyện đe dọa suông. Trên mảnh giấy rút từ bao thư ra, anh Nhật thoáng nhìn thấy hàng chữ được đóng khung: « Mặt Trận đề nghị là Mặt Trận làm ».

Nó làm thật.

Quá bất ngờ, dù anh vẫn tin rằng có thể nó sẽ làm thật.

Trước khi cuộc bầu cử ngày 20-6 diễn ra, các anh vẫn biết rằng đây là một cuộc thử thách chết người như bầy.

Năm 1967, 68 đã có nhiều S. viên bị ám sát. S.V Ngô Vương Toại bị bắn trên sân khấu trường Văn Khoa trong lúc Trình Công Sơn và Khánh Ly đang hát, Sinh viên Bùi Hồng Sĩ đã bị bắn ngay trước cửa trường Văn Khoa.

Lý do? Vì Toại ngăn cản 1 cán bộ Cộng Sản định cướp diễn đàn.

Còn Bùi Hồng Sĩ, thì chỉ vì Sĩ đã có ý định đứng đầu một liên danh ra ứng cử Ban Đại Diện Văn Khoa tranh cử với một liên danh « của Họ ».

Còn « họ »? Ai biết được là của « họ » hay không? Nhưng rõ ràng là « họ » yểm trợ hết mình.

Năm nay cũng vậy. Liên danh 1 của Huỳnh Tấn Mẫm chắc chắn đã được « Họ » ủng hộ hết mình. Những điều mà các anh nhìn thấy nghe thấy đều chứng tỏ sự thật đó.

Huỳnh Tấn Mẫm đã ký một bản thỏa ước... có chữ ký của sinh viên Cộng Sản Bắc Việt và MTGPMN.

Huỳnh Tấn Mẫm có những nguồn yểm trợ, kể cả yểm trợ tài chánh và nhân lực rất dồi dào, và cũng rất bí mật. Những nguồn tài trợ đó không một nhóm sinh viên tranh đấu tài tử nào có được. Vậy ai đã cung cấp? ai đứng đằng sau yểm trợ các hoạt động ồn ào đó?

Thí dụ: trước ngày 20-6-71 bầu cử THSV Saigon Mẫm đã tỏ ra hết sức nhu mì, ôn hòa và thân thiện. Mỗi ngày Mẫm đều đi ăn sáng, ăn cơm trưa hay tối, đi uống cà phê với một sinh viên chủ tịch các phân khoa. Ngay một khoản tiền chi tiêu cho các cuộc vận động đó đã khiến các sinh viên thắc mắc: « ai yểm trợ? »

Sau ngày bầu cử 20-6, phe Mẫm thua phiếu và phá cuộc kiểm phiếu để lấy cớ đó không công nhận kết quả cuộc bầu cử, chỉ 24 giờ sau đã có một bản tuyên bố của 25 đoàn thể cương quyết ủng hộ Huỳnh tấn Mẫm và đả kích chính phủ « nhúng tay vào nội bộ sinh viên ». Ai đã chạy đi lấy chữ ký 25 đoàn thể trong một ngày? Sinh viên nào đủ thời giờ và phương tiện chạy lấy nhanh như vậy nếu không có sự yểm trợ của một tổ chức bí mật đứng đằng sau « 25 đoàn thể có thật hay và cả đoàn thể ma » trên đây?

Rõ ràng có một vị « nhạc trưởng » nào đó đang điều khiển tất cả một chương trình, một kế hoạch được sắp xếp tỷ mỉ. Mục tiêu cuối cùng của họ là: HT Mẫm, hay một đàn em của Mẫm phải ngồi lại chiếm danh nghĩa Tổng Hội SV Saigon, Sau khi Hồ hữu Nhật, Nguyễn đang Trưng đã trốn ra khu, Huỳnh tấn Mẫm phải ở lại hoạt động công khai chiếm địa vị chủ tịch THSV. Cái địa vị công khai đó có thể hỗ trợ cho rất nhiều công tác đấu tranh chánh trị.

Sau cuộc kiểm phiếu bất thành các nhóm sinh viên học sinh của Mẫm bắt đầu hoạt động ráo riết để xóa bỏ kết quả cuộc bầu cử, Nắm ở Đại Học Xa Minh Mạng, Nhóm Bùng Sóng ở Khoa Học, nhóm Tự Trị Đại Học ở Luật. Và Hạ đình Nguyễn ở Văn Khoa. Tất cả đồng ca một nhịp: trút tội cho chính quyền phá hoại.

Ngày 24 sinh viên QGHC họp báo phản đối phe Mẫm đả thương Phan chánh Tâm.

Ngày 25 liên danh 2 của Lý bửu Lâm thách LD 1 của Mẫm đối chất tại ĐH Khoa Học về cuộc kiểm phiếu. Phe Mẫm lần tránh không tới.

Ngày 26 LD 2 yêu cầu Hội Đồng sinh viên họp đại hội để xét kết quả bầu cử. Các chủ tịch phân khoa phe Mẫm trốn không tới họp còn một số khác sợ khủng bố, không tới họp.

Các nhóm S.V của Mẫm vẫn họp rần rần. Tổ chức một hoạt động ở trụ sở Tổng hội cho bà Ngô bá Thành, một cuộc biểu tình trước quốc hội, Chủ ý là lái dư luận chú ý một vấn đề khác để bỏ quên cuộc bầu cử 20-6.

Ai là nhạc trưởng điều khiển các hoạt động ăn khớp với nhau như vậy?

Sau khi Nhật nằm xuống

Các sinh viên trong LD2 biết rằng họ đã chót xông ra tuyến đầu của mặt trận tranh đấu với viên nhạc trưởng vô hình. Họ cũng biết rằng sinh mạng của họ bị đe dọa. Nhưng họ không ngờ « Họ » lại mạnh tay như vậy!

Trong lúc Lê Khắc Sinh Nhật ngã gục ở hành lang thì Phạm Hào Quang đang trên đường đi tới trường Luật. Lý bửu Lâm 24 tuổi đang đánh bóng bàn ở bên trường, Kiến Trúc, sát vách trường Luật. Nghe tiếng súng nổ, Lâm dừng tay chơi bóng bàn. Hỏi: chuyện chi đó. Một sinh viên bên Luật chạy sang cho biết. Nhật bị bắn rồi: cây vọt trên tay Lâm rớt xuống đất.

Vào lúc đó, một người lạ mặt đến trước cổng trường Kiến Trúc phía đường Pasteur. Người lạ mặt hỏi thăm một sinh viên: « Tôi là người nhà muốn kiếm Lý bửu Lâm sinh viên trả lời: « Lâm không tới trường ». Cho đến bây giờ cũng không biết người lạ mặt đó là ai có phải là một « Năm Hùng » khác không?

Lý bửu Lâm thấy rõ rằng sinh mạng của anh bị đe dọa. Hai người bạn chở Lâm trên xe gắn máy đi về nhà anh ở bên Khánh hội. Anh

đạn người nhà: không tiếp ai, bất cứ ai hỏi cũng nói đi vắng.

Trong lúc đó Lê khắc Sinh Nhựt đã nằm xuống. TĐ Lương T. thư ký Luật khoa cũng bị thương, đang ôm Nhựt nâng lên. Nhựt đã chết. Máu chảy ra trên tay áo, trên quần Lương. Phạm hào Quang 27 tuổi, từ xa chạy đến. Anh ôm lấy Lê k. Sinh Nhựt. Máu ứa ra ướt tay Quang.

Trong đám sinh viên hiện diện lúc đó, có lẽ Quang là người bình tĩnh nhất. Với số tuổi 27 trên đầu đã bị chính phủ bắt vô tù, đã từng xuống đường tranh đấu đòi chính phủ thả Huỳnh tấn Mắm. Đã từng bị Mắm gian lận bầu cử làm cho bị loại năm 1970. Chính Quang là người đã lấy bút viết những biểu ngữ đầu tiên khốc Lê khắc Sinh Nhựt tại trường Luật.

Nhưng việc bảo vệ sinh mạng vẫn là điều quan trọng nhất. Các SV trong Liên danh 2 đã chạy đi tìm nhau. Tình cờ họ cùng chạy đến nhà Phan chánh Tâm ở đường Nguyễn thiện Thuật. Chỉ còn bốn người: P. chánh Tâm, Lê văn Tĩnh Vũ và Văn Tiến. Phạm hào Quang. Còn Sinh Nhựt đã chết. Lý bửu Lâm đã biến mất (đang ở nhà) cô Nghiêm Loan cũng ở lý trong nhà.

Cả 4 người tìm cách ẩn trốn. Tại nơi ẩn trốn, họ bàn định: phải tới trụ sở THSV đòi bàn giao. Chỉ có Tĩnh và Tâm đến trụ sở, còn Quang quá mệt nhọc nằm lan ra không dậy nổi.

Trong khi đó phe Huỳnh tấn Mắm cố thủ ở Đại học xá Minh mạng. Mắm và Lê văn Nuôi mất tích. Theo lời tố cáo của Hạ đình Nguyên thì Mắm đã bị cảnh sát bắt. Ông Trang sĩ Tấn phủ nhận tin này và Cảnh sát còn ra thông cáo nói Mắm đã trốn lên Gò Đen. Sự thực ra sao? chúng ta phải chờ đợi.

Ngàn người vùng lên

Lê khắc Sinh Nhựt đã nằm yên trong lòng đất buổi sáng ngày 1-7-71. Trong đám tang anh, chỉ có một người thuộc phe Huỳnh tấn Mắm đi đưa một quăng. Đó là Hạ đình Nguyên. Còn đối thủ của Sinh Nhựt ở Trường Luật là Trịnh đình Ban không có mặt.

Có những người làm thơ khốc Lê khắc Sinh Nhựt. Sinh viên Mã gia Minh, đại diện Dược khoa, cũng là nhạc sĩ Mai Châu đang soạn một bài ca cho Lê khắc Sinh Nhựt Vũ thành An cũng soạn một bài ca.

Trong khi dư luận đang sồn sào có 2 giả thuyết được nêu ra:

— Ông Trang sĩ Tấn, cho biết 2 tên hung thủ bị bắt là Cộng sản và chúng đã thú nhận tội lỗi. Cuộc họp báo có truyền hình của ông Tấn, qui vị đã xem rõ.

— Phe Mắm đại diện là Hạ đình Nguyên tố cáo chính quyền đàn áp cảnh vụ ám sát Sinh Nhựt.

Chúng tôi không quả quyết với các bạn giả thuyết nào đúng. Có một điều chắc chắn là:

— Lê khắc Sinh Nhựt là một lãnh tụ sinh viên chống cộng, đã liên tiếp đương đầu với các liên danh «có chiều hướng làm lợi Cộng Sản» ở Luật khoa từ 3 năm nay,

Số lãnh tụ sinh viên có tinh thần chống Cộng mà hàng hải tích cự rất hiếm hoi. Đại đa số sinh viên chống Cộng đều có tinh thần cầu an, lo học, thi đậu để lấy giấy hợp lệ quân dịch.

— Nếu chính quyền tiếp tục tỏ ra bất lực không bảo vệ được những sinh viên như Lê khắc Sinh Nhựt, thì còn ai dám hàng hải đương đầu với các tay sai Cộng Sản?

Khẩu hiệu: Một Lê khắc Sinh Nhựt nằm xuống, ngàn Lê khắc Sinh Nhựt sẽ vùng lên!

Họ sẽ vùng lên trong sự cô đơn trước các họng súng khủng bố của quân thù! Ai bảo vệ họ?



ĐỊA TRUNG HẢI Nga Mỹ vẫn tìm nhau

Ai cũng biết vai trò của Hạm Đội Thứ Bảy ở ngoài khơi biển Nam Hải. Hạm đội này bảo vệ Nhật bản, Đài Loan, Phi luật Tân và NamVN. Chính phi cơ và binh sĩ trên Hạm Đội Thứ Bảy trực tiếp tham chiến ở NVN.

Còn anh em với Hạm Đội Thứ Bảy là Hạm Đội Số Sáu, hiện mang màu cờ của HK bay phát phời khắp địa Trung Hải. Từ thời Đại Chiến tới nay, người ta đã phải kêu rằng Địa Trung Hải là một cái hồ của nước Mỹ.

Tất nhiên Nga rất sốt ruột. Sự có mặt của Mỹ là cái gai chọc vào mắt Nga. Nhất là trong lúc Nga chỉ ở cách Địa Trung Hải một tấc đường giữa hai eo biển Bosphore và Pardanelles nối Hắc Hải vào Địa Trung Hải.

Giữa tháng sáu, bộ trưởng Quốc phòng Nga, thống tướng Grechko và một số Ủy viên Trung ương đảng tới thăm hạm đội Địa Trung Hải của Nga. Họ cùng đi dọc bờ biển Dzerzhinsky quan sát.

Bỗng viên sĩ quan truyền tin lẩm bẩm: «Đó, bọn gián điệp sắp xuất hiện». Khi đó tàu đang từ Hắc Hải vào địa phận Địa Trung Hải.

Một phóng viên báo Izversia của Nga ngạc nhiên hỏi: «Gián điệp nào?»

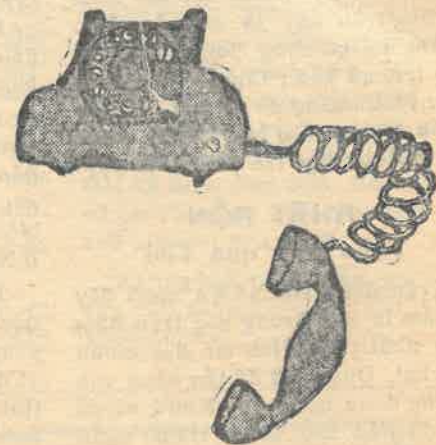
«Một chiến hạm Mỹ». Sĩ quan trả lời. «Khi nào thấy tàu của mình qua eo biển này là thế nào nó cũng tới gần».

Quả thật. Khi tàu Nga Dzerzhinsky tiến ngang Istanbul, thủ đô Thổ Nhĩ Kỳ, thì chiến hạm Ricketts của hạm Đội Thứ Bảy cũng tiến tới đi song song với Nga. Hai tàu tiến gần nhau quá tới mức mà hạm trưởng chếc Dzerzhinsky phải cho đánh một điện tín sang cho tàu Mỹ «Thưa các ngài, đây không phải là đại lộ Broadway (đại khái như đường Tự Do, Saigon). Xin quý ngài đi chỗ khác dạo chơi yên ổn hơn».

Quả thật công việc của các chiến hạm Mỹ chỉ là dạo chơi, từ eo biển Gibraltar đến eo biển Dardaneli cách xa nhau 2330 hải lý, Công việc có tính cách tuần phòng này

MỘT VÒNG THỂ GIỚI

Vương Hữu Bột



của hạm đội số 6 nhằm bảo đảm an ninh cho các nước ven bờ Địa trung hải. Thí dụ năm 1958, khi chánh phủ xứ Liban thân Mỹ bị đe dọa vì nhóm khuynh tả đảo chính, thủy quân lục chiến Mỹ đã từ hạm đội số 6 đổ bộ xuống thủ đô Beirut với các hộp coca cola, các hộp thuốc bôi da để tắm bồn. v.v. Nhờ sự trợ uy của họ, cuộc đảo chính đã thất bại và chánh phủ thân Mỹ vẫn tồn tại cho đến nay.

Từ năm 1964, Nga số bắt đầu chen chân Mỹ trên Địa trung hải bằng cách gia tăng các lực lượng hải quân của họ.

Hiện nay lực lượng đôi bên đang tìm nhau ở Địa trung hải như sau: Hạm đội Nga do đô đốc Leonenkor chỉ huy:

- 40 đến 60 tàu.
- 10 đến 13 tàu ngầm
- Khoảng 10 ngàn quân sĩ
- Không có hàng không mẫu hạm.
- Chỉ có 2 tàu chở trực thăng
- Hạm đội Mỹ: do đô đốc Isaac C. Kidd chỉ huy.
- 45 tàu trong đó có ba hàng không mẫu hạm.
- 4 tàu ngầm
- 200 máy bay và 25000 người.

HOA KỲ

Chúa của tuổi thanh niên

Năm 1966 một nhạc sĩ trong tứ quái Beatles là John Lennon đã tuyên bố một câu xác xược:

«Ban Beastles còn nổi tiếng hơn cả chúa Jesus».

Câu tuyên bố đó làm cho không những người Thiên chúa giáo, mà tất cả các người có tôn giáo khác đều phẫn nộ. Phải chăng tôn giáo đã đến thời kỳ tàn lụi, và giới trẻ ngày nay không còn cảm được với các tôn giáo nữa.

Năm nay, ban Beatles đã lăng xê một bài hát mới, Bài hát đó lạ lùng thay lại đầy hương vị sùng kính của 1 tín đồ Thiên chúa giáo ca ngợi thượng đế: «My Sweet Lord» — Chúa dịu dàng của tôi.

Quả thực ở Huê Kỳ, một quê hương của giới trẻ hippy và sống rất duy vật, tinh thần Thiên chúa giáo lại sống dậy ngay trong đám thanh niên.

Một phong trào mệnh danh là: «cuộc cách mạng của Jesus» đang lan tràn trong giới trẻ. Nhưng chúa Jesus muốn tới với giới trẻ chắc ngài cũng phải mang tới một hình ảnh mới đến sống chung với họ.

Thực sự đó là 1 hình ảnh mới. Bọn trẻ đã tổ chức một «giáo hội» bí mật, mà hình ảnh của chúa Jesus được họ mô tả như dưới đây đúng là hình ảnh của 1 người tuồng bở tuổi trẻ xa lạ đứng bên lề các định chế xã hội.

Nếu quý bạn dung thứ cho tội báng nhạo tôn giáo thì chúng tôi xin trích đăng cái bích chương của «giáo hội» trên:

Lệnh tâm nã Tên: chúa Kito

Còn gọi là: Đấng cứu thế, con của Thượng Đế, Vua của các Vua. Ông Hoàng của Hòa Bình v.v.

— Một lãnh tụ nổi tiếng của một tổ chức giải phóng bí mật.

Bị tâm nã về các tội trạng sau đây:

— Làm thầy thuốc chữa bệnh, chế rượu lậu, phân phối thực phẩm không có môn bài (xin các độc giả không phải Thiên chúa giáo thử đọc Phúc Âm sẽ hiểu)

— Gây rối cùng các thương gia trong đền thờ (cũng xin đọc sách Phúc Âm)

— Giao du với bọn tội đồ nổi tiếng, bọn quá khích, gây loạn, gái điếm và hạng hạ lưu.

— Dám tự nhận là có quyền uy làm cho mọi người trở thành con của Thượng Đế.

Hình Dáng: Đặc biệt có vẻ hippy tóc dài, râu xồm xoàm, đi dép và mặc áo rộng.

— Hay la cà ở các khu nhà lá, ít có bạn sang trọng, hay đi vào sa mạc.

Coi chừng: Người này tối nguy hiểm. Các lời hấn nói nguy hiểm đặc biệt đối với giới trẻ. Hấn làm thay đổi con người và nói sẽ làm cho họ được Tự do.

CẦN THẬN : Hẳn vẫn còn sống tại đảo. — Tất nhiên cả cái bích chương trên đây là chuyện đùa. Nhưng nó có công hiệu đối với giới trẻ, nó bảo : Chúa ở cùng các bạn. Phải chăng đó là một lý do khiến phong trào lan khắp nước Mỹ và được bọn trẻ theo nôm nọi!

NHẬT BẢN Thỏa ước qua Tivi

Trận đánh OKINAWA cách đây 26 năm là một trong các trận đẫm máu nhất trong lịch sử đại chiến thứ hai. Quân Mỹ đã tấn công vào những đoàn quyết tử Nhật, và cả hai đã tiêu hao hàng trăm ngàn sinh mạng.

Thế mà 26 năm sau hai chánh phủ Mỹ và Nhật đã ký một thỏa ước để trả lại quần đảo Okinawa và các đảo ở Ryūkyū cho Nhật.

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giòng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại. Của người giòng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xở (VN). Dồi dào khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giòng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng cụ khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đồng phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Ý giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phục sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quẹo (cua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$ Nước 35\$ sắp lên...

Hồi Mỹ chiếm đóng Okinawa một thỏa ước cũng được ký kết.

Đúng ra nó là một thỏa ước đầu hàng của đại diện quân đội Nhật trước mặt quân đội Mỹ.

Bây giờ để trả lại quần đảo Okinawa, chỉ cần các ngoại trưởng dân sự. Hai ông Rogers và Aichi gặp nhau ở Paris hồi đầu tháng. Một tuần sau thì cử hành lễ ký kết ở Nhật và ở Mỹ.

Đặc biệt: đây là lễ ký thỏa ước đầu tiên được ký kết ở 2 nơi song song, cách nhau nửa vòng trái đất và được truyền qua hệ thống vệ tinh nhân tạo để hiện trên màn ảnh tivi.

Lúc đó là 8g17 phút sáng ở Washington, Mỹ, và 9 giờ 17 phút tối ở Tokyo Nhật Bản.

Một bên là bữa ăn sáng để ông Rogers đặt bút ký trước mặt đại sứ Nhật. Bên kia là ngoại trưởng Aichi trong một bữa tiệc Champagne ở Đông kinh.

Vô tuyến truyền hình và vệ tinh nhân tạo đã giúp cho 1 buổi ký kết đó trở thành một. Chỉ tiếc là trước đây 27 năm chưa có hệ thống truyền thông tối tân đó. Nếu có rồi, may ra Mỹ Nhật thoát khỏi 1 cuộc chiến tranh chẳng?

Dù sao Mỹ cũng đã chiếm đóng Okinawa trong 26 năm nay và chinh trên các hòn đảo dùng làm căn cứ quân sự đó. Mỹ đã yểm trợ cho cuộc chiến ở VN. Phi cơ B52 cất cánh từ Okinawa bay đi bỏ bom ở Lào và Nam Việt. Binh sĩ Mỹ về Okinawa nghỉ ngơi dưỡng quân. Binh sĩ Việt, Thái, Phi và cả Miên, Lào được tới Okinawa huấn luyện. Okinawa là tiền đồn của Mỹ nhắm vào Trung cộng, một đài quan sát và một pháo đài chứa vũ khí nguyên tử.

Nay với thỏa ước này Mỹ đã thỏa thuận việc trao trả quyền hành chánh và tự vệ trên đảo cho Nhật, nhưng trong số 88 căn cứ quân sự chỉ có 46 căn cứ nhỏ được trả lại Nhật, với một số tiền bồi thường là 320 triệu Mỹ kim.

Nhưng quan trọng nhất là vũ khí nguyên tử của Mỹ vẫn chứa ở Okinawa!

Đó là lý do khiến 90 ngàn người Nhật đã đổ xô đi biểu tình khắp nước để phản đối thỏa ước mới ký kết. Có 600 người bị bắt.

Phản đối cũng có lý. Vì một viên chức Mỹ ở Okinawa thú nhận: Sau thỏa ước này, Mỹ vẫn nắm 95% quyền lợi có sẵn từ trước, dù chỉ còn ngự trị trên một phần bảy lãnh thổ Okinawa.

Còn thủ tướng Nhật Sato thì hơn hớn tuyên bố: «Đây là ngày vui nhất đời tôi!» Xin lỗi, chúng tôi bị ám ảnh. Thực ra ông Sato chỉ nói: «Vui mừng không lời nào tả hết được!»

Ông Sato cũng có lý do để vui mừng, các bạn đừng tưởng ông là Nhật gian! Vì có bom nguyên tử Mỹ ở đó vẫn vững dạ hơn trước nước Tàu đỏ khổng lồ.



HỒI QUỐC Tàn bạo khủng khiếp

Kể từ khi cuộc nội chiến xảy ra giữa 2 miền đất Đông, Tây của Hồi Quốc bắt đầu từ tháng ba vừa qua, người ta biết rằng quân đội Tây Hồi sang đàn áp dân Đông Hồi rất dã man.

Nhưng ít người trông thấy tận mắt mức độ của sự dã man đó đến thế nào.

Chánh phủ Hồi đã cấm báo chí ngoại quốc đặt chân tới Đông Hồi. Chỉ những nhà báo của chánh phủ mới được tới Đông Hồi, và tất nhiên họ sẽ chỉ tường thuật những điều gì làm sáng tỏ chính nghĩa của chánh phủ Hồi quốc mà thôi.

Tuy nhiên, nhờ các dân tỵ nạn tường thuật và nhờ một số nhà báo vô được Đông Hồi trở về, người ta biết được 1 số hình ảnh.

Theo tuần báo Times một người theo Ấn giáo từ Đông Hồi chạy qua thuật lại rằng quân Hồi đã giết tập thể 200 người trong một xưởng trà, khi 200 người này đã nhận đã bỏ phiếu cho L. Minh Awami, đảng đối lập với chánh phủ Hồi trong cuộc bầu cử cuối năm 1970. Chính vì Liên Minh Awami toàn thắng trong cuộc bầu cử (chiếm 167 trên 169 ghế) nên lãnh tụ Mujib

bur mới có ý ly khai để lập một nước Đông Hồi gọi là Bengla Desh.

Một thiếu nữ thuật lại: «Buổi tối đó, cha mẹ và tôi đã đi ngủ. Có tiếng người đi tuần. Họ đã tung cửa ra vào, và mấy người lính bước vào. Họ chỉ súng vào chúng tôi và trước mắt tôi họ dùng báng súng đánh cha tôi, mẹ tôi cho đến chết. Họ để tôi xuống đất và ba người lính hăm hiếp tôi».

Một cô gái khác ở trại tỵ nạn Tripura thuật lại cô đã bị 13 người lính Tây Hồi hăm hiếp, trước khi cô kịp trốn đi tỵ nạn.

Nhiều cô gái khác bị lính bắt đi làm gái điếm, nếu cha mẹ các cô không có đủ một số tiền chuộc. Theo một viên chức ở biên giới, lính Tây Hồi đòi hỏi một số tiền tương đương 140 mỹ kim (16.000đ VN) một đầu người nếu muốn trốn qua biên giới sang Ấn Độ.

Tất nhiên các cảnh tàn bạo trên không một nhà báo nào dám thuật lại. Những «ký giả» được phép vào Đông Hồi toàn là các tay sai của chính phủ.

Nhưng một nhà báo Tây Hồi đã làm sống sót cả thế giới. Đó là ông Mascarenhas, ký giả ở Karachi. Ông đã quá hãi hùng trước các cảnh tàn bạo do chính mắt ông chứng kiến, đến nỗi ông phải mang gia đình trốn sang Anh để có dịp viết ra những điều mắt thấy tai nghe. Trong bài báo của Mascarenhas đăng trên tờ Times of London, ông tiết lộ rằng chính phủ Tây Hồi định giết tới 2 triệu người Đông Hồi, theo chính sách nhôphải nhô tận rết. Chính phủ Hồi muốn từ nay về sau không ai còn nói đến chuyện ly khai nữa. Chính các viên chức chánh phủ đã lập lại nhiều lần ý định đó với Mascarenhas!

Một phóng viên báo Newsweek đã đi thăm các trại tỵ nạn và thuật lại rằng: «Tôi đã thấy những người lớn bị tra tấn còn vết tích. Tôi đã thấy những người trở thành câm vì đã chứng kiến trước mắt mình các đứa con bị giết, các đứa con gái bị hiếp dâm tập thể?»

Một cô gái ở bệnh viện Krishna-nagar đã thuật lại: «Tôi là Ismatar, con gái ông Ishague Ali, chết rồi. Ba tôi buôn bán ở Khustia. Hai

tháng trước đây, ba tôi đi cất hàng rồi không trở về nữa. Hôm sau, đêm tôi đang ngủ thì nghe thấy tiếng ồn ào. Tôi dậy ra coi thấy mấy người lính Tây Hồi. Bốn chị em gái của tôi đã bị giết, cả mẹ tôi. Lúc tôi ra tới nơi, họ đang giết anh tôi. một sinh viên khoa học. Một người lính thấy tôi, Nó đâm tôi bằng con dao nhỏ. Tôi ngã xuống tưởng chết. Khi lính đi rồi, tôi tỉnh dậy, lê ra đường, một người chở tôi đi bằng xe đạp».

Trên cô cô gái còn vết sẹo do lưỡi lê đâm vào.

Các người khách ngoại quốc đi thăm các trại tỵ nạn ở Ấn Độ đều

lấy làm khủng khiếp về mức độ tàn bạo của lính Tây Hồi. Một cựu sĩ quan Mỹ đã dự trận đổ bộ ở Normandie, với hàng ngàn xác chết, cũng thấy rằng ở Đông Hồi khủng khiếp hơn nhiều.

Một vị mục sư thú nhận: «Bây giờ thì tôi tin rằng lính Tây Hồi đã tung những đứa con nít lên trời rồi hứng bằng lưới lê cho xuyên qua đứa bé. Chắc chắn là lính Tây Hồi đã hiếp dâm liên tiếp những cô gái rồi dùng lưới lê đâm vào chỗ kín cho đến chết»

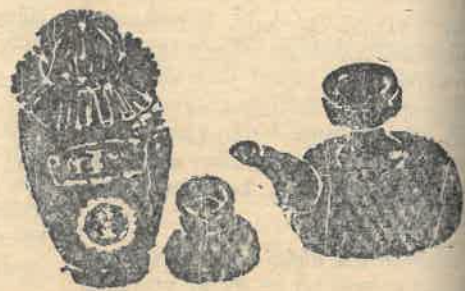
Không biết trên trần gian này còn một cảnh địa ngục nào khủng khiếp hơn.

Golden Club
VIRGINIE

Thuốc thơm hảo hạng

Dùng toàn thuốc lá thơm thượng hảo hạng
Virinie chế ra : Ngon, Thơm, Dịu...

Chiến tranh và sự băng hoại xã hội



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Hầu như tất cả tội lỗi tại Việt Nam người ta đều đổ lên đầu chiến tranh. Quả tình tội ác lớn nhất đối với lịch sử con người bao giờ cũng là chiến tranh. Chính chiến tranh là công cụ giết người tập thể có tính toán và mưu định. Thắng của chiến tranh được định đoạt qua việc giết được nhiều đối phương nhất. Hoặc làm cho đối phương bị kiệt quệ để phải đầu hàng.

Muốn chiến thắng thì những phe tham chiến phải mạnh, làm cho xã hội mình mạnh để đủ sức đàn áp đối phương. Nhất là cuộc chiến tranh hiện đại, vốn là 1 lối chiến tranh nhân dân. Mục tiêu của chiến tranh không nhằm thuần túy về mặt quân sự mà nhằm vào xã hội. Bởi thế trên lý thuyết thì không có lý do gì để có sự băng hoại xã hội trong khi còn đang tham chiến.

Thế nhưng thực tế VN lại không, vậy xã hội chúng ta bị băng hoại khắp mặt. Tinh thần dân chúng vỡ nát, mất niềm tin kẻ cả niềm tin chiến thắng. Điều này được biểu hiện thật rõ, khi guồng máy điều động chiến tranh là chính quyền thì tham nhũng dấy đặc từ nhỏ tới lớn.

Cùng chính vì không còn niềm tin, nên mới tạo dịp cho những con buôn chính trị nhảy lên chính trường hốt tung ra những khẩu hiệu mang nặng tính chất đầu hàng chủ bại một chiều. Hiện tượng đó chẳng những ăn khách mà còn được quyền khoác áo đối lập nữa.

Nếu quan niệm một cách đúng đắn thì những hiện tượng đó không bao giờ được gọi là đối lập, mà phải gọi là đối thủ, vì nó không nhằm mục tiêu ngăn chặn sự hưng bạo của kẻ địch, mà là gây thêm tin tưởng cho kẻ địch về một cuộc chiến thắng phải đến của họ. Nhất là sự việc đó xảy ra trong lúc hai bên lâm chiến đang có một cuộc điều đình.

Đối lập đúng nghĩa bao giờ cũng chỉ là sự đối lập về chính sách quốc gia, chứ không thể đối lập với mục tiêu quốc gia. Ở đây quả tình chính sách và mục tiêu quốc gia bị lẫn lộn. Đó lại cũng vẫn trên lý thuyết, còn thực tế dù mục tiêu quốc gia có đề ra cũng chỉ có danh mà không thực, vì thực thì tất cả chỉ có quyền lợi địa vị cá nhân mà thôi.

Những người cầm quyền tự xét mình xem, trong tư tưởng và hành động của mình có bao nhiêu phần tranh giành cho quốc gia, bao nhiêu phần tranh giành cho cá nhân. Có lẽ phần cá nhân hơi nhiều đó. Thế thì những người tự vỗ ngực là đối lập cũng vậy họ nói thương nước cứu nước cũng chỉ là lỗ miệng, dích ra họ chỉ hành động để mưu toan đoạt quyền rồi thâu lợi cá nhân mà thôi.

Một khi họ có quyền thì nhất định họ sẽ làm đúng những việc mà người đương quyền đang làm. Dân chúng sống sao mặc xác dân chúng. Chính vì không còn hy vọng và tin tưởng vào lớp người lãnh đạo và có điều kiện may mắn để định nhảy ra lãnh đạo, nên dân chúng cũng như công chức mỗi người phải tự lo lấy thân.

Băng hoại bắt nguồn từ lãnh đạo

Như trên vừa trình bày, chiến tranh tuy làm cho dân chúng khổ, nhưng không phải là nguyên nhân chính để đưa đến tình trạng băng hoại xã hội. Vì kinh nghiệm cho biết sự băng hoại xã hội nếu có, thường phát sinh ở thời hậu chiến, còn trong chiến tranh thì thường ít thấy, hoặc là chỉ mới có mầm mống chứ chưa xuất hiện một cách thâm hại như hiện nay.

Nếu bảo vì đây là một cuộc chiến tranh toàn dân toàn diện, nên vấn đề băng hoại xã hội đề xuất hiện thì lại càng không đúng. Vì kinh nghiệm trong cuộc toàn dân kháng chiến chống Pháp ngày xưa, không lúc nào tình trạng xã hội tốt đẹp cho bằng, người người đều hăng say kháng chiến, tất cả tài năng và tài nguyên dân chúng đều đổ dồn vào cuộc chiến đấu, chính vì có tinh thần đó, nên dù chỉ tay không mà kẻ địch mạnh phải thua.

Vậy càng có cuộc chiến tranh toàn dân toàn diện, hoặc chống lại với lối chiến tranh đó, vấn đề tinh thần dân chúng phải được vận động tới mức tối đa thì mới mong chiến thắng nổi. Việc động viên tinh thần dân chúng đó là gì, nếu không phải là lãnh đạo. Để cho dân chúng mất niềm tin nơi chính nghĩa, mà thật ra thì chính nghĩa đang có trong tay, đó là lỗi tại lãnh đạo.

Chính nghĩa nào bằng, khi mà rõ ràng kẻ địch đã phân hội cuộc kháng chiến thần thánh của dân chúng để bắt tay với kẻ địch chia đôi đất nước. Rồi lại tung cao bộ và quân đội vào cướp đoạt sự tự do của dân chúng tại MNVN, đề bác cầu cho quân đội ngoại quốc vào chiến trường, tạo ra cảnh giết người bằng những kỹ thuật thật khoa học.

Có lẽ chính vì những nhà lãnh đạo Nam VN trong quá khứ không tham dự cuộc kháng chiến, không biết rõ thực chất của kháng chiến, để rồi đồng hóa kháng chiến của toàn dân với kẻ địch. Tức là tạo cơ hội cho kẻ địch tiếp tục thừa hưởng vào công lao của kháng chiến để xây dựng cơ sở căn bộ và dân chúng, tạo ra cuộc xâm lăng trá hình tại Nam VN.

Không vạch mặt kẻ địch cướp công kháng chiến nên không cắt đứt được liên hệ giữa kẻ địch và kháng chiến. Đã không giết nổi ngọn cờ kháng chiến trong tay địch, thì lập tức giới lãnh đạo tại Nam VN bị đồng hóa với ngoại bang. Thế nên ngay từ khởi điểm, dù chúng ta có chính nghĩa, nhưng đã không tuyên dương nổi danh nghĩa chiến đấu của mình.

Lầm lỗi lớn nhất của giới lãnh đạo đệ nhất cộng hòa là ở đó, để rồi những chính quyền sau đó bị lãnh chịu trọn vẹn hậu quả. Chiến tranh kiểu nhân dân đã có cơ sở tại Nam VN, kẻ địch tạo được nhiều ưu thế trong tư tưởng dân chúng, dân chúng phát sinh tâm trạng chống đối chính quyền, chính quyền phải đối phó với dân chúng, thế nên đã đưa đến tình trạng độc tài bất đắc dĩ, đó lại là lý do thứ hai để chúng ta mất đi danh nghĩa bảo vệ tự do và dân chủ chống lại độc tài đảng trị của kẻ địch.

Vì nhu cầu chiến lược quốc tế, các thế lực lớn trên thế giới đã lựa chọn chiến trường VN để tạo điều kiện an bài mới tại Á châu, nên đã đẩy kẻ địch vào thế phải làm công cụ cho họ. Chiến tranh nhân dân bị biến thể thành chiến tranh kỹ thuật để tạo dịp cho Hoa kỳ nhảy vào VN.

Nền đệ nhất cộng hòa bị sụp đổ vì không đáp ứng đúng với nhu cầu chiến lược mới của quốc tế, các chính quyền kế tiếp luôn luôn bị đặt trong tình trạng bất bành, kẻ địch mỗi ngày một gia tăng chiến tranh, Hoa kỳ lần lần nắm trọn quyền điều động chính trị và kinh tế tại Nam Việt để tung quân vào chiến trường quyết định toàn bộ vận mệnh Việt Nam. Việt Nam hoàn toàn nằm trong thế bị động. Miền Bắc thì bị động bên trong, Miền Nam thì bị động cả trong lẫn ngoài. Dân chúng đối kháng lại với tất cả, nhưng ở thế yếu nên luôn luôn thất bại, càng thất bại càng mất tinh thần và tin tưởng.

Băng hoại vì ảnh hưởng quốc tế

Lãnh đạo Việt Nam từ lầm lỗi tới thất thế rồi bị động trước các thế lực quốc tế, quyền quyết định chiến tranh vượt khỏi tay người Việt để chạy sang bên kia bờ Thái bình dương. Những cuộc đấu tranh của dân chúng bị đè bẹp rồi đi đến tình trạng phân hóa.

Người dân Việt Nam cũng biết rằng kẻ địch là công cụ của quốc tế, chẳng thương dân chẳng có tinh thần dân tộc chi hết, thế nhưng dù sao kẻ địch vẫn còn lần mặt chưa trực tiếp cai trị dân chúng, nên sự đối kháng của dân chúng với kẻ địch chưa hội đủ lý do phát khởi. Thực tế hàng ngày thì dân chúng tại Nam Việt vẫn phải đối diện với sự xuất hiện rầm rộ của binh đội ngoại quốc và các biện pháp của chính quyền Nam Việt Nam.

Tinh thần dân chúng bị dao động tụt hậu, mất hẳn niềm tựa. Ngay cả những người cầm quyền cũng không dám tin tưởng vào sự tự chủ động của mình nữa. Mọi sinh hoạt chính trị, chính quyền và xã hội đều có sự can dự của thế lực ngoại bang. Những người thực sự giác ngộ về thế nước lòng dân thì không thể nhắm mắt làm liều. Vì chống Mỹ và chính quyền thì lợi cho kẻ địch nguy hiểm, mà không chống thì không thể chiếm được lòng tin của dân chúng.

Chính vì vậy mà vấn đề lãnh đạo dân chúng đành bị bỏ ngỏ, dân chúng bơ vơ mất tin tưởng mạnh ai nấy sống. Tình cách mạng ai nấy sống đó là nền tảng để cho những hạt giống sa đọa phát sinh. Đành rằng tinh thần dân tộc nơi dân chúng, nhất là dân chúng VN muốn đời kháng chiến chưa hoàn toàn bị hủy diệt, nhưng cũng chưa thể phát hiện trong lúc này, vì các thế lực quốc tế còn mạnh và sẵn sàng khai thác những phong trào dân chúng để làm lợi cho thế chiến lược của họ nếu không thấy có lợi thì họ cũng đủ sức để đè bẹp đi, như thế là tiềm lực dân tộc và dân chúng lại bị phá vỡ. Thế là bộ mặt VN hiện nay, chỉ có 1 thứ xuất hiện được là thối nát và băng hoại. Vì chỉ khi nào thế lực địch thật của dân tộc xuất hiện nổi mới có đủ khả năng và hào khí cuốn hút những sinh hoạt của dân chúng vào công cuộc cứu nước và dựng nước. Còn khi thế lực dân tộc bị nhận chìm, hay chưa hội đủ điều kiện thì đương nhiên rác rưởi có dịp nổi lên mặt tảng.

Mới nhìn vào tình trạng xã hội VN, không một người nào có can đảm để tin rằng, đất nước này có thể khá lên được, vì tội tệ quá. Lớn hồng đảng lớn, bé hư đảng bé, càng có địa vị quyền thế càng có dịp đồ đốn. Thậm chí đến những giới trước đây vẫn được coi là tiêu biểu đạo đức nhất xã hội cũng ngụp sâu vào tội lỗi.

Tất cả đều sống trong tâm trạng vội vàng và chạy theo vật dục. Một khi đã lấy vật chất làm đối tượng để theo đuổi, thì đương nhiên họ không từ bỏ bất cứ tội ác nào mà họ không dám làm. Và thế lực nắm được phương tiện vật trong tay không ai khác hơn là thế lực quốc tế. Thế nên họ luôn luôn chạy theo đề sẵn sàng làm tay sai cho ngoại bang. Quyền lợi của họ gắn chặt với ân huệ của ngoại bang.

Chính vì vậy mà chúng ta có thể nhận thấy rằng một phần lớn những thảm trạng xã hội VN đã do sự trực tiếp hoặc gián tiếp góp tay tạo ra của các

(Xem tiếp trang 55)

Chạy đua

Cuộc chạy đua vào Hạ nghị viện khởi sự tuần qua. Phải kêu là chạy đua thực sự. Vì ngay buổi sáng ngày 30-6, các ứng cử viên cầm sẵn đơn trên tay đã thi nhau chạy tới... mức khởi hành. Mức khởi hành ở đây là phòng nhận đơn ứng cử.

Tại Gia Định, không biết ông Quận trưởng Tân Bình có ý quay phim thời sự cảnh nhận đơn ứng cử chăng, nhưng ông đã ra lệnh các công dân có việc tới quận đường phải cầm đơn đứng đợi ở cổng ngoài trước giờ công sở mở việc. Vì vậy khi cánh cổng vừa mở, các công dân đã phải chạy một trăm thước mới tới được phòng nộp đơn.

Cảnh chạy đua tốc độ 100 thước không rào cản này được quay vào phim thì chắc sẽ ngổ ngĩnh lắm. Trong đám các lực sĩ chạy bộ này có đủ mặt nam phụ lão ấu, con nhà banh và con nhà dân. Các ông bạn đồ lớn, các bà không có đồ lớn thì cũng mang đồ nhỏ. Có ông bạn áo nhà banh, có ông mặc áo bỏ ngoài quần. Không lực sĩ nào cởi trần cả. May. Có lẽ vì các đại diện dân cử chỉ cởi trần khi chạy tới, thăm ông Tổng Ngạc thôi.

Tại Saigon thì các ứng cử viên không phải chạy đua như bên Gia Định. Tuy nhiên cảnh các thí sinh ứng cử chen chúc nhau trước cửa phòng nộp đơn coi cũng giống như cảnh các bà mẹ đi mua sữa cho con khi sữa khan hiếm. Có người ví như cảnh thanh niên chen chúc trước Nha động viên để lãnh giấy hợp lệ tình trạng quân dịch. Vì như vậy có lý do. Trong số các ứng cử viên nộp đơn lần này có nhiều thanh niên trong tuổi quân dịch như Nguyễn Trọng Nho, Trần Công Quốc, Nguyễn Hữu Chung v.v. Cầu trời khẩn phật cho anh em đặc cử cả. Chớ không đặc cử, phải trở về đời sống quân nhân, kể cả quân nhân biệt phái, mức phục vụ nhân dân e rằng sẽ suy giảm kinh lắm.

Sui nhất ở Saigon có ứng cử viên Trần Kim Thoa. Bà Thoa bắt đầu số... từ 13. Tuần trước ông Giám đốc Cảnh sát Tráng sĩ Tấn đã lên vì gửi thích về nạn Bê Hôi Hông, ông giám đốc cử nhạc đi nhậu lại thì dụ con của một vị dân cử bị bắt về tội bê hội đồng. Nói đi nói lại hoài, khiến bà con cứ



ÔNG ĐẠO CẤY

bị ám ảnh, tưởng ông Thâm Phán Tấn định ra tranh cử với bà Thoa! Vậy là trước khi nộp đơn, bà Thoa đã bị yểm cái bùa to tướng rồi. Kỳ này các ứng cử viên khác tha hồ sờ nhau vô tổ khổ... hội đồng bà Kim Thoa!

Ghiền thuốc

Trong cuộc chạy đua kỳ này, các ứng cử viên có bao nhiêu thành công lực giờ ra cho bằng hết!

Ví dụ như Di Hai Ngọc Thạch, còn gọi là Di Hai cái nhà thuốc tây. Di Hai nổi tiếng là một nữ tỷ phú và cũng là một phụ nữ nổi tiếng quyết tâm phụng sự xã hội bằng các cuộc thập tụng và xoa dầu cù là và đọc diễn văn làm lý thống thiết.

Di Hai ra ứng cử nghe đâu ở Long An. Theo mấy tờ báo tiết lộ thì cuộc vận động Tiền Bưu Cử của Di Hai rất là ráo riết. Chữ Tiền ở đây được dùng rất đúng nghĩa trong ngôn ngữ của giới chị em ta tỷ phú Giao chỉ. Nó có nghĩa là Tiền bạc, mà cũng có nghĩa là Trước. Có Tiền tất nhiên là phải ăn trên ngồi trước. Theo một tờ báo tiết lộ thì Di Hai Ngọc Thạch đã tặng mỗi trưởng ấp mười ngàn đồng xài chơi, và rất nhiều thuốc như dầu, cam mào... ở trong kho nhà.

Như vậy thì e rằng các viên chức xã ấp của ta sắp sửa mắc bệnh ghiền thuốc của Di Hai Ngọc Thạch. Thứ thuốc e i chớ như thuốc Optalidon chẳng hạn, uống

vô thì hết nhức đầu, nhưng uống nhiều quá thì thế nào rồi cũng bị ghiền. Mai một các thân chủ ghiền thuốc rồi thì thế nào mà chẳng đến Di Hai xin thuốc. Cái đó cũng là một thứ sinh tử phù và Di Hai mới xứng đáng kêu là Thiên Sơn Đồng Mụ!

Bên cạnh chứng ghiền thuốc còn thêm chứng ghiền rượu có thể sẽ lan tràn trong mùa... Tiền Vận Động này. Hiện các ứng cử viên đang có phong trào đi mời các ông Phưởng ông Khom và trưởng toán nhậu dân tự vệ đi nhậu nhẹt lại rồi. Hết ông này mời nhậu đến ông kia mời nhậu, chắc chắn là sau mùa bầu cử các viên chức của ta sẽ mắc chứng ghiền rượu cho coi! Ấu cũng là cái giá phải trả cho cuộc chơi dân chủ!

Kiến nghị

Phong trào làm kiến nghị chưa khởi sự bùng lên thì đã bị xếp. Mới đầu có 80 ông DB, rồi tới vụ các nghị viên đua nhau ký kiến nghị mời Tổng thống hy sinh ra thêm một lần nữa. Tưởng rằng sau đó tại các đoàn thể quần dân chính nơi nơi sẽ đua nhau gửi kiến nghị về tranh công. Hóa ra chẳng có chút. Nhiều người cho rằng trong phủ thấy cái trò dâng kiến nghị đó có vẻ buồn cũ soạn lại quai, nếu đề cho tiếp diễn thì mất vui, nên đã ri tai nói nhỏ «thôi đi».

Một vài nơi đang rục rịch làm kiến nghị gửi về, nghe nói nhỏ «thôi đi» đành phải dẹp.

Có một cuộc đối thoại thì thảo một bên nói «ra nữa 1», một bên bảo «thôi đi». Ra nữa? Thôi đi! Nghe thì thâm như truyện đêm tân hôn.

Đã thế, ông thượng tọa Thiện Hoa còn chọc thêm một mũi vào quả banh Kiến nghị cho nó si bết. TT Thiện Hoa báo tin rằng có nhiều tăng sĩ Phật giáo ở các nơi được nhiều người đến tiếp xúc xúi làm kiến nghị.

Nhà chùa ăn chhy tất nhiên phải nói ngay nói thật. Như vậy tức là có vụ xúi làm kiến nghị xảy ra thiệt! TT Thiện Hoa không nói rõ, nhưng ta phải hiểu là những nhân vật đi tiếp xúc để xúi người ta làm kiến nghị đó là các nhân vật nhà nước.

Sau khi nhà chùa tổ cáo, chắc sẽ không còn mấy kiến nghị gửi về nữa. Mai một có ai gửi kiến nghị về, bà con sẽ vỗ đùi đét một cái mà rằng: «Biết mà! Lại có thằng nó đến xúi!» Hồi ai xúi? «Thì lại nhà nước cấp dưới muốn kiếm điểm với Xếp chớ ai!»

Như vậy thì các kiến nghị có gửi về nhanh và đông đảo như các kiến nghị của... nhân dân Vĩnh Bình tổ dân bầu Đức, thì cũng nhạt phèo, lảng xệ!

Đó là TT. Thiện Hoa bắn một phát trúng 10 con chim! A di đà Phật, nói vậy là phạm giới sát sanh bằng vọng ngữ, nhưng đó là theo ngôn ngữ của ông Đạo Hồ Hữu Tường đó a.

Nay bầu Đạo, ông Đạo Cấy này ra một sáng kiến, xin bán rẻ cho ông Bi thơ trong Phủ, để cứu vãn phong trào dâng kiến nghị.

Xét vì nếu để cho nhân dân khắp nơi gửi kiến nghị về thì phe đối lập có thể xuyên tạc rằng các kiến nghị đó là do nhân viên nhà nước đi xúi bầy làm ra.

Xét vì các nhân viên nhà nước có khi cũng thích làm vụ xúi bầy đó thiệt. Đó là thói quen của họ, bệnh kinh niên từ thời đế nhất Cộng Hòa truyền lại, chớ không phải các viên chức của ta không phải là người có tâm địa tốt.

Xét vì việc dâng kiến nghị là một việc rất hay ho, bỏ qua rất ưong,

Đồng thanh kiến nghị:

1— Xin bật đèn xanh để tiếp tục phát triển phong trào kiến nghị

2— Để tránh sự xuyên tạc của đối phương, yêu cầu các đoàn thể nhân dân hãy làm kiến nghị để yêu cầu lẫn nhau làm kiến nghị. Ví dụ hội đồng tỉnh Vĩnh Bình sẽ làm kiến nghị yêu cầu H.Đ tỉnh Bạc Liêu làm kiến nghị xin xếp ra thêm một lần nữa. Như vậy khi Hội đồng Bạc Liêu nộp kiến nghị lên, không ai dám xuyên tạc là nhà nước xúi bầy cả.

3— Xin áp dụng phương pháp làm kiến nghị này đồng đều cho toàn quân và toàn dân, và đồng đều cho tất cả các ứng cử viên.

An ninh

Sự tình cờ, một ngày sau khi sinh viên Lê Khắc Sinh Nhật bị khủng bố ám sát, Trung tướng Tổng trấn đô thành tuyên bố với báo chí rằng: «tình trạng an ninh ở đô thành hiện nay được coi là khả quan nhất kể từ khi ông lãnh trách nhiệm Tư lệnh biệt khu thủ đô».

Có lẽ Tr. tướng Minh đã tuyên bố câu đó trước khi nghe tin anh Lê Khắc Sinh Nhật bị ám sát.

Có lẽ Trung tướng cũng đang bận rộn về công việc kiểm nhiệm ở bộ tư lệnh quân đoàn Ba, thêm các cuộc hành quân bên Kampuchea. Vì bận rộn cho nên Tr. tướng chỉ có thời giờ đọc sơ qua các báo cáo tổng quát về tình hình an ninh. Mà báo cáo tổng quát thì bao giờ cũng đại khái là tốt đẹp cả, ví dụ như tổng thống bá cáo với QH là an ninh 99,7 phần trăm chẳng hạn.

Chớ không lẽ trung tướng Minh lại không biết rằng lời tuyên bố của ngài đưa ra sau cái chết thảm khốc của anh Lê Khắc Sinh Nhật nó không phải là một vòng hoa viếng tang cho một chiến sĩ tranh đấu chống Cộng mà không có võ khí để tự vệ, trông cậy hoàn toàn vào sự bảo vệ an ninh của... «Trung tướng tư lệnh biệt khu thủ đô»!

Chắc chắn lời tuyên bố đó không có nghĩa là một vòng hoa «Thành Kính Phấn Ưu» đối với một công dân và một chiến sĩ bị sát hại.

Ở bên Đại Hàn, hồi nào có một vụ xe buýt chở học sinh đụng vô

xe lửa làm mấy chục học sinh chết. Sau đó 2 ông tổng trưởng Giáo dục và Giao thông đều từ chức.

Có lẽ ở nước ta không ai trách một ông tổng trưởng vì làm lỗi không kiểm soát được một viên tài xế.

Vì vậy ở nước ta nếu có ai đặt vấn đề «ông làm không tròn trách nhiệm, ông hãy từ chức đi cho rồi!» thì bà con sẽ cười vào mũi! Nói rồi! Sức mấy mà từ chức! Việt Nam khác mà Đại Hàn nó khác. Tại Đại Hàn nó có võ Tai Kuan Do, nó lại có... củ sâm! Sức mấy mình theo kịp!

Những người duy nhất đáng từ chức ở Việt Nam là những người... hay chỉ trích. Như Tổng thống đã nói: «... Muốn chỉ trích, hãy từ chức trước đã...»



Lê Nghĩa Liêm Sĩ
CÒN
Việt Nam
CÒN

CÁNH HOA CHÙM GỎI

Nguyên tác
« THỔ TY HOA »
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHỊ



VÀI LỜI VỀ QUỲNH DAO VÀ THỔ TY HOA

Quỳnh Dao là một nữ văn sĩ nổi tiếng của Trung Hoa Quốc Gia. Tại Đài Loan, cũng như tại Đông Nam Á, ta có thể nói, không ai không biết đến cái bút hiệu Quỳnh Dao. Nhất là trong giới trẻ.

Sinh ngày 20 tháng 4 năm 1938 tại thủ phủ Tứ Xuyên Trung Hoa Lục Địa, trong một gia đình trí thức (cha là một Giáo sư Sử học) lại nhằm thời ảnh hưởng của văn hóa Tây Phương xâm nhập, phá vỡ bao nhiêu tàn tích cổ hủ của văn hóa Đông Phương cổ truyền, nên Quỳnh Dao đã hưởng được một luồng sinh khí mạnh mẽ của sự phối hợp đó.

Năm 1949, sau khi Trung Hoa Lục Địa rơi vào tay Cộng Sản, Quỳnh Dao theo cha mẹ di cư sang Đài Loan, học tại Đài Bắc. Tốt nghiệp Cao Trung (tương đương Tú Tài toàn phần của ta) xong, cô dự hai kỳ thi vào Đại Học đều trượt cả, nên bắt đầu quay sang nghiệp sáng tác.

Nổi tiếng với tác phẩm « Song Ngoại » (quyển truyện đã do cùng Dịch giả dịch sang Việt văn). Tên tuổi cô bắt đầu sáng chói trên văn đàn Trung Hoa. Quỳnh Dao là một cây bút phụ nữ viết rất khoẻ, trung bình một năm cô có thể viết được hai quyển dày trên ba trăm trang. Các tác phẩm khác lần lượt của cô là :

Về TRUYỆN NGẮN :

Hạnh vận Thảo — Lục cá mộng.

TRUYỆN DÀI :

Kỷ độ tịch dương hồng — Song ngoại — Yên vũ mộng mộng — Triều thanh — Hàn vân thúy — Tử bối xác — Tinh Hà — Thủy linh — Thuyền — Đình viện thâm thâm — Thổ ty hoa...

Tổng cộng cô viết trên 30 quyển, trong số đó có nhiều quyển khá nổi tiếng như Thổ ty Hoa, Thuyền, Đình Viện Thâm Thâm...

Riêng về tác phẩm Thổ ty Hoa, là một trong những quyển có thể nói là thành công nhất của nữ văn sĩ nổi tiếng này, quyển sách dày trên ba trăm trang, diễn tả một câu chuyện gút mắc, đầy khám phá mà nhân vật chính là một thiếu nữ trẻ tuổi. Với lối hành văn súc tích và trong sáng, dẫn dắt người đọc vào thế giới kỳ ảo, ở đó có bao nhiêu hoan lạc, hồi hộp, đau khổ và khích cảm.

Đọc « Thổ ty Hoa » chúng ta sẽ hiểu vì sao Quỳnh Dao chiếm được một vị thế quan trọng hiện nay trên văn đàn Trung Hoa.

Sách xuất bản tháng 10 năm 1965, nhưng chưa đầy 1 năm (đến tháng 9-1966 thì đã được tái bản lần thứ 15) tổng cộng trên triệu quyển. Đài phát thanh Quân đội Trung Hoa đã chọn là quyển truyện dài hay nhất (1966) và Quốc Liên điện ảnh công ty đã đem cốt truyện lên màn ảnh.

Giới thiệu Quỳnh Dao với tác phẩm « Thổ ty Hoa » đến quý vị độc giả. Mục đích của chúng tôi muốn mang đến cho quý vị một bông hoa Phương Đông, để thay đổi món ăn tinh thần sau những chuỗi ngày dài mà quý vị đã theo dõi những dịch phẩm từ Phương Tây xa lạ.

Rồi thì mọi việc đều trôi qua.

Khi sắp xếp tất cả áo quần vào valise, đứng giữa gian phòng nhỏ tôi đã sống với mẹ suốt mười hai năm trôi qua đầu óc tôi vẫn mông lung và có lẽ tôi chưa hề tỉnh táo một giây phút nào, từ khi mẹ nhắm mắt nằm xuống. Tiếng than khóc tuyệt vọng của tôi, và đám học trò nhỏ, tiếng ồn ào của các bạn đồng nghiệp của mẹ; tang lễ, các vòng hoa phúng điếu, sân hỏa táng rồi bài văn tưởng niệm của bà Hiệu Trưởng. Tất cả những giây phút hãi hùng, khó thở lần lượt trôi qua cả. Bây giờ chỉ còn tôi lơ trôi một thân, ngồi đây ngắm nhìn những di vật của mẹ để lại, thu thập lấy những vật cần mang theo với một đầu óc trống rỗng. Mẹ đi rồi ! Tôi phải loay quay suốt mấy ngày qua với những gì còn ở lại. Tuy đã bằng vật vã ôm lấy quan tài than khóc thảm thiết nhưng nỗi đau khổ chưa xót đó vẫn không hề hùng tuyệt vọng bằng sự đối diện với khoảng trống vắng vẻ của gian phòng này. Mẹ ! Người thân nhất của đời tôi, đã đi rồi ! Từ nay vận mệnh và tương lai của đứa con mười tám tuổi đầu của mẹ sẽ ra sao đây ?

Gian phòng vẫn hoang lạnh và trống trải, những tia nắng chiều của mặt trời hắt qua song tạo nên những chòm sáng trên tường vôi vàng, nơi trước đã treo hai bức hình, một bức là ảnh của cả gia đình gồm cha, mẹ và tôi. Cha tôi đã chết từ khi tôi hãy còn bé. Bức thứ hai là một bức họa của mẹ thuở thiếu thời. Đó là một bức họa bình nguyên với ngọn núi xa vời và mặt trời sắp lặn. Bây giờ thì hai bức hình kia đã được tôi gói kín trong valise. Trên tường chỉ còn lại vết tích hai khung hình. Bên cạnh hai chiếc giường của mẹ và tôi, bây giờ chỉ còn trở lại hai sườn gỗ, tất cả những mền mùng, chiếu gối... và những bộ quần áo còn lại của mẹ, tôi đều đem tất cả cho bà Ba Xuyên giặt áo, y theo lời trối trăn của người.

Tôi thầm kính phục sự chu đáo của mẹ, vì trong suốt thời gian dài nằm trên giường bệnh, người vẫn không quên xếp đặt tất cả mọi việc để lại, kể cả cuộc đời của chính tôi. « Con bây giờ nghe mẹ nói, Ưc My, một khi mẹ có chết đi rồi, sau khi lo việc mai táng xong xuôi, con hãy rời khỏi tỉnh Cao Hùng này, đến Đài Bắc tìm giáo sư La Nghị mà nương tựa. Ông ta sẽ mang đến cho con cuộc sống tươi đẹp hơn, nhớ nghe con ! » Lúc ấy, tôi đã hét to lên : « Không, không bao giờ ngày đó xảy đến với mẹ ! Không ! Không thể có được ! »

— Sao lại không ? Mẹ vẫn ôn tồn bảo « Ưc My, tại sao con mãi không chịu nhìn vào sự thực ? Con nên nhớ rằng trốn tránh sự thực sẽ không giải quyết được vấn đề gì cả. Rồi

một ngày không xa, khi mẹ xa con, con phải đối diện với thực tế, con phải sống một cuộc đời độc lập để trở nên người lớn, con biết không ?

Bây giờ, thì giờ phút học tập sống cuộc đời tự lập và đối diện thực tế đã bắt đầu. Đến Đài Bắc, sống nương nhờ nhà giáo sư họ La, đó là con đường duy nhất mà đã mẹ chọn lựa cho tôi, mà tôi không hề được suy chọn con đường khác. Giáo sư họ La là con người như thế nào ? Ông ta có sẵn sàng từ chối tôi hay không ? Rồi cuộc đời tôi sẽ được xếp đặt ra sao ?... Thật là cả một chuỗi dài thắc mắc. Bây giờ thì tôi chưa kịp nhận định rõ rệt, chỉ biết phải làm thế nào thu xếp hành lý cho nhanh để kịp đáp chuyến xe lửa tốc hành bốn giờ rưỡi chiều đến Đài Bắc.

Những chiếc áo cuối cùng lấy ra từ tủ đứng tựa vách, cho vào valise xong — Một chiếc gương nhỏ như thế đã chứa đựng đủ cả quần áo trong bốn mùa xuân hạ thu đông. Quần áo ít như vậy vì mẹ con tôi nghèo, chúng tôi sống qua ngày với số lương ít ỏi của mẹ — lương một giáo viên tiểu học. Đủ chi phí cho suốt một học trình trung học của tôi cũng là một điều phi thường rồi, tiền đâu dư dả để mà sắm thêm quần áo ? Đóng nắp gương lại, tôi đảo mắt nhìn quanh. Xong rồi ! Không còn gì sót nữa cả. Bây giờ tôi phải đến nói lời giã biệt với bà Hiệu Trưởng họ Lâm, với Giáo sư Trương Ngụy... Nhưng mà, khi đứng giữa gian phòng nhìn quanh, tôi bỗng cảm thấy như không đành lòng rời bỏ nó. Gian phòng mà từ học kẹt nạo từ lý từ tắc đất nào cũng đều mang đầy những vết tích của mẹ con tôi sinh sống, mỗi khoảng không gian nhỏ đều chứa đựng bao nhiêu hồi tưởng.

Những năm dài trôi qua, tôi là của mẹ, mẹ là của tôi, gian phòng này là của cả hai người thế mà bây giờ, chỉ một khoảng khắc biến đổi, tất cả đều thay đổi cả, mẹ đã đi rồi. Tôi lại sắp đi xa, gian phòng này rồi đây sẽ đón lấy ai ?

Không biết tôi đứng lặng như vậy đã bao lâu, việc đón xe lửa cho đúng giờ đã bị quên lửng. mãi đến khi tiếng cửa mở làm tôi giật mình quay lại bà Hiệu trưởng họ Lâm bước vào, cánh tay vồ về trên vai.

— Ưc My, con đến Đài Bắc ngay bây giờ sao con ?

— Vâng ạ, Tôi nhớ nhẹ quá. Con đi chuyến xe bốn giờ rưỡi chiều nay.

— Sao gấp quá vậy ? Con vẫn có thể ở thêm vài ngày nữa được mà.

Tôi lắc đầu không đáp. Bà Hiệu trưởng lại nói tiếp :

— Thôi được, muốn đi thì đi cho sớm vậy, bây giờ chỉ còn bác ở lại, buồn quá. Bà hiệu trưởng lại thở dài chăm chú nhìn lấy tôi — này Ưc My bác với mẹ cháu sống gần gũi nhau đã trên mười hai năm như thế cũng có thể kể như là thâm tình lắm rồi, thế mà bác vẫn không hiểu nỗi mẹ cháu tại sao bà lại không tin tưởng bác ? Bác không thể chăm sóc cháu được hay sao mà lại phải bắt cháu chạy đến nương tựa nhà giáo sư xa ở Đài Bắc ? Một người

bạn mà suốt mười mấy năm qua đã không còn liên lạc, liệu giáo sư La có chu đáo chăm sóc cháu được hay không?

Tôi vẫn không đáp, tôi cũng biết là bà hiệu trưởng Lâm làm hiệu trưởng trường tiểu học này đã lâu, lại cũng chơi rất thân với mẹ, nhưng tôi biết mẹ không để tôi sống với người, vì một mục đích, một hy vọng duy nhất, đó là làm thế nào tôi có thể lên đại học. Con phải biết chỉ có một người có thể đưa con đến mục đích đó là giáo sư họ La kia! Mặt khác tuy bà hiệu trưởng Lâm là người bạn tốt của mẹ, nhưng có đến sáu đứa con một đứa hiện học ở đại học, ba ở trung học và hai ở tiểu học, do đó mẹ sợ bà ta không thể lo thêm cho tôi.

— Thôi được! Bà Lâm nói. Muốn đi xe lửa thì phải đi nhanh đi kéo trễ, đến đó con xem tình hình xem nếu có thể ở được thì ở, bằng không trở về đây, thêm một miếng ăn cũng chẳng chết chóc gì con nhé!

Tôi gật đầu, bây giờ thì chỉ còn một giờ nữa là tàu hỏa bắt đầu chạy, tôi bước ra cửa, bà Lâm lặng lẽ theo sau, đến bên ngoài, nỗi tiếc nuối làm tôi do dự quay lại nhìn gian phòng to không hơn sáu mươi mét vuông mà mẹ và tôi đã sống trên mười hai năm giờ phải xa cách, Thôi, tạm biệt! Những giọt nước mắt chưa xót làm mờ cả mặt.

— «Ừc My!»

Có tiếng ai gọi tên tôi, quay đầu nhìn sang, một đám đông đầy đủ cả mọi người giáo sư Trương, Ngụy, Hà... Hầu như đủ cả mặt những người đồng nghiệp của mẹ, tôi hít một hơi dài để giọt lệ khỏi lăn xuống má, phải làm thế nào để tỏ ra mình đã là người lớn, tôi đứng thẳng đến bắt tay từng người một nói lời tạm biệt, cố giữ vẻ mặt nghiêm trang và yên lặng để nghe lấy những lời chúc tụng may mắn, lí nhí một vài tiếng cảm ơn, rồi sau cùng tôi rời khỏi cổng trường tiểu học XX, rời khỏi một nơi mà suốt bao năm tôi đã sống.

Bà hiệu trưởng Lâm đưa tôi đến tận nhà ga xe lửa, đứng trên sân ga đảo mắt nhìn qua song cửa. Ngồi trong xe tựa người vào cửa sổ, ngắm lấy khuôn mặt buồn hiu của người bạn già của mẹ, tôi không biết nói gì, có lẽ vì tương lai quá mịt mù không thể đoán được rồi sẽ ra sao, khiến cho tôi trầm lặng không nói được gì hay chăng?

Bà Lâm không còn vẻ tươi vui hàng ngày, cũng lặng lẽ nhìn tôi có phải vì bà đang chưa xót cho tôi chưa xin cho mẹ hay chưa xót cho chính mình một người không đủ khả năng bảo bọc đứa con côi của người bạn mình?

Tiếng còi xe hỏa hú to, tiếng máy xít xít nổ, xe đã bắt đầu chuyển bánh, bà Lâm ngoái đầu sang nói to: — «Ừc My, con nhớ viết thư cho bác nhé!

— Vâng ạ! Tôi lớn tiếng, Xin tạm biệt bà Hiệu trưởng!

— Tạm biệt con!... Bà Lâm không tự chủ được chạy với theo xe. «Ừc My! Con ráng lo bảo vệ lấy thân, vì từ nay con đã sống tự lập rồi đấy nhé!

Xe chạy đã xa, chiếc bóng gầy của bà Hiệu trưởng khuất dần trong tầm mắt, phải rồi! Từ

nay tôi đã là người sống tự lập, nói khác đi từ nay tôi sẽ là đứa không nhà không cửa, không nơi nương tựa, giáo sư họ La có thông cảm cho tôi tạm trú chăng? Chấp nhận tôi chăng? Ngồi tựa lưng vào cửa sổ, nhìn những bóng núi xanh xa mờ bên ngoài tôi càng thấy buồn bã hơn.

Còn nhớ, cách đây năm năm, trong một buổi sáng, mẹ đang xem báo bỗng bỏ xuống, thở dài:

— Không ngờ bây giờ La Nghị lại cũng đến Đài Loan rồi!

Tôi vội hỏi: — La Nghị là ai vậy mẹ?

— Một nhà Địa Chất học.

Mẹ lạnh lùng đáp, khi bắt đầu ăn điểm tâm, tôi kéo tấm báo để trước mặt thấy một cái tit vừa phải:

«Địa chất gia trứ danh — Bác sĩ La Nghị, ngày hôm qua cùng gia quyến đáp tàu từ Hong Kong qua Đài Bắc để đảm nhiệm chức vụ giảng huấn tại trường Đại Học XX...»

Mẫu tin nhỏ trên không làm cho tôi chú ý mấy vì hôm ấy hãy còn nghĩ về tôi có hẹn cùng mấy người bạn đến viếng hồ Đại Bối. Bỏ tờ báo xuống, tôi hỏi mẹ:

— Mẹ có quen với ông giáo sư này hả mẹ?

— Có, lúc trước khi còn ở Lục Địa, mẹ và vợ ông ta là đôi bạn thân.

— Mẹ có tính đến thăm họ hay không? Vừa hỏi tôi vừa cầm lấy miếng bánh nướng.

— Đến thăm họ à? Mẹ hơi nhu nhai. Không! Đến làm chi trong lúc họ đang vui sướng, mình đến thành ra... Mẹ bỗng yên lặng, đoạn quay sang nhìn tôi hét: My, sao con ăn uống không đang hoàng đồ bánh rơi đầy nhà thế kia?

Đối với Giáo sư họ La, tôi chỉ biết được có bao nhiêu, từ đó về sau mẹ tôi không hề nhắc đến ông ta nữa. Còn riêng tôi ư? Chỉ vài phút sau là bộ quần áo chuyện ở chín tầng mây, cho mãi đến ba tháng trước đây, khi mẹ biết chắc bị bệnh ung thư ở tử cung, thì hai mẹ con tôi đều ý thức rằng, bằng cách nào để sống sót qua ngày đêm đe dọa lấy chúng tôi. Một hôm, mẹ bỗng kêu tôi đi gửi một bức thư trên phong bì người nhận là Giáo sư La Nghị, địa chỉ ở số XX đường Roosevelt Đài Bắc, khi gửi xong thư trở về, mẹ mới nói về G. sư La Nghị cho tôi nghe.

— «Đó là một nhà học giả quen rất thân với gia đình chúng ta, một mai mẹ có bất hạnh qua đời chỉ có ông ta là người mà mẹ hy vọng nhất có thể lo lắng cho tương lai con mà thôi».

Như mẹ thường nói, tôi là một đứa con gái lì khi dám nhìn vào sự thật, có lẽ là tại vì tôi là con gái độc nhất của mẹ, hay làm nũng và quen thói được nuông chiều chăng? Mặc dù biết mẹ mang phải chứng bệnh bất trị, không bao lâu sẽ từ bỏ tôi, nhưng không bao giờ tôi dám nghĩ đến những hình ảnh ấy, vì vậy mỗi khi mẹ đề cập đến vấn đề này là tôi bao giờ cũng quý xuống đất to.

— Không bao giờ có ngày đó xảy đến, không bao giờ!

Và tôi chạy vội đến một cái góc kẹt nào đó ít người lui đến, để ngồi khóc. Nhưng bây giờ cái ngày đó đã đến, trong hành lý tôi có bức thư mà 3 ngày trước khi mẹ nhắm mắt đã viết và hằng dặn tôi phải trao tận tay giáo sư La Nghị, bức thư được chính tay mẹ niêm kín, nên tôi không biết được người đã viết những gì trong ấy, nhưng tôi có thể đoán được đó là những lời nhờ vả người. Bản tính của mẹ hồi nào tôi giờ chưa hề khuất hay xin một ai, thế mà không ngờ trước khi bước đến đường cùng của cuộc sống, lại phải nài nỉ một người bạn lâu ngày không qua lại để nhờ vả thu nhận giùm đứa con gái «không bao giờ lớn» của mình.

«Đứa con gái không bao giờ lớn!» mẹ vẫn thường bảo thế và thường hỏi tôi:

— «Này My, đến bao giờ con mới hết là con nít? Đến bao giờ con mới biết chuyện người lớn, không còn là đứa bé tối ngày lăn quần quanh chân mẹ hở con?

Đứa con nít! Tôi chỉ thích làm đứa con nít, để được suốt ngày nằm vùi trong lòng mẹ, bất cứ một công việc xảy ra cũng đều có mẹ trợ giúp, tôi sẽ được suốt ngày ăn cơm, ngủ, học bài rồi đùa giỡn không phải bận tâm một điều gì cả. Nhưng nay, mẹ đã đi rồi, những chuỗi ngày không còn tiếng cười đã đến, tôi bỗng cảm thấy mình biến thành người lớn, bắt buộc phải đối diện với sự thật ở đời.

Bên ngoài khung cửa xe, bóng tối âm thầm trôi đến, cánh đồng hoang vu đã bắt đầu lờ mờ những ánh lửa, bánh xe vẫn quay nhanh, vượt qua đồng bằng, phố thị, thôn xóm để mang cuộc đời tôi vào nơi vô định.

Chiếc xe chạy hơi chậm, nên đến Đài Bắc thì đã gần mười một giờ đêm. Xuống xe, với chiếc sắc uoi tay ra khỏi nhà ga. Đứng lại bên nhìn quanh, suốt mười hai năm dài cùng mẹ sống tại Cao Hùng, tôi chưa hề nhìn thấy một thành phố nào tập nập ồn ào như Đài Bắc. Ngẩng đầu lên, những ánh đèn màu huy hoàng lấp lánh, phòng ngủ, quán ăn san sát hai bên đường. Đài Bắc! Thành phố mà hằng bao lâu tôi đã ước mơ đến viếng đang ở trước mặt. Những chiếc xe kéo, xe taxi chạy thành hàng, phố xá tập nập người qua lại tạo một cảm giác lo lắng sợ sệt trong lòng, lần đầu tiên trong đời tôi mới thấy được thế giới rộng lớn như thế, không phải chỉ vốn vẹn như chiếc phòng sâu manh chiếu của mẹ con tôi. Đường phố đan nhau chằng chịt công thêm những kiến trúc đồ sộ chung quanh không giống như xã hội thu hẹp của mẹ con tôi ngày nào.

Một chiếc xe xích lô chạy trờ đến trước mặt:

— Đi xe không có?

Tôi do dự một lát, xong bảo:

— Đến đoạn số ba đường Roosevelt bao nhiêu?

— Mười đồng!

Mười đồng! Tôi không biết rẻ hay là mắc, vì tôi nào có biết đường Roosevelt ở đâu đâu? Leo lên xe, tôi bỗng thấy hồi tiếc. Bây giờ đã mười một

giờ khuya rồi, chạy đến quấy rầy ở nhờ, như thế không quá muộn hay sao? Biết đâu chừng họ đã ngủ cả rồi, đánh thức người trong giấc ngủ ngon là một việc làm vô lễ. Mẹ thường bảo tôi làm việc gì cũng không chịu suy trước nghĩ sau, như vậy là tôi vẫn chưa là người lớn được. Nhưng mà, bây giờ xe đã lăn bánh rồi biết sao? Những ngọn gió đêm đầu mùa hạ thổi mát cả người, tôi không còn muốn suy nghĩ gì thêm nữa!

Chiếc xe chạy qua hẻm suốt hai mươi phút mới đến, bước xuống xe, tôi chợt khám phá ra mình đang đứng trước đôi cổng to màu đỏ, chung quanh là bờ tường cao. Nhìn số nhà, biết mình không lầm lẫn, tôi trả tiền ông phu xe và chờ bóng chiếc xe đi khuất, mới quay sang quan sát cảnh công và bờ tường. Chiếc cột đèn bên lề đường chiếu những tia sáng in lấy chiếc bóng gầy còm của tôi xuống đường trông thật ảm đạm, thật cô đơn!

Chiếc đồng hồ trên tay là di vật của mẹ, chỉ rõ mười một giờ rưỡi. Tựa lưng vào tường lên lên nhìn qua cổng, bóng tối che đầy khắp ngôi nhà to lớn vẫn còn để thừa một ít ánh sáng thoát ra ngoài, do dự khoảng hai mươi phút tôi nghĩ thầm mặc dù đã giữa khuya, cũng không thể đứng mãi thế này chịu trận suốt đêm được, cố lấy hết sức bình tĩnh, tôi nhấn nhẹ vào chuông.

Ngôi nhà này chắc to rộng lắm, vì tiếng chuông bấm xong, tôi đứng ngoài cửa vẫn không nghe thấy, đợi một lúc lâu vẫn không thấy động tĩnh gì cả, có lẽ chủ tớ đều ngủ say cả rồi. Không thể chờ được nữa, tôi bấm chuông một lúc ba lần. Một lúc sau có tiếng chân người bước ra, tiếng chân nặng nề bước nhanh ra cửa, rồi cánh cửa mở to. Một gương mặt râu ria xồm xoàm lộ ra với chiếc trán bóng dầu, chân mày sậm nhu lại trên đôi mắt toé lửa nhìn tôi,

— Mày có khủng hay không hở con bé. Tiếng hét giận dữ của lão làm tôi giật mình thối lui hai bước tôi lắp bắp trong cơn hoảng hốt:

— Tôi... Tôi à mà...

— Mày... Mày là cái gì, có cút đi ngay không. Tiếng nói như tiếng rít của con thú dữ.

Trong lúc chưa lấy lại kịp bình tĩnh thì đôi cánh cửa đã đóng «ầm» lại. Tôi hốt hoảng nhảy chồm về phía trước, đập mạnh vào cửa. Dù sao đi nữa tôi cũng không thể bị nhốt ngoài cửa được vì trời đã khuya rồi, tôi biết đi đâu bây giờ. Đấm thùm thụp vào cửa tôi la lớn,

— Ày da, ông ơi, đợi tôi một chút, tôi có chuyện muốn thưa cùng ông!

Cánh cửa lại mở ra, chiếc đầu rối bù khi nãy lại xuất hiện gần chạm vào mũi tôi, tiếng gầm gừ lại vang bên tai:

— Cút ngay, mày có nghe không? Ai là Ày Da ở đây không có ai ày da cả! Đi cút ngay! Tiếng rít của lão già nghe thật đáng sợ. Tiếp theo sau là một tiếng ầm! Cánh cửa lại đóng kín.

(Còn tiếp)

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

SÁCH

CÁC TÁC PHẨM ĐẦU TAY

Trong sự nghiệp văn chương, các tác phẩm đầu tay có một tính chất quan trọng chúng ta đều đồng ý. Những truyện Hồn Bướm Mơ Tiên đối với sự nghiệp Khải Hưng, Sự Lửa đối với Doãn Quốc Sĩ... là các thí dụ điển hình.

Những rung động và ngôn ngữ mới tinh khôi được các tác giả trút hết vào tác phẩm đầu của họ nếu không tạo thành những tuyệt tác thì cũng thành những tác phẩm thi vị và giàu cảm xúc hạng nhất.

Tuần này chúng tôi đặc biệt giới thiệu một số tác phẩm đầu tay của những tác giả trẻ.

Khắc Sầu Lên Đá là một tập truyện ngắn của Nguyễn thị Mỹ Linh, tự xuất bản tại Đà Nẵng.

Mười truyện, trong vòng 200 trang, đề tài của Nguyễn thị Mỹ Linh là tình yêu và xã hội thời chiến.

Có lẽ với những đề tài về xã hội, ngòi bút Mỹ Linh vững vàng hơn là những đề tài về tình yêu. Đọc xong tập truyện, những nhân vật còn sống nhất trong trí nhớ người đọc là Mụ Rót (trong Gia Tài Mụ Rót) Con Đen (Nước Mắt Nửa Khuya) và Tư Lý (Năm Đất Quê Hương). Viết về những kẻ bất hạnh, những nạn nhân của chiến tranh, những kẻ bán cùng ở thành thị và thôn quê, Mỹ Linh không vương vấn mà phải những thứ tình cảm và ngôn ngữ làm dáng như một đôi khi, trong các truyện tình. Các nhân vật Mụ Rót, Tư Lý làm người đọc xúc động hơn. Cuối cùng Mụ Rót vô nhà thương điên, Tư Lý chết với bàn tay cầm nắm đất, sau khi đã sống trải qua hai cuộc chiến tranh có những ông Tây và những ông Mỹ, và Con Đen cũng chết trên một sân ga vắng.

Với một tác giả trẻ, viết về tình yêu vẫn là chuyện dễ dàng và hứng thú hơn. Bảy tám truyện của Mỹ Linh viết về tình yêu, các thứ tình yêu. Có thứ tình yêu phớt thoáng thoáng, cũng có thứ tình yêu đậm đà nồng nhiệt. Nhưng hầu hết các truyện của Mỹ Linh đều có một điểm ngang trái.

Trong chuyện «Cha con hấn» cô gái đi gặp ông tình nhân già lại tình cờ gặp con trai ông ta. Truyện Con Mát Của Lòng thì ngược lại, cô con gái hôn ghen với bà mẹ góa bụa. Trong chuyện Cánh Hạc Về Trời, đó là vụ rắc rối giữa hai chị em gái. Trong chuyện Những Vì Sao Cô Độc, tình yêu bị rắc rối vì tôn giáo; còn chuyện Khắc Sầu Lên Đá, cuộc hôn nhân chỉ kéo dài có một ngày vì chiến tranh.

Hình như tác giả cố ý chọn tình yêu làm đề tài chính, và cũng cố ý trình bày nhiều góc cạnh rắc rối của đề tài, lồng trong khung cảnh xã hội hiện đại: chiến tranh, Mỹ Mèo v.v...

Mỹ Linh có lối diễn tả gọn gàng và truyện kể nhiều động tác, dễ lôi cuốn người đọc. Đó là một ưu điểm hứa hẹn cô sẽ còn tiến xa đề gia nhập vào tập đoàn nữ sỹ đang ồn ào trong văn chương hiện nay. So sánh với các nữ tác giả đó, Mỹ Linh sẽ ở giữa khoảng Thụy Vũ và Nguyễn thị Hoàng.

Tuổi Trẻ Buồn Bã: đó là cảm tưởng sau khi đọc tập truyện đầu tay của Hoàng Ngọc Tuấn do Quán Văn xuất bản.

Hình Như Là Tình Yêu: là tên truyện đầu tiên trong 5 truyện ngắn, được dùng đặt tên chung cho cả cuốn sách.

Hoàng Ngọc Tuấn phơi bày trung thực tuổi trẻ VN, tuổi trẻ mà chính anh đang sống đang tham dự. Người ta có thể nhìn thấy tuổi trẻ trong những câu chuyện anh kể, và đằng sau các

lời anh kể. Có những điều tìm thấy được đằng sau các dòng chữ. Đó là điều chứng tỏ Hoàng Ngọc Tuấn là một văn tài, với thứ ánh sáng nội tâm chiếu rọi xuyên qua ngôn từ và hình ảnh, vượt lên trên các chất liệu đó, và tạo cho tác phẩm một không khí đặc biệt.

Tuổi trẻ trong văn Hoàng Ngọc Tuấn là tuổi trẻ điển hình của thời đại này. Người ta có thể trách tác giả cũng ở điểm vì chú trọng quá về những chi tiết điển hình cho đề tài, tác giả đã không vượt qua được sự tầm thường của các khung cảnh, thí dụ quán cà phê, ly cà phê và phin cà phê v.v... Trong hầu hết truyện của Hoàng Ngọc Tuấn, nhân vật nào cũng đâm chắt cà phê, cà ngợ hương vị cà phê và ngậm ngĩa ly cà phê nhỏ giọt. Tôi vốn uống cà phê khá nhiều, mà đọc xong tập truyện đầu tay của Hoàng Ngọc Tuấn, tôi cũng cảm thấy hơi nhiều cà phê quá. Tôi muốn nhắc tác giả một lời khuyên của André Gide mà tôi cũng lấy làm châm ngôn: «Trong nghệ thuật, tất cả những gì không có ích đều có hại». Nhưng làm thế nào để tế nhận ra điều gì có ích và không có ích? Muốn có khả năng tế nhận đó, nhà văn cần đạt tới mức mà Gide gọi là: «Sự Thông Minh Của Xúc Cảm».

Mà tôi tin rằng Hoàng Ngọc Tuấn có được sự thông minh của xúc cảm.

Xúc cảm tinh tế của tác giả biểu lộ qua tính chất hồn hậu và trung thực. Những lời kể, những câu đối thoại, những tình cảm và rung động, đều biểu lộ chất hồn hậu trung thực. Ngay cả những cảm giác chán chường rời rã của nhân vật trẻ, cũng là thứ cảm giác hồn nhiên, trung hậu. Tính chất trung hậu đó dễ hạ thấp xuống mức tầm thường, nhưng Hoàng Ngọc Tuấn đã vượt xa được trở ngại đó.

2 Câu Truyện Tình, truyện thứ

nhất và truyện «Mùa Xuân Cuối Cùng» đều chan chứa chất thơ. Hoàng Ngọc Tuấn diễn tả được những khát khao của tuổi trẻ, không cần nói thành lời, đó là khát khao sống với một tình yêu trong trẻo hồn nhiên (Châu và Thủy), sống giữa thiên nhiên (đôi tuổi, đồn điền ở Ban me Thuật), sống với tình bạn (quán Văn trong các truyện Tiếng Hát Hoàng Đường và nhắc lại trong Quán Qua Đêm, tình bạn của thế hệ cha anh — trang 128) và cuối cùng là khát khao sống với những vẻ đẹp vĩnh cửu (tranh cổ điển thời Phục Hưng và nhạc cổ điển — tuy tác giả ghi vài lần lần về Symphony số 6 của Beethoven)

Những nhân vật của Hoàng Ngọc Tuấn mà tôi cũng rất yêu là chàng điên Sáu Râu và nàng ca sĩ. Nhưng rất tiếc Hoàng Ngọc Tuấn còn ngập ngừng khi diễn tả những tình yêu này.

Hoàng Ngọc Tuấn cũng yêu các nhân vật tiểu thuyết Aolden Canfield, Meaulnes, Raskolnikoff. Trong các tác phẩm sắp tới chúng ta có thể kỳ vọng ở Hoàng Ngọc Tuấn sự sâu sắc và mãnh liệt mà tập truyện đầu tay này chưa đạt tới, nhưng tác giả đã chứng tỏ một tài năng căn bản vững vàng.

ĐỖ QUÝ TOÀN

GIAO DỤC

DẠY VẼ CHO THIẾU NHI

Lê văn Khoa đã trở thành người bạn thiết của thiếu nhi, một bộ mặt quen thuộc qua các chương trình «Thế giới của trẻ em» trên Đài truyền hình. Con người tài hoa này cũng hoạt động trong các lãnh vực nghệ thuật: nhiếp ảnh, hội họa, âm nhạc. Bây giờ thì Lê văn Khoa phục vụ cho nhi đồng bằng một trung tâm dạy vẽ ảnh mới khai trương ngày 4-6-71.

Trung tâm Hội Họa Thiếu nhi của LV Khoa tại trường Cơ Đốc góc đường Cách Mạng và Ng. Minh Chiêu. Trong buổi khai trương, Lê văn Khoa và các họa sĩ trong ban Giám Đốc đã đón

tiếp nhiều nhân vật trong các giới nghệ thuật. Các em từ 6 đến 12 tuổi tới đây học sẽ được chỉ dẫn bởi các họa sĩ nổi tiếng nhất hiện nay. Trong số các họa sư này, có mặt:

Họa sĩ Văn Đen, 52 tuổi giáo sư trường Cao Đẳng Mỹ Thuật Gia Định, huy chương vàng triển lãm mùa xuân năm 1966, giám khảo nhiều cuộc triển lãm ở trong nước và ngoại quốc.

Họa sĩ Trịnh Cung, 32 tuổi nguyên giáo sư môn Sơn Dầu tại trường Cao Đẳng Mỹ thuật Huế, chiếm huy chương liên tiếp các cuộc triển lãm 1962, 63, 64... Họa sĩ Hồ thành Đức, 34 tuổi, tốt nghiệp trường Cao Đẳng Mỹ thuật Gia Định, giám khảo các cuộc thi đua tranh thiếu nhi toàn quốc các năm 1967, 68, 69, 70.

Họa sĩ Nguyễn Khai, 31 tuổi tốt nghiệp trường Cao Đẳng Mỹ thuật Gia Định và khóa Sư Phạm giáo khoa Hội Họa tại Sài Gòn, Giáo sư Hội Họa.



MỚI LẠ, MỸ THUẬT, HẤP DẪN CHỦ TRƯỞNG CỦA MC

Quý vị khỏi phải suy tư về vấn đề Quảng Cáo, đã có MC. Với nhiều Họa Sĩ Chuyên Nghiệp, Điều Khắc Gia, Kiến Trúc Sư, Kỹ Sư và các Chuyên Viên kinh nghiệm lâu năm.

Nhận thực hiện mọi dịch vụ

Quảng Cáo Mỹ Thuật về:

● HỘI HỌA, ĐIỀU KHẮC, TRANG TRÍ, KIẾN TRÚC, ẮN LOÁT, QUẢNG CÁO CÔNG KỸ NGHỆ, THƯƠNG MẠI, ĐIỆN ẢNH, ĐIỆN QUANG, BÁO CHÍ v.v...

Quý vị cần bất cứ điều chi về mỹ thuật và quảng cáo, xin liên lạc với ▶

TRUNG-TÂM QUẢNG-CAO MC.
207C. BUI-VIEN, SAIGON. ĐT. 95421



(TIẾP THEO)

Nhưng rồi ngày bầu cử cũng tới, thầy Thích Bê Bối phải đứng ra đề giàn xếp không cho hai ứng cử viên cắn nhau. Thầy Thích Bê Bối nghiêng hẳn về phe bà Bá Đạo, bà Kim Chi bực mình chạy tới khiếu nại thầy :

— Bạch Thầy, tại sao thầy lại ủng hộ con mẹ Bá Đạo bần thiêu kia được chứ, thưa thầy con nghĩ rằng chỉ có con là người cúng dường thầy nhiều nhất vậy mà bây giờ thầy lại đi ủng hộ mẹ Bá Đạo, mẹ Bá Đạo đã cúng dường thầy cái gì ?

Thầy Thích Bê Bối mỉm cười :

— Mô Phật, con đừng có nóng, cái thế chính trị phải thế dĩ nhiên là đối với con bao giờ thầy cũng giữ tình cảm cao hơn với bà Bá Đạo, rồi đây còn nhiều chức vụ ngon lành khác chờ đợi con, con hãy cho con mẹ Bá Đạo chức này, cái chức này thầy thấy chẳng lợi lộc ngon lành gì hết, rồi đây báo chí sẽ chửi nát nước nát cái ra cho mà xem...

Được thầy Thích Bê Bối giải tỏa nỗi lòng ấm ức như thế, bà Kim Chi mới thấy khỏe khoắn trong người, nhưng bà cũng than với thầy :

— Thưa thầy thầy không nói trước với con, nếu thầy nói trước thì con sẽ đề cho bà Bá Đạo đương nhiên đắc cử khỏi phải tranh cử làm gì, đến nỗi con sút mất ba ký lô.

— Ấy nói vậy đâu có được, nếu con không tranh cử, không làm ra vẻ hung hăng con bỏ xít như thế thì thầy sẽ bị mất uy tín lắm, sẽ làm rung động thầy, đó là một điều ghê gớm.

— Thưa thầy con không đề lại quan trọng đến như thế.

— Quan trọng lắm, Quan trọng lắm.

Cuộc bầu cử diễn ra trong vòng trật tự và được coi như trong sạch, đối hủ của bà Bá Đạo là bà Kim Chi dù cầm đèn đỏ về tới mức ăn thua cũng đương nhiên trở thành phó hội trưởng hội Bảo Vệ Lá Đa Giao Chỉ và còn hãnh diện tuyên bố rằng :

— Suốt một đời làm chính trị của tôi, tôi chưa bao giờ thấy một cuộc bầu cử trong sạch như cuộc bầu cử này.

Bà Kim Chi còn tuyên bố với báo chí :

— Bà Bá Đạo là một con người đạo đức, một nhà chính trị đạo đức cùng mình rất xứng đáng trong chức vụ hội trưởng, chỉ người đức độ như bà Bá Đạo mới xứng đáng lãnh đạo hội, hướng dẫn sự tranh đấu của chị em ta tới thắng lợi cuối cùng tôi nguyện xiết chặt hàng ngũ đứng sau lưng bà hội trưởng.

Cuộc ra mắt và cũng là cuộc họp báo của Hội Bảo Vệ Lá Đa Giao Chỉ diễn ra tại hội trường của chùa. Không khí nghẹt thở vì đông người, Báo chí hiện diện khoảng hai chục người, còn tất

cả đều là hội viên của Hội Bảo Vệ Lá Đa Giao Chỉ. Bà hội trưởng Bá Đạo ngồi chủ tọa buổi họp báo, bên tả của bà là bà phó hội trưởng Kim Chi, bên hữu của bà là bà tổng thư ký có biệt danh là Lá Đờ Muộn Chiều, đằng sau lưng bà là ban chấp hành hùng hậu gồm nhiều vị nữ nhi anh kiệt, có thành tích vua biết mặt, chúa biết tên.

Ký giả tham dự buổi họp báo được ngồi hàng ghế trên cùng, đằng sau lưng là các hội viên gồm đủ mọi thành phần, những bà già giết giặc, những người con gái xấu nhất nước và đồng thời cũng có nhiều đực rựa mặt có mang thẹo. Báo chí được dồn cục vào giữa.

Một anh chàng phóng viên sau khi quan sát địa thế bèn ghé tai bạn nói nhỏ rằng :

— Tao có linh tính báo cho biết rằng hình như sẽ có chuyện không hay gì đó có thể xảy ra cho bọn mình.

Người bạn gật đầu :

— Tao cũng thấy vậy không khí ngột ngạt quá phải không ?

— Đúng vậy mình không có lối thoát, ai đời kia, bao nhiêu lối ra đều có đàn em mẹ Bá Đạo đứng chắn lối hết, có thể chúng nó sẽ làm thịt mình

Ký giả Gà Chọi của đại nhật báo Húc vốn tính hung hăng con bọ xít hơn anh em bèn nổi giận, mắt trợn chỉ còn thấy lòng trắng, mặt đỏ kè như gà chọi, hùng hổ nói với các bạn :

— Chúng mày sợ gì, tao không sợ, tao biết mẹ Bá Đạo muốn áp đảo tinh thần chúng ta, nhưng chúng ta là những cây bút chân chính, không bao giờ biết sợ bạo lực.

Anh chàng ký giả tóc bạc đã có hai chục năm trong nghề bèn cười một phát :

— Em ơi em mới vào nghề, em còn hung hăng lắm, nếu em ở trong nghề lâu như qua, em sẽ nhũn nhặn hơn nhiều.

Anh ký giả Gà Chọi phang luôn một câu :

— Những người già là người hèn, bây giờ tôi mới thấy câu nói đó đúng, nếu anh sợ, anh nên rút ngay từ bây giờ đi.

Anh ký giả đầu bạc lại mỉm cười không trả lời câu nói của ký giả Gà Chọi, anh ký giả Gà Chọi càng lúc càng trở nên hung hăng :

— Moa là một thằng xuất thân từ đại học báo chí ra, và moa đã đấu thủ khoa, vậy các ký giả đàn anh đừng nên nói rằng có nhiều tuổi nghề hơn moa mà giỏi hơn moa, moa đã học hết những tinh hoa của làng báo trong bốn năm trời ròng rã.

Một anh ký giả cũng hơi có tuổi và đặc biệt có ba sợi râu mọc thật dài ở cái nốt ruồi dưới cằm cắt ngang câu nói :

— Vậy đại học báo chí có dạy chú chạy cho nhanh khi bị đánh không ?

Anh ký giả Gà Chọi lại trợn mắt lên :

— Có phải anh muốn háng bỏ đại học báo chí không ?

Anh ký giả có ba sợi râu chỉ mỉm cười lắc đầu :

— Không, tôi đâu có đại dột như vậy, nhưng tôi muốn hỏi rằng nếu đại học báo chí có dạy người sinh viên báo chí cách khai thác tin tức, cách viết phóng sự, cách tường thuật và hàng trăm thứ khác nữa, nhưng nếu còn quên dạy nhà báo chạy làm sao cho ngon thì đại học báo chí còn thiếu sót.

Anh ta tiếp :

— Bạn hãy nhìn xung quanh chúng ta, không khí này là thứ không khí chúng ta dễ bị ăn đòn lắm bây giờ chúng ta có cách nào thoát được không mà chúng ta vẫn có bài tường thuật đầy đủ.

Anh Gà Chọi càng háng hái hơn :

— Người cầm bút không bao giờ sợ bạo lực, cho dù thấy bạo lực ngay trước mắt cũng không hề run sợ.

— Nếu bị đòn thì ráng chịu phải không ?

Anh Gà Chọi liền gật đầu :

— Đúng vậy đó là một sự vinh quang cho nghề cầm bút.

— Thành thật có lời khen ngợi chú, tôi còn phải học gương can đảm của chú nhiều hơn nữa, và có học vẫn có hơn.

Anh ký giả Gà Chọi ngồi ổn lại những bài học được ở trường quả thật không có tiết mục nói đến sự bị đòn hội chợ, nhưng anh nhất định phải thắng nghịch cảnh. Buổi họp báo bắt đầu sau khi đã giới thiệu từng nhân vật nòng cốt của hội Bảo Vệ Lá Đa Giao Chỉ, tài liệu quay ronéo được phân phát cho các ký giả kẻ cả cái cạc vi dít với những chức vụ động trời của bà Bá Đạo cũng được trao tận tay báo chí. Bà Bá Đạo sắp sửa lên tiếng thuyết trình về đề tài «Linh cú Sâm hiệp dân tộc một thôn nữ Việt Nam» thì nhà báo Gà Chọi đứng lên, bằng một giọng đanh thép :

Tin buồn

Được tin

THÂN PHỤ

anh HUỖNH TẤN

vừa tạ thế tại Nha Trang. Xin thành thật chia buồn cùng anh Tấn và cầu nguyện hương hồn cụ tiêu diêu miền cực lạc.

Chu Tử, Lý Đại Nguyên, Phạm Văn Lương, Nguyễn Huy Hoàng, Vĩnh Thọ, Hoàng Bảo, Nguyễn Đức Minh, Đỗ Hữu Trang, Nguyễn Dương, Phan Ngọc Tiểu, Đào Vũ Anh Hùng, Uyên Thao và các bạn.

— Thưa chủ tọa đoàn, tôi là ký giả Gà Chọi, của đại nhật báo Húc thay mặt anh em báo chí đứng lên đề yêu cầu bà hội trưởng và các bà trong chủ tọa đoàn một điều này.

Bà Bá Đạo cười tươi như hoa, nhã nhặn :

— Dạ, thưa ông ký giả Gà Chọi có điều gì đây bảo chúng tôi ?

— Anh ký giả Gà Chọi cao hứng :

— Thưa bà tôi có điều này cần nói với bà rằng không khí buổi họp báo này anh em chúng tôi cảm thấy khó chịu.

— Thưa tại sao vậy, hay là quạt không được mát nên anh em nóng quá chăng ?

— Thưa bà không phải điều đó, nóng lạnh đối với người ký giả chân chính không ăn nhằm gì, chúng tôi từng vào sinh ra tử, từng ở chiến trường với anh em chiến sĩ nếm mùi bom đạn, chúng tôi không ngại gian khổ, nhưng trong không khí này tôi cảm thấy ngột ngạt, không khí đe dọa...

Anh ký giả Gà Chọi chưa nói dứt câu, dưới hàng ghế viên của bà Bá Đạo có tiếng ê rầm rĩ, anh ký giả cổ gào lớn :

— Đó, có phải như vậy không, bà đã cho các đàn em của bà vào đây để áp đảo tinh thần báo chí trong khi bà họp báo, nhưng những ngòi bút chân chính không phải vì vậy mà uốn cong.

Bà Bá Đạo đập tay lên bàn :

— Yêu cầu quý chị em hội viên im lặng.

Sau khi phòng họp im lặng trở lại, bà Bá Đạo mới hỏi lại anh ký giả Gà Chọi :

— Vậy thưa ông, ý kiến ông bây giờ như thế nào ?

— Cuộc họp báo phải diễn ra trong không khí thoải mái, ký giả không bị áp bức vô lối bằng cách

mang tay chân của hội vào áp đảo tinh thần ký giả, yêu cầu những người không phải ký giả ra ngoài chơi.

Mắt bà Bá Đạo hơi dữ lên một tí rồi lại dịu ngay :

— Xin trả lời với ông ký giả rằng, điều đó chúng tôi không thể làm được, bởi vì chúng ta đang sống ở đất tự do, mọi con người được quyền sử dụng quyền tự do của họ, những hội viên của chúng tôi đều muốn được biết cuộc họp báo, chúng tôi không có quyền đuổi họ.

Thưa bà như vậy là bà nhất định uy hiếp báo chí ?

— Không, tôi không dám xác nhận lời buộc tội đó, nếu ông là một nhà báo chân chính như ông nói thì ông đâu cần phải sợ hãi gì, và lại chưa có gì xảy ra cho ông mà ông có nhận như vậy không ?

— Nhưng chuyện đó sẽ xảy ra.

— Khi nào xảy ra hãy hay, còn bây giờ chưa xảy ra mà.

Bà Bá Đạo thông thêm một câu :

— Thưa ông ký giả, ông là một cây bút chân chính, ông không hề biết run sợ, nếu buổi họp báo này mà ông kết tội là buổi họp báo của bạo lực chẳng lẽ ông cũng sợ nữa sao ?

Anh ký giả Gà Chọi bèn được một luồng máu nóng xông thẳng lên mặt, anh ta bèn tuyên bố thẳng thừng một câu :

— Tôi khiếp sợ, thẳng này chưa biết sợ gì hết.

Ký giả Gà Chọi bèn ngồi xuống, quay sang người này người kia hỏi :

— Các toa thấy không, moa hách mà.

(CÒN NỮA)



THUỐC ĐIỀU KINH

GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS

(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Trị bệnh: — THẦY KINH CHẬM.

— KINH NGUYỆT ÍT.

— TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.

— KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.

— ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY



TỎ TÌNH VỚI ĐÀO

Hỡi trời xanh và mây trắng

Hỡi trùng dương và nắng đẹp

Của một ngày rộn rã mây trời

Của một buổi biển xa trầm lặng và gió bão
thật êm

Hỡi núi đồi đầy đặc thâm u

Hỡi muôn loài đã thú giữa rừng hoang và chúng
nhân thảo mộc

Hỡi tinh tú trên cao và loài rong rêu dưới thấp

Hãy cùng ta yên lặng một giờ

Hãy cùng ta quên hết nỗi nhọc nhằn của chiến
tranh và giết chóc

Đề nghe mai vàng ru nắng ấm vào xuân

Đề tìm quê hương một giây bình lặng không
hận thù tàn ác, không sắt thép đạn bom, không
lưỡi lê và mã tấu

Hãy cùng ta chiêm ngưỡng mùa xuân

Mùa xuân có màu xanh hy vọng, màu hồng
tình yêu và màu trinh nguyên của mây trắng
trên trời

Hãy cùng ta ca ngợi mùa xuân

Hỡi những bằng hữu vô tri đang chìm trang
cho khung trời của đảo

Đảo tuyệt vời như người yêu từ nghìn năm
trở gót về

Và duyên dáng như tình nhân một giấc mơ nào
vội vàng đi qua trong đời ta vô cùng nhức
nhối

Hỡi em

Hỡi tảng đá và cây khô

Hỡi đồi cao và cỏ chết

Ta thêm một mùa xuân ngọt ngào đi qua trên
môi em yêu dấu

Đi qua trên quê hương này mà «các người
là một phần thân thể xa xôi, nằm lạc loài giữa
trùng dương cô độc

Ta một mình ôm hải đảo cô đơn

MẠC TỬ HUYỀN

1970

MƯA TRÊN ĐƯỜNG TH

1

mưa mù bóng rạp dài trang
huyền xưa tuổi ngọc hàng hàng dấu ghi
mười năm tìm vết chim đi
thévenet đó em thì đâu xa
mưa giăng khuất bóng ngọc ngà
thâm u biệt thự đã già cỏ cây
mưa nguồn tôi đứng ki oanh tay
đỏ hoe con mắt ăn mày tuổi xuân

2

lầu cao bóng cỏ thâm nghiêm
ước mơ trở đá đã chìm biển mê
thévenet, thévenet
đưa tay dăm ngực ủ ê dấu trầm
mười năm một thoáng xa xăm
đường hoang vết tích còn hằn thịt da
lao đao sợi tóc tuổi già
sao còn mê mãi bóng ma đường mù

HOÀNG MỘNG MỊ
kbc 4265

TÌNH Đ_ M THỊ NGHÈ

cho Thanh Nhân

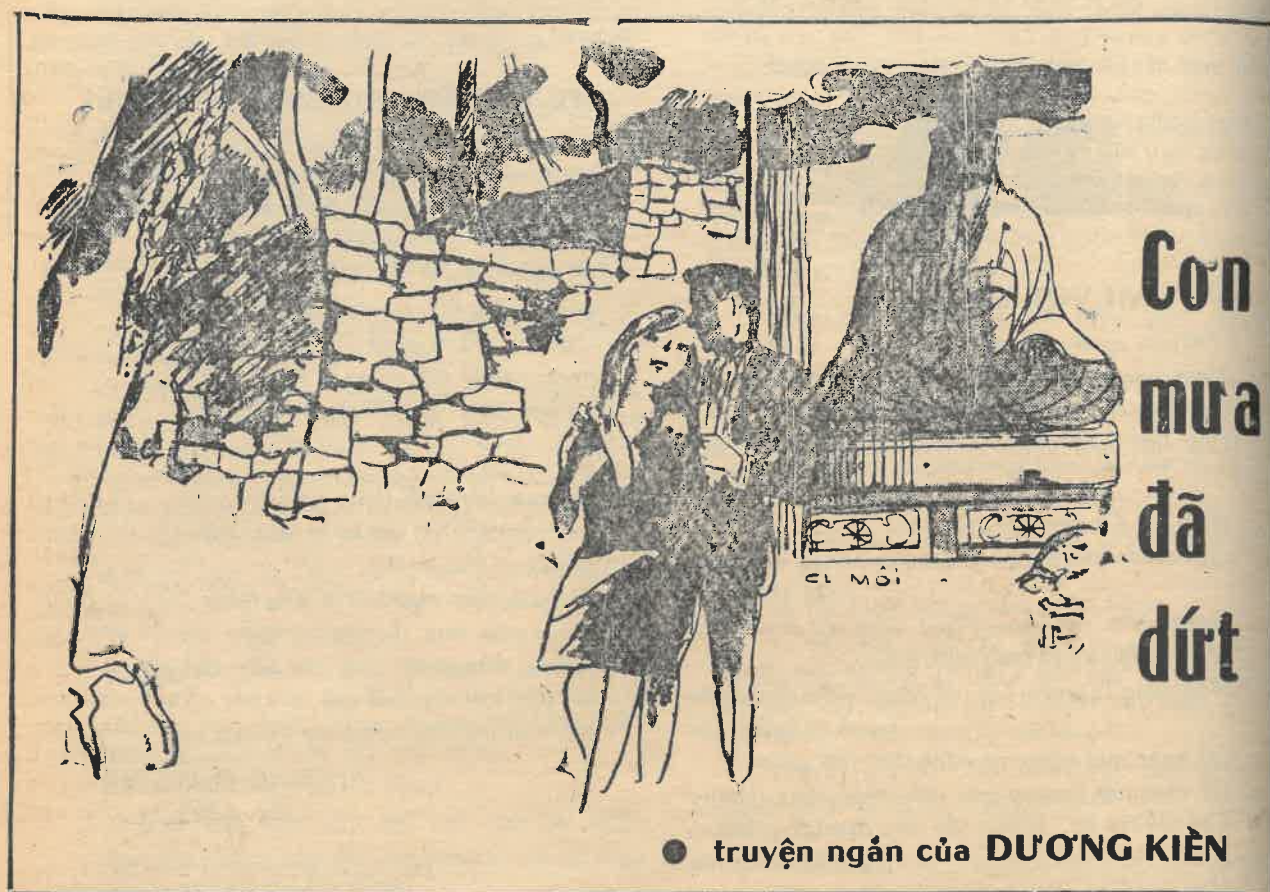
vàng chong mắt đợi tình người
tôi đo gót hạ khi trời thu rụng
bây chừ tháng tám mưa giông
nụ cười phổ thị như giòng sông đen
tình xa khoảng vắng cột đèn
dấu hài trắng cũ còn quên một đường
em từ bỏ lại mù sương
trong vùng tịch mặc tôi cuồng giọng ngâm...

TÌNH KHÚC THỨ CHÍN

qua vườn lá ngập sân mưa
em cao gót ngọc cho vừa ngón son
cơ tay dăm tuổi Sài gòn
hồn nghiêng dáng mộng quay tròn bánh xe
tôi ra đợi nắng ngoài hè
một vùng băng thạch còn che nụ cười...
buồn leo qua xám tường vôi
nhìn con nước gục đống ngồi chịu tanq...

TỔ LỮ

(văn nghệ Bồ Câu Trắng)



Con mưa đã dứt

● truyện ngắn của DƯƠNG KIỀN

Con mưa đổ xuống bất ngờ.

Thanh đạp dần tới đầu đường rồi tấp vội vào lề, nhắc bổng chiếc xe đạp cũ của chàng chạy vào núp dưới một mái hiên thấp lè tè và chỉ nhỏ ra chừng nửa thước.

Mưa thoát đầu chỉ lác đác vài hạt, trời còn đây đó một vài khoảng mây lơ lờ xanh, nhưng thật nhanh mưa rào đổ xuống và mây đen kéo tới chiu nặng khắp bầu trời. Thanh thở dài ngao ngán. Thỉnh thoảng một cơn gió thổi hắt về phía chàng, những hạt mưa lạnh rả rả trên da thịt.

Ngày nào Thanh cũng đi và về bốn lần trên con đường này, đáng gầy gò xiêu vẹo trên chiếc xe đạp cũ, không chuông, không đèn, vài chiếc tấm đã gãy làm chàng lảo đảo mỗi khi rơi vào những chiếc ổ gà. Cuộc đời tiêu công chức của chàng cứ tiếp tục, lảo đảo như chiếc xe khốn khổ, mòn mỏi dần, tàn tạ dần, có lẽ Thanh không định tâm so sánh như thế nhưng có lẽ sự thật nó giống như

thế quá đến nỗi không cần có nhiều óc tưởng tượng mới liên kết được hai điều ấy làm một.

Chờ mong một cơn mưa chóng tạnh là một trạng huống dễ gây nên nỗi bứt rứt và đề cổ lảng tránh Thanh đưa mắt nhìn sang bên kia đường. Chàng nhìn nhưng như không chú ý đến một vật gì, một người nào, như thói quen của chàng ngồi trầm ngâm hàng giờ trong sở về nghĩ ngợi nhưng sự thật chàng không nghĩ một điều gì mà không thể nào có đủ đề tài để nghĩ từ giờ này qua giờ khác, từ ngày này qua ngày khác.

Một thằng bạn Thanh quả quyết: người ta không thể có một lúc nào đó mà đầu óc không có một ý nghĩ nào hết, trừ khi người ta ngủ, mà cũng rất đáng ngờ là người ta có thể có những ý nghĩ cả trong giấc mơ. Nhưng Thanh nghĩ ngợi điều đó. Chàng tin rằng có những lúc chàng không có lấy một ý nghĩ còn con nào, nhưng khi chàng đang tin như vậy thì trong đầu óc chàng lại có ý nghĩ về điều tin tưởng ấy

hoặc khi chàng tự hỏi «ta hiện có ý nghĩ nào không?» thì chính đó là một ý nghĩ. Và chàng cứ lần quần khó chịu mãi với giả thuyết người ta luôn luôn có hay không luôn luôn có một ý nghĩ mang trong đầu?

Mưa vẫn rào rào trên mái hiên như không hứa hẹn lúc nào Thanh có thể lội về nhà, căn nhà nhỏ bé eo hẹp như cuộc sống vợ chồng chàng. Thanh bỗng bồi hồi thương vợ. Vợ chàng đôi khi cũng lắm điều khó chịu thật đấy, nhưng mỗi khi nàng đi đâu, Thanh chợt nhận thấy chiếc quần trắng vàng mặc đã sờn gấu, chiếc áo dài bằng thứ hàng rẻ tiền xốc xếch như không thể làm cho bám vào da thịt mà đáng lẽ còn có đường nét ở tuổi nàng. Những lúc ấy Thanh nao nao như bị dầy vò trong một nỗi đau đớn mơ hồ. Nhưng chàng có thể làm gì hơn trong hoàn cảnh hiện tại. Chàng không có một chút lương vốn cho vợ buôn bán loanh quanh, chàng cũng không có một khả năng nào được người ta cần đến

để kiểm thêm việc làm buổi tối, chẳng cũng không có cả đến chiếc xe gắn máy để có thể theo chân nhiều người chờ Mỹ đi chơi đêm. Bởi chàng bị trôi vào đồng lương cố định và vợ chàng phải khéo léo lắm, sự khéo léo mà Thanh cho là kỳ diệu, mới có thể duy trì những đồng bạc cuối cùng đến những ngày áp chót mỗi kỳ lương.

Thanh không bao giờ dám nghĩ một ngày nào chàng hay vợ chàng ốm nặng hay gặp một tai họa bất ngờ, bị đuổi nhà hay bị đụng xe, chàng cho rằng nếu nó đến thì nó sẽ đến, với tất cả sự tàn nhẫn của nó, nhưng ngay bây giờ chàng chẳng đại gì đau khổ về nó. Ít nhất chàng cũng được lợi là không bị găm nhăm trước khi nó đang nghiêng được chàng.

Bên kia đường trong một căn nhà thấp, một người đàn bà thấp một ngọn đèn dầu và ngồi gần ngưỡng cửa cho con bú. Hình ảnh giản dị tầm thường nhưng Thanh bỗng thấy thật đẹp như một bức tranh (tất nhiên là bức tranh đẹp vì thiếu gì những bức tranh không đẹp). Người đàn bà có vẻ còn khá trẻ và Thanh xấu hổ khi nghĩ đến cặp vú san cứng. Thanh không hiểu vì sao chàng lại nghĩ đến cặp vú san cứng trong khi bụng chàng đang nôn nao đói vì đã quá bữa cơm chiều. Chàng cố không nhìn người đàn bà nữa và đảo mắt sang một mái hiên kế bên, nơi có một người con gái mặc áo trắng giống như chàng, khi mới bắt đầu cơn mưa, đất xe vào trú ẩn bên đó.

Những ngọn đèn đường vừa bật lên soi một phần ánh sáng vào chỗ người con gái. Thanh nhìn thấy rõ cả một cụm tóc ướt dính trên trán. Nàng xách một cái làn mây, không ra vẻ một thiếu phụ đi làm cũng không ra vẻ một nữ sinh đi học. Nàng còn trẻ, có vẻ nghèo, tà áo trắng đơn giản, tóc để xõa, không trang điểm, không cả một chiếc nơ vải để kết mái tóc lại cho gọn gàng. Nàng đứng khoanh tay eo vờ như không hề sốt ruột và không chờ đợi cơn mưa sớm tạnh. Quan sát kỹ Thanh mới bắt gặp vẻ bồn chồn của nàng ở hai bàn chân luôn luôn ngo nguẩy, có lẽ sự ẩm ướt làm nàng khó chịu. Thỉnh thoảng một chiếc xe nhà hoặc chiếc taxi

chạy thật nhanh, ánh đèn tỏa ra hai bên soi rõ tà áo ướt của nàng đã ướt đầm nước mưa. Thanh thấy thương hại vợ người con gái cô đơn một buổi chiều mưa. Chàng đoán chừng nhà nàng cũng còn xa và nàng đang cần hơn bất cứ điều gì cái ánh đèn quen thuộc trong căn phòng của nàng.

Tiếng mưa vẫn rơi đều đều như thách đố sự kiên nhẫn của hai người, Thanh suy tính xem chàng có thể đợi mưa mà về không. Chiếc áo sơ mi này chàng vừa thay hồi chiều và chiếc áo cũ chắc vợ chàng đã giặt, trời âm ướt sáng mai khó lòng một trong hai cái có thể khô kịp. Nếu chàng có ba chiếc sơ mi hay nếu nhà chàng có một chiếc bàn là: Sáng sớm mai mà lại phải sang bà Tư mượn bàn là thì thật bất tiện. Chàng không ngờ mưa mưa đến sớm thế và tháng này tiền chi tiêu trong nhà lại hụt mất mấy trăm để có thể mua một chiếc áo mưa rẻ tiền, loại áo mưa chỉ dùng được tối đa một mùa và dù giữ cẩn thận đến mấy, nó không rách thì đến năm sau cũng khô cứng lại, dòn như chiếc bánh đa mỏng chưa nhúng nước.

Thủy, vợ chàng, lúc này đang làm gì? Chắc nàng đang ngồi chờ chàng bên mâm cơm đã nguội tanh, chắc nàng còn để bếp than âm ỉ cháy để lát nữa hâm lại tô canh lấy một chút nóng sốt cho bữa cơm muộn. Cũng có lẽ nàng đang đứng ở bậc cửa ra vào ngửa tay hứng những giọt nước mưa như thói quen vô nghĩa của nàng. Thủy có sốt ruột không? Nàng có lẩm bầm: trời chỉ mưa lâu dữ? Nàng có thấp đèn hay ngồi im lặng trong bóng tối, nghe tiếng muỗi từng đàn vo ve đã có lần khiến nàng liên tưởng một cách kỳ quái: nghe như tiếng sáo diều quê em ngày xưa!

Người con gái bên kia đường có ai đang chờ đợi như Thủy chờ chàng? Thanh như được an ủi một cách vô lý. Không hiểu tại sao chàng lại nghĩ người con gái kia hẳn cô đơn hơn chàng. Biết đâu nàng chẳng có chồng, có người yêu? Tại sao chàng lại cứ bắt buộc nàng chỉ trông đợi một mình, hoặc chỉ có một bà mẹ già và một đàn em đại? Chàng ích kỷ bắt buộc nàng có đơn và sẽ phải nhìn chàng

bằng ánh mắt cầu xin, van xin, van nài chàng hãy nhìn trả nàng, hay can đảm hơn một chút, sang mái hiên bên ấy chuyện vãn cùng nàng. Bất chợt Thanh mỉm cười tự xấu hổ với ý nghĩ khủng khiếp kèn kiệu của mình. Nàng vẫn đang lơ đãng nhìn về một góc phố, chẳng có chút gì cho phép tiên đoán nàng sắp sửa nhìn Thanh van nài một tia mắt.

Nước đã dâng lên đến bậc thềm Thanh đứng. Nước mưa lạnh dễ dàng thấm qua chiếc để giày đã mòn và sút vài mũi chỉ. Thanh gác một bàn chân lên khung xe để bảo vệ ít nhất một bên chân không bị ẩm lạnh. Thỉnh thoảng lại mất ngủ vì bệnh thấp và Thanh tin tưởng để cho chân bị lạnh là nguyên nhân chính phát ra căn bệnh của chàng. Mưa ơi là mưa, cơ khổ, nếu cơn mưa chỉ đến chậm độ mươi phút thì giờ này chàng đang ở nhà và có lẽ còn khoan khoái cái thú nghe tiếng mưa rơi rào rào trên mái tôn để rồi nhờ tiết trời lạnh lạnh của một cơn mưa khá dai bữa cơm hắt sẽ ngon hơn và giấc ngủ đêm nay chắc cũng êm đềm hơn. Chỉ mươi phút sớm hơn hay muộn hơn để mưa, ông trời đã bắt chàng mất đi biết bao nỗi vui thú của một buổi chiều.

Chàng tìm một cái gì để tiếp tục nhìn. Chàng nhìn từ ngoài cửa của mình rồi nhìn ra ngoài qua đường nhựa lờ lờ ẩm ướt những hạt mưa toé sáng hơn lên dưới ánh đèn đường. Bên lề đường, nước mưa chảy theo một rãnh nhỏ rồi đổ vào một miệng cống, tiếng nước chảy ào ào như tiếng một con thú từ xa vắng tới rồi mất hút vào cái hố sâu kia.

Những rác rưởi bị cuốn trôi rồi đột ngột bị chặn lại khi vấp phải một chướng ngại vật. Chướng ngại vật đây là một hộp sắt nhỏ, một loại đồ hộp Mỹ thường bán ở chợ trời. Nhưng Thanh bỗng ngạc nhiên thắc mắc sao chiếc vỏ hộp nhỏ bé ấy lại đứng chắn được giữa một dòng nước cuốn cuộn chảy cuốn theo biết bao nhiêu rác rưởi vặng nề? Hay chiếc hộp còn nguyên, nghĩa là không phải chỉ là một chiếc vỏ?

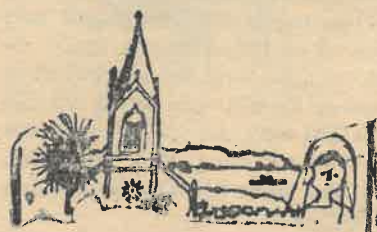
Một hộp thịt? Hình dáng chiếc hộp giúp Thanh đoán chắc đó là hộp Luncheon Meat, một loại thịt heo nghiền, kẻo ra ăn được hơn cả trong các loại đồ hộp Mỹ. Vợ Thanh thích thái thành miếng mỏng và rán sơ rồi ăn với rau sống. Nàng nói ăn như vậy đỡ mập và đỡ ngấy, như nem rán vậy (nàng vừa nói vừa cười như để thú nhận một cách hồn nhiên, vợ chồng nàng vẫn thêm thuồng được ăn nem rán. Khi nàng cười chiếc lợi trên hơi hở và nàng cố níu lại nên nụ cười nào cũng như để che dấu một thẹn thùng. Các cụ vẫn nói đàn bà hở lợi thường khổ, có lẽ Thủy khổ vì lấy chàng chăng? Thanh vẫn thường kiêu hãnh vợ chàng khá đẹp và cuộc sống hiện tại đã làm nhan sắc ấy tàn tạ đi, như thế một cây hoa quý bị đem trồng trên miếng đất cằn cỗi.

Có lẽ chiếc hộp còn nguyên thật. Hơn một nửa chiều cao của nó chìm dưới nước và phần nổi lên trên còn nguyên vẹn. Thanh suy đoán đó là phần nắp hộp vì nếu là đáy hộp thì phải có chiếc chìa khóa để mở vì đây là loại hộp mở bằng chìa của nó. Nếu chiếc chìa khóa đã được bẻ ra thì cũng còn dính lại một mẫu sắt nhỏ. Hay có lẽ trời tối quá nên chàng không nhìn thấy? Một chiếc xe chạy ngang chiếu đèn pha sáng quắc và trên cúi xuống sát nhỏ nhỏ bằng bàn tay ấy không hiện ra một dấu vết gì, chắc chắn đây là một hộp thịt còn nguyên.

Thanh nhớ tuần trước đi phố Thủy cầm hộp Luncheon Meat lên hỏi bao nhiêu. Người bán hàng trả lời tám chục. Nàng định mua rồi lại ngần ngại bỏ xuống, chắc lưỡi kêu đắt quá. Hộp thịt dờ rảnh nước kia vì lý do nào nằm đó, còn đúng giá trị của nó là một hộp thịt đáng giá tám chục, tại sao mình không nhặt, sáng mai ăn với bánh mì cũng đỡ một bữa quà sáng? Nhưng chàng có thể cúi xuống rãnh nước để nhặt một hộp thịt người ta vất bỏ (hay ít nhất bề ngoài cũng có vẻ như thế) dưới đó hay chăng? Chàng sẽ phải nói dối Thủy, chẳng hạn gặp chỗ người ta bán rẻ, có năm chục thôi, nên chàng mua? Có thể chàng đã từng nói dối Thủy nhiều điều, nhưng chàng đã nói dối

Thủy một điều như thế bao giờ chưa?

Chàng nhìn sang bên kia đường và bắt gặp tia mắt hướng về phía bên này của người con gái mặc áo trắng. Tại sao mãi đến lúc này nàng mới nhìn chàng? Phải chăng cái nhìn chăm chú ngầy ngỗ của chàng xuống rãnh nước khiến nàng chú ý? Nàng có biết chàng đang nhìn hộp thịt nằm kia chăng? Hay nàng nhìn chàng để van nài cái nhìn trả lại của một người đàn ông trong một buổi chiều mưa cô đơn? Nhưng dù nàng nhìn chàng với ý nghĩ nào, sự tình ranh hay nổi thiết tha nào, chàng cũng bất giác cảm thấy khó chịu. Nếu bây giờ chàng bước ra và nhặt hộp thịt, nàng sẽ nghĩ gì? Hay chàng cứ làm bộ thản nhiên dắt xe xuống



đường, khi ngang qua rãnh nước chàng làm như bất ngờ nhìn thấy một vật gì và cúi xuống lượm lên và chắc nàng sẽ đoán đó là vật chàng đã đánh rơi khi chạy vào đây trốn mưa. Nhưng chàng đã quyết định nhặt hộp thịt đó đâu? Một hộp thịt, dù là đánh rơi hay bị vứt bỏ, đáng giá tám chục, có đáng cho chàng cúi xuống một rãnh nước đục ngầu các rác rưởi lượm lên không? Giá chàng có con và vật đánh rơi là một con búp bê nhỏ nhỏ, chàng có thể lượm lên đem về cho con mà chẳng hề thắc mắc, Nhưng đây lại là một hộp thịt, nó sẽ được bày lên đĩa và chàng sẽ gắp một miếng bỏ vào mồm. Lại còn một người con gái bên kia đường, một người sẽ chứng kiến chàng cúi xuống rãnh nước để lượm hộp thịt.

Ý nghĩ về đứa con và món đồ chơi cho con chợt làm rung lên trong lòng Thanh một cảm giác.

Đứa con đầu lòng của vợ chồng chàng đã bắt bệnh qua đời, thế rồi đời sống eo hẹp bắt buộc hai vợ chồng cố giữ gìn trốn tránh cuộc sinh nở. Sự cố gắng không phải

không tàn nhẫn. Nhiều khi trong bóng đêm Thanh muốn ứa nước mắt thương vợ cũng như thương cho chính chàng. Chàng sợ hãi một ngày kia sự lạnh nhạt giả tạo kéo dài sẽ thành một căn bệnh hơn là một ý thức.

Trời chỉ còn lâm râm mưa.

Có lẽ chàng sẽ cố về kéo Thủy mong. Áo quần sẽ hơi ẩm nhưng phớt qua đêm hẳn cũng khô. Người con gái bên kia Đường sao vẫn còn đứng đây? Nhà nàng xa lắm hay nàng đang rình mò chờ đợi gì ở Thanh? Chắc nàng sẽ thích thú nếu Thanh cúi xuống lượm hộp thịt mà nàng cũng đã thấy, mà nàng đang hồi hộp chờ đợi việc ấy xảy ra, sau đó nàng sẽ đợi mưa về nhà để kể cho cả nhà nghe. Hừ, con người độc địa, đã thế chàng sẽ thi gan xem nàng có thể đứng đó cho tới bao giờ. Cuối cùng nàng sẽ phải hậm hực bỏ về, đêm nay và suốt ngày mai không chừng, nàng sẽ bị trừng phạt bởi cơn giận vô lý mỗi khi chợt thức mắc không biết chàng có lượm hộp thịt ấy không.

Mưa đã nhỏ hạt nhưng trời bất chợt nhiều gió. Thỉnh thoảng cơn gió tạt những hạt nước lạnh buốt vào mặt mũi chân tay Thanh. Người con gái kia chắc cũng phải chịu đựng những cơn gió ấy. Nàng vẫn đứng im không nhúc nhích, như 1 pho tượng mờ mờ trắng. Tự nhiên Thanh tức giận lạ lùng. Sao nàng có thể vô lý đến thế? Sao nàng dám quả quyết chàng có ý muốn lượm hộp thịt kia. Nếu chàng bỏ về bây giờ, có lẽ nàng cũng sẽ quả quyết chính vì sự hiện diện của nàng mà chàng không dám lượm? Thanh hậm hực chờ đợi một ánh đèn xe để nhìn rõ nét mặt người con gái lúc này.

Chắc Thủy sốt ruột lắm. Trời đã khá khuya và mưa gần như đã tạnh hẳn. Nước từ chiếc rãnh đổ xuống cống nghe đã bớt ồn ào. Thanh không dám nhìn hộp thịt. Chắc chắn nó còn ở đó và còn lộ ra rõ ràng hơn. Hộp thịt tám chục bạc. Lương tháng của chàng chia đều cho ba mươi ngày chỉ khoảng gần hai trăm một ngày. Nhưng chàng có

(Xem tiếp trang 54)

THƠ TRÀO PHÚNG MIỀN BẮC

LTS: Đọc các bài thơ dưới đây quý vị độc giả có thể không cười nổi, hoặc sẽ bật cười khi thấy không cười nổi. Dù sao chúng ta cũng thông cảm thương thức các «món ăn tinh thần» của đồng bào miền Bắc.

CÁI GIẤY GIỚI THIỆU

Cái «giấy» xem ra lắm «phép thần»
«Giấy» mua thuốc lá hộ người
thân
Mua chè mua phích cho hàng xóm
«Giấy» vượt trăm nghìn cửa
khó khăn

oOo

Nào ai biết «giấy» ở đâu ra
Mà chỉ bán hàng chợ Bắc qua
Cũng «giấy» cơ quan» vừa «giới
thiệu»

Mua vào để chỉ lại... tung ra
oOo

AI đã sinh ra cái dấu tròn
Chụp lên giấy trắng một vòng son
Thèm quyền thèm hạn sao bừa
bãi?

Đề giấy rơi vào chỗ bán buôn
oOo

Giá biết rằng ai để «cảm tình»
Tha hồ giới thiệu cấp linh tinh
Hắn ông miễn dịch ra «thông
cáo»

Đưa «giấy» xin kèm cả chứng
minh

THƠ RỪA
(Trích báo Thời Mới
số 3466 ra ngày 1-3-64)

CHÚ THÍCH: Cái giấy nói trong bài này là một thứ «thẻ tiếp tế» nhờ đó các con buôn có thể mua đồ trong «mậu dịch» rồi đem bán chợ đen.



CHUYỆN LẠ THỜI NAY

Mỗi ngày hai bữa cơm
Ăn xong rồi... bách bộ
Sáng tỉnh giấc chín giờ
Đêm, không giờ chưa ngủ.
Công việc ông hàng ngày
Ngồi lê hoặc bát phở
Tháng tháng hai kỳ lương
Tám mươi đồng lĩnh đủ
Hết ăn rồi lại ngủ
Hoặc tâm sự cùng em
Bàn xây tổ ấm êm
Việc chung không cần thiết
Hàng ngày chơi mãi miết
Khi Hà nội, Hải Phòng
Ngựa sắt cỡi nhong nhong
Trông an nhàn ra phết.
Mặc ai lo gần chết
Công việc bận bù đầu
Mà người có thừa đâu?
Nhưng ông không làm việc
Ông như người già điếc
Mọi việc để ngoài tai
Ai làm việc bằng hai
Còn ông, ông cứ nghĩ
Chuyện ở đâu lạ thế?
Thưa rằng ở Trung Ương
Bốn tháng trời hưởng lương
Một ông chờ công tác

(trích báo Lao Động 1964)

Chuyện lạ này cũng xảy ra ở miền Bắc. Công nhân lao động thì được kêu gọi thi đua gia tăng năng suất. Còn ông lớn cấp trên thì vẫn thong thả rong chơi.

Bạn thử tưởng tượng những nhà thơ trào phúng miền Nam như Tú Kêu, Trọng Đốp... mà viết một đề tài như bài này thì dạng thơ cay chua phần nộ như thế nào!

Ở miền Bắc thì người ta chỉ phê bình trong khuôn khổ đáng cho phép mà thôi.

TÁI NGƯỜI

Rằng hay thì thật là hay
Bảo cáo năng suất mỗi ngày mỗi
lãng
Ngày thì vượt chực phần trăm.
Ngày thì xuất sắc gấp năm mức
thường
Tinh thần «lao động» khẩn
trương
«Đám làm đám nghĩ» nêu gương
«xã» nhà
Đến khi tổ đến kiểm tra
Liàng xấu bị loại đến ba phần
mười
Bây giờ ông mới tái người
Mát hoa đóm đóm gương cười
cho khâu

Hoàng trúc Long
(báo Độc Lập số 668-1964)

Bài này cho thấy mặt trái của cái huy chương «thi đua tăng năng suất» ở miền Bắc.

Khi nhà nước ban ra lệnh «lao động khẩn trương» thì dân đen trong xã đành nhắm mắt chịu tuân lệnh nhưng khi làm thì làm quấy quá cho xong, kết quả là 3 phần mười số sản xuất đã bị loại vì phẩm chất xấu.





LUÔNG CẢI VÀNG

204

CHƯƠNG 23

Vào cuối mùa mưa Giáo Ngọ mang gia đình về định cư dưới chân Núi Tuấn, ven đường cái quan, nơi có hàng quán đông đúc. Mùa mưa làm sườn đồi thêm hoang vắng và con đường hiu quạnh.

Gia đình Cửu Bồng cũng thu dọn để chuẩn bị trở về chợ Kẽ. Cửu Bồng được một Bác sĩ giúp đỡ tạm qua cơn bệnh ngặt nghèo. Bệnh lao là một căn bệnh khó chữa dứt, Cửu Bồng không tin lúc tuổi già vì trùng lao sẽ tha thứ ông. Bà Cửu Bồng vẫn hàng ngày mong nhớ con, nhưng việc tìm kiếm lúc này không là chuyện có thực nữa. Chỉ là chuyện trong mơ.

Dân chúng chợ Tiên đã bắt đầu mang những rau cải mùa xuân về bán tại chợ Kẽ. Người làng Văn rảnh rỗi việc đồng áng. Họ chuẩn bị làm vải. Mùa nắng họ lại mang vải vào bán chợ Quán. Mỗi chợ có một sắc thái. Mỗi làng quê có một nghề phụ ngoài nghề nông. Và mỗi thời gian lướt qua là một đánh dấu sự thay đổi. Về mùa nắng người vùng Phụng Loan, Phụng An Sơn đã dấu cây cắt cuốc mà lo việc đan thúng đan bồ. Sản phẩm

205

của họ sẽ được bán về miền xuôi. Có khi bán ra tới Huế hay vào tận trong Nam. Tiết tháng sáu tháng bảy chợ Quán đầy rẫy trái cây. Khắp vùng sống nhờ ở thơm dứa bí bầu của chợ Quán. Chợ Quán cũng là nơi tiêu thụ vải vóc để cung cấp cho các tỉnh miền trong. Vào đầu thu, khi gió heo may tới thì những làng Chiêm thành kiêu đối lại quây từng gánh chiếu lên đường. Những chiếc chiếu trơn hay chiếu hoa cạp điều.

Từ ngày tiếp thu những gia đình giàu có không dùng chiếu địa phương nữa. Họ đã có những chiếc mền hoặc loại chăn vải dày. Dù thế, những nông dân thuần túy họ vẫn cần chiếc chiếu đêm đêm, cần chiếc toi lá trong ngày mùa, cần lớp vải thô nơi áo người, cần có mằm để ăn cho mập miệng.

Người nông dân thích đắp chiếu trong đêm trường. Họ sẽ thu mình và nghe gió rúc hun hút nơi chân hay gió xoáy vào tóc. Họ thích vận chiếc toi lá, vì toi lá có cái ấm của lúa, cái thân mát của thiên nhiên cây cỏ. Như con cò trắng đậu buồn thiu trên bờ nước, Với chiếc toi lá, họ rải rác trên đồng suốt ngày.

206

Nguyên gốc Giáo Ngọ hay Cửu Bồng cũng chỉ là những nông dân được sinh trưởng trong những gia đình có chút ít học thức, Nho phong.

Dù ảnh hưởng tân học phù sa vẫn còn trong da thịt họ, lúa xanh đồng vẫn nằm trong ký ức họ, chân vẫn dẫm lên hàng rạ khô, mắt vẫn thấy hình bóng đàn bò chiều, tai còn nghe tiếng gà gáy bên máng rơm trâu, tim họ còn được vang dội lại tiếng gọi qua rào, đêm nhớ mạ hay ngày gặt hái, và tính tình họ vẫn còn rất giống những nông dân thuần thực.

Chính vì thế mà chín năm qua cũng như mọi nông dân khác, họ không thích lựa chọn và luôn luôn muốn được quay về dưới mái tranh quê nhà.

Nếu chọn lựa ngày nay Cửu Bồng và Giáo Ngọ đã ở vị thế khác.

Họ đã rời bỏ con cái. Chân từng bước đạp hết đỉnh đồi này tới chân núi khác. Lúc vừa tiếp thu, một vài người bạn cũ rủ rê Giáo Ngọ và Cửu Bồng ra Đà Nẵng hoặc vào Saigon lập nghiệp. Cửu Bồng từ chối. Hơn ai hết, chính Cửu Bồng đã một thời tuổi trẻ mang mộng ước vào Nam. Khi tới đồng điền ông đã đầu hàng nỗi nhớ quê nhà. Đêm đêm ngủ nơi quê người ông nghe tiếng cha hỏi mẹ hay tiếng chị em chuyện vãn, cây xương rồng ngoài đồi khô, cây sầu đông góc vườn, cây gòn trút bông trắng xóa vào mùa nắng. Bông trắng bay trong trời như mây. Mỗi người được sinh ra từ một nơi chốn nào đó. Những gì là hình ảnh ban đầu sẽ còn mãi. Nó réo gọi không nguôi. Thế là Cửu Bồng quay về.

Suốt đời Cửu Bồng, Giáo Ngọ, họ xây nhà quét cửa không biết bao nhiêu lần. Tới nay Giáo Ngọ còn phải một lần nữa về dưới chân đồi.

Nhà Giáo Ngọ nền đất vỗ, vách ván, mái lợp tôn. Hôm về nhà mới ông tổ chức một bữa tiệc thịnh soạn. Bữa ăn có mặt những người quen thuộc cùng một lính tráng từ trên đồi. Bữa ăn đánh dấu ít ra là lần thứ hai mươi Giáo Ngọ có nhà mới. Hằng ngày G. Ngọ thủ thi ở nhà. Nơi hiền nhà bà Giáo Ngọ bày bán bia rượu món nhắm các thứ. Giáo Ngọ sớm chiều chăm sóc và hỏi han các khách. Gã con trai Giáo Ngọ làm việc tại quán. Anh ta vừa làm vừa học. Dè gì thời kháng chiến anh đã học tới lớp chín tại trường Lê Khiết. Nếu qua lớp chín là kẻ như anh xong phần Trung học. Anh tự nghĩ là anh sẽ ôn bài vở và không bao nhiêu lâu sau anh sẽ đỗ văn bằng Tú tài Quốc gia một cách dễ dàng.

Vùng Kháng chiến thời trước vẫn thảnh thơi có những trường Trung học. Trường mang tên những nhà ái quốc như Phan Chu Trinh, Lê Khiết.

Trường Phan nằm miệt núi Cầm Quảng Nam còn trường Lê nằm tại Quảng Ngãi. Học sinh

207

được học theo chương trình chín năm. Anh nào học xong lớp chín là kẻ như xong bậc Trung học. Chỉ chờ vào Đại học.

Trường Lê Khiết đã bị máy bay Pháp oanh tạc một trận khốc liệt. Giáo sư và học sinh chết nhiều lắm. Tuy thế tang tóc kia chỉ làm đẹp cho huyền thoại một thời. Người ta không thể quên hình ảnh những nhà máy điện tàn, những tháp Chàm lặng lẽ đêm đêm thu hút sự có mặt của một số học sinh trở về. Làm sao quên được dòng sông Vệ và tiếng đàn tiếng hát ngút ngàn. «Hiện tại» được nuôi nấng bằng tang tóc đau thương nhưng tràn ngập hy vọng quê hương.

Gã con trai có lần đã nói với Giáo Ngọ rằng anh sẽ cố gắng lấy mảnh bằng Tú tài phía Quốc gia và anh ta sẽ thi vào một ngành chuyên môn nào đó. Anh tên Nhi. Nhi là bạn học với Cả Tiên và Cả Bồng. Cả Tiên là cháu ruột Cửu Bồng.

Năm 1947 Cả Tiên được theo học trường võ bị Trần quốc Tuấn. Trường Trần quốc Tuấn được tổ chức như trường Hoàng Phố bên Trung Hoa lục địa, nhưng nhỏ hơn, có mục đích đào tạo một số sĩ quan hộ binh phục vụ cho Kháng chiến. Nhi nhớ rõ ngày Cả Tiên từ Trần quốc Tuấn trở về. Tiên hát một bản nhạc được chính thức phổ biến tại trường. Bản nhạc do Phạm Duy sáng tác có những lời... «đi là đi chiến đấu, đi là đi chiến thắng, bước lên đây người Việt Nam...» Linh hồn tổ quốc được gọi dậy trong từng sợi máu tắc lưỡi.

Về sau này Cả Tiên bị chết quá trẻ. Nhi cùng Cả Bồng tiếp tục học. Đời sống quá xao xuyến, có lần Nhi rủ rê Cả Bồng về thành. Về thành có nghĩa là về vùng quốc gia. Vùng quốc gia là gì? thật khó định nghĩa nhưng chúng ta cứ tạm gọi vùng Quốc gia là một vùng có ý thức hệ đối lập với Cộng sản nhưng người Cộng sản vẫn có mặt lai rai.

Theo lời Nhi, Cả Bồng cũng lần mò về vùng giáp ranh. Họ chỉ là những thanh niên vừa hai mươi tuổi. Khi vượt khỏi làng Phú Chiêm vào ngoại ô phố Hội thì Cả Bồng hỏi Nhi: «Như thế này là chúng ta theo Pháp phải không?» Nhi trả lời một cách thẳng thắn: «Vâng, chúng ta theo Pháp, kìa, chúng ta phải vận màu áo ka ki vàng như những anh lính kia kìa». Cả Bồng nhìn phía xa những người lính trong lớp áo ka ki vàng, nói với Nhi: «Không được, thế thì chúng ta phải trở về».

Cả Bồng một mực đòi về nên Nhi cũng cố gắng về vào thành được. Nhi mơ màng mãi ánh đèn hừng lên từ một góc trời lúc rạng sáng. Ánh đèn của thành đô. Ánh đèn mọc lên từ một chân trời mong ước nhưng bài hoài muốn an nghỉ nơi anh.

Ngày nay những người bạn chịu khó... về thành đã đỗ Bác sĩ Kỹ sư, có người trở thành sĩ quan (áo ka ki vàng của lính Pháp) còn Cả Bồng bỏ đi. Nhi mãi mãi là một thanh niên đang dở. Nhi vẫn cố gắng thuyết phục Giáo Ngộ cho anh được học thêm để thi lấy mảnh bằng Tú tài quốc gia.

Nhi làm việc tại Quận và hàng cuối tuần anh về thăm nhà. Mỗi lần về anh mang theo một số tin tức cùng hình ảnh của Quận. Anh mô tả những cuộc tra tấn hay những đêm anh đi cùng Nghĩa dũng đoàn thủ tiêu người ngoài bãi cát. Anh kể chuyện buồn có vui có, từ tính tình ông Quận trưởng cho tới cái trâm cái cài của người con gái ông Quận.

Dù là cha con nhưng từ khi Nhi được làm công chức tại Quận thì Giáo Ngộ đem lòng kính trọng lắm. Mỗi lần Nhi về thăm nhà Giáo Ngộ bày bàn cờ tướng và mời con trai cùng ngồi đối diện với mình.

Một buổi chiều đang ngồi đánh cờ chợt thấy một người đàn ông đi lang thang ngoài lộ. Người lạ mặt mang một cái túi vải trên vai, đầu một chiếc nón nỉ màu xám, chiếc bóng đen được nâng quá trái dài trên đường. Giáo Ngộ dừng tay lại nói với con :

— Ai vậy cả ! Lại một người tìm về quê nhà nữa chăng?

Nhi mắt đảo ra ngoài, tay vẫn cầm con cờ gọn trong tay nói mơ màng :

ĐÓN ĐỌC VÀO THÁNG 6-1971

Mắc Cạn

tập truyện của : **TRẦN YÊN THẢO**
biên : **CÙ NGUYỄN**
do : **TỪ THỨC** xuất bản

Mô tả thế kẹt đều đứng của những người Việt Nam nhục nhằn thống khổ.

- nỗi quẫn bách của đời sống trong bom đạn, cơm áo và nước mắt.
- tuổi trẻ và tình yêu trước những con đường đã bị ngắt.
- sự thất vọng tù túng và sự bế tắc trầm trọng của thế hệ hai mươi ba mươi bị trời cột nặng nề trong ảnh hưởng và thế lực giả tạo của những kẻ đàn anh thân bại danh liệt.

Liên lạc với **TRẦN NGỌC MINH**
10/5 Hoàng hoa Thám — Vũng Tàu

— Tôi nghĩ nếu không dính chiến thì làm sao gặp lại người đã thất lạc từ trên mười năm. Té ra những kẻ nổi trôi giang hồ không hề chết. Chỉ chết rất nhiều người sống chui rúc quanh đây.

Người lạ mặt đưa mắt ngó mông lên đỉnh Núi Tuân : ngọn cờ vàng ba sọc bay trong gió, trời thật xanh, những căn lều màu ô liu nằm san sát, thấp thoáng nương khoai lê loi, một vài người đi tản mạn xuống sườn đồi theo con đường đất đỏ êm êm, hoa lan nở trắng.

Rất xa trên đường cái quan là một chiếc xe chở khách chạy gập ghềnh. Đó là chuyến xe ông ta vừa bước xuống. Mùi than khói bay đi, và tràn ngập trong hồn ông là bóng dáng quê nhà từ mười năm trước. Hồn ông tan biến lãng lãng. Ông cố nhận diện quang cảnh lạ lùng. Sườn đồi vắng ngắt nay không có. Dưới chân núi đã đầy chật hàng quán, Ngõ chùa với cây đa sẫm uất ông từng cố tìm kiếm mà không thấy. Ông đã dự tri những đổi thay, vì hơn ai hết ông đã bị lột xác đời cảnh không biết bao lần trong đoạn đời gió bụi, nhưng dù có dự tri thế nào thì cái quang cảnh phía trước cũng lạ lùng quá đối với ông. Ông chỉ còn cảm nhận một vẻ gì băng lạnh trập trùng một vẻ huyền bí thiêng liêng một vẻ gì ngọt ngào khó diễn tả được, đó là tất cả mùi vị của quê hương nhà.

Giáo Ngộ nhìn chăm chú người lạ mặt. Người lạ mặt đi tới và một người thấp thoáng mờ mờ từ phía sau tiềm thức.

Giáo Ngộ cũng bước về. Y như ta đưa chiếc máy ảnh về phía một tĩnh vật, vật để cố gắng điều chỉnh mà tìm một tụ điểm : cái tụ điểm đã có khi hai hình ảnh thực ảo trùng nhau trong trí nhớ. Giáo Ngộ tung người lên :

— Trời ơi Hải Nhiên, Thăng Hải Nhiên.

Người được gọi là Hải Nhiên dừng lại bên một hàng dâm bụt ngang tầm mắt. Đài hoa nở đỏ thắm, không hương thơm. Trong lòng mỗi hoa dâm bụt đâm ra một sợi râu dài màu hồng. Râu cong không có phấn. Hải Nhiên nhìn qua hàng dâm bụt nghe tiếng gọi.

Rồi Hải Nhiên bước vào giữa bụi thềm với nhiều kẻ lạ mặt vây quanh. Mỗi người một cái nhìn. Mỗi ánh mắt một tìm kiếm. Mỗi tìm kiếm là một dấu hỏi man mác bởi hồi.

(CÒN TIẾP)

CUNG TÍCH BIÊN nhấn tin

QUÝ THÂN HỮU VÀ CÁC BẠN NƠI XA : Tôi không còn ở địa chỉ KBC 4082 nữa. Tôi cũng không thường trực tại tòa soạn báo Đồi. Vì thế thư về hai nơi này được ngậm ngùi là thất lạc.

SINH HOẠT NHÓM HÀ THỨC NHƠN

LỜI TUYÊN DƯƠNG « ANH HÙNG CHỐNG THAM NHỮNG HÀ THỨC NHƠN »

Hơn hai mươi năm nay, chiến tranh và những tham vọng tàn bạo đã chặn đứng xã hội VN trong một cảnh huống rửa nát cực kỳ thê thảm. Mỗi ngày, chúng ta hầu như đều có những người thân yêu bị cướp đi, đều bị những thế lực cường quyền đàn áp, hành hạ trong một nhịp điệu dồn dập đến độ không ai còn kịp cảm thấy đau đớn nữa.

Tuy thế, cả dân tộc VN vẫn kinh hoàng trước cái chết của một người không quyền thế, không danh vọng. Người đó, như tất cả đã biết, là Hà Thúc Nhơn. Khi Hà Thúc Nhơn bị hạ sát, cả nước như đã trải qua một cơn bão tố khó ai dám ngờ trước.

Hà Thúc Nhơn sinh năm 1936 tại Bình Định, mồ côi mẹ từ năm 7 tuổi, sau đó 4 năm lại mất cha để trở thành đứa trẻ cô cút giữa một xã hội loạn lạc. Nhưng, Hà Thúc Nhơn không chịu khoan tay khuất phục trước hoàn cảnh bi đát của mình mà trái lại, đã nỗ lực vươn lên để trở thành người hữu ích cho xã hội. Từ năm 1964, Hà Thúc Nhơn đã đạt một phần ý nguyện. với tấm bằng y sĩ quốc gia. Hà Thúc Nhơn hàng ngày tận tụy bên từng giường bệnh săn sóc, điều trị cho những đồng bào ruột thịt không có nhiều may mắn.

Tuy nhiên Hà Thúc Nhơn không chỉ nuôi riêng ý nguyện góp phần trị lành những căn bệnh hành hạ thể xác con người. Hà Thúc Nhơn còn tự buộc mình đảm nhận phần vụ chữa trị cả những căn bệnh tinh thần doạ lạc vốn là nguồn gốc của các tệ trạng bất công, thối nát trong xã hội. Hà Thúc Nhơn đã trở thành người bệnh vực nhiệt thành cho quyền sống của người

dân thấp cổ bé miệng, và do đó, trở thành kẻ tử thù của các phần tử thối nát, tham nhũng.

Kết quả, Hà Thúc Nhơn đã phải nhận chịu cái chết uất ức thê thảm. Cái chết khiến cả nước phải thức tỉnh trong kinh hoàng. Tập đoàn thối nát, tham nhũng cấu kết thành một khối lực hung bạo không lồ, bất chấp sự phê phán của công luận, đã ngang nhiên sát hại Hà Thúc Nhơn.

Nhưng giết Hà Thúc Nhơn, tập đoàn thối nát, tham nhũng đã bắn thẳng vào lương tâm của đồng bào trên khắp nước. Dù chỉ là một cá nhân bé nhỏ cô đơn, Hà Thúc Nhơn lại chính là hiện thân của ý chí tranh thủ công bằng xã hội nơi những người lương hảo, là niềm hy vọng vươn lên của toàn thể nhân dân ta trong hoàn cảnh đen tối hiện nay.

Cho nên khi Hà Thúc Nhơn nằm xuống, cả nước đã đứng lên. Hà Thúc Nhơn không còn là tên gọi của một người mà chính là tên gọi của tinh thần đời sống trong công bằng và ý chí đấu tranh bất khuất. Hà Thúc Nhơn còn là tên gọi của một anh hùng đã dám đơn thân tử chiến với cả một tập đoàn gian ác để chống lại những ý đồ buôn xương bán máu dân lành.

Với riêng người dân Nha Trang, Hà Thúc Nhơn còn là hình ảnh của

một người thân yêu đã lưu lại những kỷ niệm vừa bi ai vừa hùng tráng.

Hà Thúc Nhơn ra đời tại Bình Định, nhưng đã lớn lên và ngã xuống tại Nha Trang. Trên mảnh đất này Hà Thúc Nhơn đã nhận lãnh những ân sủng đầu tiên của đời và đã trang trải cho đời bằng chính máu của mình, mọi nợ nần của một kiếp người. Hà Thúc Nhơn đã học làm người tại nơi đây và cũng tại nơi đây, Hà Thúc Nhơn, đã sống trọn cuộc đời vĩ đại của một con người liêm khiết, nhiệt thành.

Tên tuổi và hình ảnh Hà Thúc Nhơn sẽ vĩnh viễn không thể xa rời mảnh đất này. Ý chí và tinh thần Hà Thúc Nhơn sẽ mãi mãi được tiếp nối trong tương lai và trên khắp các miền đất nước.

Thời gian vẫn làm lu mờ những tên tuổi tầm thường, vẫn phá tan những bộ vỏ dày che dấu tội lỗi ô nhục của kẻ bạo ngược, gian ác. Nhưng thời gian cũng luôn mang sức mạnh làm tăng thêm hào quang rực rỡ của những nhân vật phi thường.

Hà Thúc Nhơn là anh hùng của thế hệ chúng ta, là tấm gương bất khuất của xã hội hôm nay, Hà Thúc Nhơn còn mãi mãi là ngọn lửa dẫn đường sáng chói cho muôn ngàn thế hệ mai sau.



Tuyên bố của nhóm HÀ THỨC NHƠN đọc trong ngày Dựng Tượng Anh Hùng Chống Tham Nhũng

Thưa đồng bào và toàn thể anh chị em.

Hiểm họa tham nhũng thối nát đã đe dọa nặng nề tới vận mạng đất nước và quyền sống của người dân. Do hiểm họa này, cuộc chiến đấu chống xâm lăng Cộng sản đã kéo dài hầu như vô hiệu với sự hao tổn xương máu ngày càng nhiều của toàn thể quân dân. Cho nên, chống tham nhũng thối nát phải được coi là nhiệm vụ trọng yếu hàng đầu của mỗi công dân bất kể phương vị và thành phần. Thế nhưng, từ nhiều năm nay, công cuộc chống tham nhũng đã không đem lại một kết quả cụ thể tốt đẹp nào. Ngược lại, những người chống tham nhũng thối nát còn gặp hàng trăm ngàn trở ngại và bị đe dọa nặng nề tới cả sinh mạng. Thực tế này đã được minh chứng bằng cái chết của cố y sĩ đại úy HTN vào mùa thu năm ngoái và bằng sự cố tình đẩy vào quên lãng những vụ tố giác tham nhũng vẫn xảy ra hàng ngày.

Tổng Thống Thiệu đã hơn một lần long trọng hứa hẹn diệt trừ tham nhũng. Nhưng theo với thời gian, tệ trạng tham nhũng hầu như chỉ có gia tăng. Cũng theo với thời gian, những người quốc gia yêu nước, những người muốn lãnh mạnh hóa xã hội càng ngày càng bị dồn vào cảnh ngộ cô đơn, vì sự bành trướng của tham nhũng chính là điều kiện tốt để Cộng Sản và các phe nhóm phản dân hại nước theo đuổi những mục tiêu bỉ ổi để dâng hoạt động. Do đó mặc dù quân đội chiến thắng trên chiến trường, toàn bộ xã hội miền Nam vẫn bị xáo trộn nặng nề. Trong đó, quyền sống và sinh mạng của người dân lương thiện không hề được bảo đảm. Sự sống còn của đất nước đòi hỏi tình trạng này phải sớm chấm dứt và muốn thế, hết thảy mọi người đều phải tích cực góp phần đấu tranh tiêu diệt tập đoàn tham nhũng thối nát.

Trong ý thức trách nhiệm này, nhóm Hà Thúc Nhơn đã được hình thành với quyết tâm thúc đẩy một cuộc đấu tranh toàn diện nhằm ngăn chặn, tiêu diệt tệ trạng tham nhũng và mọi mưu toan phá hoại xã hội, làm suy yếu sức mạnh dân tộc. Nhóm chủ trương đoàn kết trong tinh huynh đệ với hết thảy mọi cá nhân lương thiện, mọi lực lượng yêu nước để cùng nêu cao tinh thần trách nhiệm cao cả và ý chí đấu tranh bất khuất của cố y sĩ đại úy Hà Thúc Nhơn. Trung thành với đường lối và chủ trương đó, Nhóm Hà Thúc Nhơn đã nhiều lần tố giác các phần tử tham nhũng, đòi hỏi loại bỏ các phần tử này khỏi guồng máy hành chính và quân đội để bảo toàn uy tín của chế độ dân chủ miền Nam. Nhóm Hà Thúc Nhơn

cũng đã nhiều lần khẩn thiết kêu gọi giới hữu trách giải quyết một số vấn đề hết sức cụ thể để tiến tới lãnh mạnh hóa xã hội. Nhưng như đã nói, vì lăm lặc hoặc vì cố tình che chở tham nhũng với dụng ý riêng, giới hữu trách đã không chịu hành động theo đúng mong mỏi của toàn dân.

Đã tới lúc toàn thể nhân dân cần phải lên tiếng cảnh cáo chính quyền về tầm mức nguy hiểm lớn lao của thái độ ù lì và ngoan cố kể trên. Sự sống còn của đất nước đòi hỏi chính quyền phải thực tâm và cương quyết trong công cuộc bài trừ tham nhũng thối nát.

Ý thức nghiêm chỉnh về nhu cầu cấp bách đó, Nhóm Hà Thúc Nhơn long trọng kêu gọi đồng bào trên khắp nước tích cực đẩy mạnh đấu tranh buộc chính quyền phải thực hiện cấp thời các yêu sách kể sau :

— Thứ Nhất : Chính quyền phải đưa ra xét xử trước pháp luật và trừng trị đích đáng những phần tử tham nhũng tại Quân Y Viện Nguyễn Huệ theo hồ sơ tố giác của cố y sĩ đại úy Hà Thúc Nhơn.

— Thứ Hai : Tổng thống Thiệu phải thi hành ngay lời hứa đứng về phía nhân dân để thanh toán các tay tham nhũng gộc do y sĩ Thiếu tá Phạm Văn Lương, đại diện nhóm HTN, nêu đích danh trong cuộc tiếp xúc với Tổng thống vào ngày 10 tháng 12 năm 1970.

— Thứ ba : Tổng thống Thiệu phải khẩn cấp ban hành sắc lệnh bảo đảm an ninh cho những người đứng ra tố cáo tham nhũng để công cuộc bài trừ tham nhũng thực sự hiệu quả. Đây là hành động cần thiết để dân chúng xét đoán về đức trung tín của vị lãnh đạo quốc gia cũng như về thiện chí lãnh mạnh hóa xã hội của chính quyền.

Nhóm HTN cũng cực lực lên án mọi âm mưu khai thác tập thể SV vào những ván bài chính trị nhệch mà hậu quả là đã làm tan nát tập thể này và gây ra cái chết uất ức của sinh viên Lê Khắc Sinh Nhựt. Chính quyền và các phe nhóm lợi dụng danh nghĩa đấu tranh phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về cái chết của SV Lê Khắc Sinh Nhựt. Nhóm long trọng kêu gọi toàn thể đồng bào tích cực yêu trợ cho tập thể sinh viên gồm những người tử quốc gia yêu nước dành lại quyền chủ động trong mọi vấn đề liên hệ tới đời sống sinh viên để bảo đảm sự học tập cũng như hiệu năng của tập thể sinh viên trong công cuộc vận động cho công bằng và tiến hóa xã hội.

Nha Trang ngày 4 tháng 7 năm 1971
Nhóm Hà Thúc Nhơn

Hộp thư CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG

— Hai em NGUYỄN PHI GIA và TRẦN SỞ (Quảng Nam) Ủy ban học bổng vẫn tiếp tục thu nhận đơn xin học bổng từ các nơi gửi về. Hai em cứ làm đơn và gửi theo địa chỉ của tuần báo Đời, Thành phần hồ sơ gồm có :

— Đơn xin (tự viết lấy hay nhờ cha mẹ, anh chị)

— 2 ảnh 4x6

— Các giấy tờ cần thiết chứng minh hoàn cảnh nếu có.

— Em HOÀNG THỎ (Gia Định), Ủy ban đã chấp nhận cấp phát cho em một học bổng khuyến khích. Danh sách đã được công bố trong số 89 tuần báo Đời. Em hãy liên lạc với Ủy ban để biết thể thức nhận lãnh.

Ủy ban học bổng mới nhận được hồ sơ của các sinh viên, học sinh có tên dưới đây :

- 8 — Trương Thu Lan (Kiến Hòa)
- 9 — Trương Mỹ Lan —
- 10 — Huỳnh Ngọc Oanh —
- 11 — Nguyễn Sĩ Kìa (Saigon)
- 12 — Nguyễn Bá Hảo —
- 13 — Trần Thị Dương (Biên Hòa)

Nhân đây Ủy ban học bổng cũng lưu ý các sinh viên, học sinh được cấp học bổng có tên trong danh sách đã công bố trong số 89 hãy gấp rút liên lạc với Ủy ban, điều chỉnh lại địa chỉ. Các em cư ngụ tại quanh vùng Saigon Gia Định nếu có thể đến thẳng tòa soạn tuần báo Đời số 143 Cống Quỳnh Saigon trong những ngày thứ hai, thứ tư buổi chiều từ 16g — 18g. Bắt đầu từ 10.7.1971. Những em ở các tỉnh, hãy gấp rút viết thư về ủy ban xác nhận lại địa chỉ rõ ràng nhất để UB có thể gửi học bổng tới các em mà không bị thất lạc.



DANH SÁCH THÂN HỮU ĐÃ GỬI TIỀN VỀ CƠ SỞ

—●—

Sau đây là danh sách các thân hữu đã gửi mandat về cho Ban Điều Hành Cơ Sở trong khoảng từ thứ sáu 25-5 tới 1-7-71.

36)	PHẠM XUÂN NGHĨA	(Saigon)	góp	5.000đ
37)	HOÀNG NGỌC AN	(Bình Dương)	góp	20.000đ
38)	TỪ HIẾU CÔN	(Hiếu Thiện)	góp	5.000đ
39)	NGUYỄN VĂN CÚC	(KBC 3004)	góp	2.000đ
40)	TRẦN VĂN MINH	(Biên Hòa)	góp	5.000đ
41)	VÕ THỊ NGỌC ANH	(Biên Hòa)	góp	10.000đ
42)	VÕ NGỌC THẠCH	(KBC 4982)	góp	5.000đ
43)	HỒ THỊ HUỆ	(KBC 3198)	góp	5.000đ
44)	NGUYỄN PHÚC MINH	(Đà Nẵng)	góp	5.000đ
45)	NGUYỄN LÁI	(KBC 6 37)	góp	5.000đ
46)	NGUYỄN THỊ HỢI	(Saigon)	góp	2.500đ
47)	NGUYỄN THỊ GIAO	(Gia Định)	góp	10.000đ
48)	HUỲNH TRUNG	(Phước Tuy)	góp	10.000đ
49)	NGUYỄN VĂN CHƯƠNG	(BMT)	góp	10.000đ
50)	NGUYỄN KHA LINH VŨ	(Qu.Nh)	góp	15.000đ
51)	NGUYỄN ĐỨC THUẬN	(Qu.Nh)	góp	500đ
52)	HUỲNH KHẮC DŨNG	(KBC 4181)	góp	5.000đ
53)	LÊ BÌNH PHẠT	(Saigon)	góp	20.000đ
54)	NGUYỄN CÔNG QUẢNG	(BX)	góp	5.000đ
55)	THI QUANG HẢI	(Gia Định)	góp	1.000đ
56)	NGUYỄN VĂN TỈNH	(KBC 6611)	góp	5.000đ
57)	LÊ PHỈ	(Đà Lạt)	góp	5.000đ
58)	HUỲNH THANH TÂM	(Gò Vấp)	góp	20.000đ
59)	NGUYỄN VĂN TRUNG	(Đà Lạt)	góp	50.000đ
60)	NGUYỄN NGỌC HƯƠNG	(PT)	góp	5.000đ
61)	TRƯƠNG THỊ KIM BẢO	(Nh.Tr)	góp	5.000đ
62)	NGUYỄN NGỌC THIÊN	(Q.Nh)	góp	1.000đ
63)	TRẦN TỪ NHÂN	(Qui Nhơn)	góp	1.000đ
64)	NGUYỄN VĂN HẢI	(Biên Hòa)	góp	5.000đ
65)	NGUYỄN TÂM	(Đà Nẵng)	góp	5.000đ
66)	HỒ THƯỢNG HIỀN	(Qui Nhơn)	góp	1.000đ
67)	LÊ THỊ HẰNG	(Saigon)	góp	40.000đ
68)	QUÁCH THỊ HỒNG HÀ	(B.Tuy)	góp	10.000đ
69)	CAO MINH PHỤNG	(Cần Thơ)	góp	5.000đ
70)	TRẦN VĂN BẰNG	(Long An)	góp	5.000đ

(CÒN NỮA)

Nhắn tin

● ANH LÊ TẤT HỮU (Q.Đức): Có gì cần xin tin cho biết ngay.

● ANH TRỊNH THIÊN TỬ (Bình Định): Không được gặp anh tại Saigon như anh Tân đã báo trước và cũng không nhận thêm được tin tức từ BD. Có chuyện gì bất ngờ vậy? Xin cho anh em biết tin càng sớm càng tốt. Chờ thư anh.

● ANH ĐỒNG (QNNT): Chờ anh L suốt 2 ngày 16 và 17-6 mà không thấy. Anh CT cũng không được khoẻ lắm thành ra chuyển lại phải hoãn. Vụ sách của nhà KT cũng chưa thể gửi đi được vì cần phải tập trung được một số sách lớn hơn để cho ngày khai trương có bề thế một chút. Đã gửi tới anh 60 bản hợp đồng sau khi gửi thư cho anh L. Xin cho biết kết quả và ý kiến của các anh càng sớm càng tốt. Mong lắm đó.

Cơn mưa đã dứt

(TIẾP THEO TRANG 46)

thể lượm hộp thịt trước mắt người con người gái kia? Nhưng nếu không có người con gái kia, có chắc chàng sẽ lượm được hộp thịt hay không?

Chân Thanh lạnh tê trong chiếc bị tất ẩm và bụng chàng cồn cào vì đói. Một đoàn xe nhà binh Mỹ âm âm chạy qua ngầu đôi Thanh và người con gái bên kia đường, khi chiếc xe cuối cùng vụt qua, Thanh không thấy chiếc bóng trắng của nàng dưới mái hiên ấy nữa, bất ngờ như một ảo ảnh vụt tan trong không khí.

Thanh dắt xe xuống đường uể oải đạp về nhà mắt không nhìn chiếc rãnh lờ mờ mấy cọng rác.

DƯƠNG KIẾN

PHIẾU AN NHÂN

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NHÓM HTN VÀ TUẦN BÁO ĐỜI

Tên, Họ: _____

Địa chỉ: _____

Đồng ý ủng hộ CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo Đời tổ chức, bằng cách đóng góp:

A. — Một số tiền là _____

B. — Một số học bổng theo các chi tiết sau

1) _____ học bổng toàn phần (4.000\$)

2) _____ học bổng bán phần (2.000\$)

3) _____ học bổng khuyến khích (1.000\$)

trong thời gian là _____ tháng, kể từ tháng _____ 1971

Ngày _____ tháng _____ năm 1971

KÝ TÊN

Xin gửi phiếu này về tòa soạn tuần báo Đời cho ông VŨ THẾ NGỌC

«Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu»

tục gọi: — « NHẤT ĐẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn có thể làm Đế Vương trong tưởng tượng khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TÚ NGŨ TỬU» tục gọi «NHẤT ĐẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu được tinh luyện đúng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày âm dương (28 ngày dương và 21 ngày âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CỐT mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các khớp xương. Thận suy hay hư. Đần độn liệt dương, đàn bà lạnh nhạt: Vợ chồng không thích chung chăn gối! Những bậc tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm lắng nghe rượu thuốc chạy đều ngũ tạng, lục phủ và giải khai 116 huyết đạo chính, từ ngón chân tới sợi tóc. Do đó, thất khiếu được linh mẫn và hoàn toàn khai thông.

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng, cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho tuổi già... sống cho ra sống, hết còn buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Tửu tục gọi Nhất Đạ Ngũ Giao Sinh Lục Tửu luôn luôn xứng đáng và chứng minh đúng với tên tuổi của nó.

TRẢ LỜI THƯ HỎI THUỐC:

— TH/S I N.S. QUẢNG (PL): Nếu có bệnh cần uống thì 29 tuổi vẫn uống được ông à. Có thư riêng rồi.

— Cô K. TRANG (LX): Ông nhà trước kia lao phổi có ra máu (Hémotysie) và lung phôi (caverne) nằm bệnh viện đã bình phục hẳn nhưng thận suy là lẽ tự nhiên bởi bệnh lao (mọi hình thức) thường khiến thận suy yếu. Nhưng tốt hơn nên Kiên Ngự Tửu. Vì Ngự Ngự Tửu có tác dụng mạnh làm ảnh hưởng đến những vết sẹo trong phổi. Cô nên khuyên ông nhà đến một y sĩ để trực tiếp khám bệnh. Mến.

— Ô. NV. ĐỨC (Ty CSQG/NT): Những chứng bệnh bị cấm kỵ dùng Ngự Tửu đã được nói rõ trong toa chỉ dẫn cách dùng. Không sợ biến chứng. Tạm ngưng uống Bière.

— TR TÁ T. (KBC: X) Thưa, tờ báo mà Tr Tá hỏi đó là tờ báo Xuân D.Ch. của Ông Trần Nguyên Anh đăng cách nay hơn 10 năm, gồm có 22 vị thuốc Bắc.

bà LÝ BÍCH VÂN

219/49 Mai xuân Thượng Q6 Cholon

CHIẾN TRANH VÀ SỰ BĂNG HOẠI XÃ HỘI

(TIẾP THEO TRANG 31)

thể lực quốc tế. Thế nhưng ngay cả những thể lực quốc tế đó cũng đang khốn nạn vì tình trạng băng hoại của VN ảnh hưởng tới chính tâm lý xã hội, của họ. Đây là lý do để tin tưởng rằng không phải chỉ người Việt mà ngay HK cũng phải nhìn nhận chỉ có sự xuất hiện của thể lực dân tộc mới giải quyết được trọn vẹn vấn đề VN và Mỹ.

BÀ

CLARA BERTA

Giáo sư ĐỨC nhận dạy Đức Ngữ mọi trình độ. Giảng kèm bằng tiếng Pháp. Nơi lý tưởng của du học sinh sắp sang Đức. Hẻm 122 Phan đình Phùng Saigon. Từ 8 giờ đến 10 giờ sáng.

PHONG NGŨA

Ghè chóc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết
uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)
Nhà thuốc ÔNG TIÊN
Phú Lâm - CHOLON - KNBYT số 3 - 9-5-63

THẨM-MỸ-VIỆN

NHƯ-HÀ

692, Phan thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.448
Chi nhánh : 320, Ph. th. Giản SG—ĐT 92807

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

- **Làm ốm** : Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12kg.
- **Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.**
- **Làm mập** : bảo đảm mỗi tuần lên từ 3 đến 6 kg.
- **Do phương pháp thuần túy Y khoa.**
- **Bảo đảm không kết quả, hoàn đủ tiền lại.**

— **LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP** : do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoaaphân tâm học làm tiêu tan hết mọi vết tiêu tụy, nét nhăn đem lại da dẻ hồng hào tươi trẻ.

— **Do Bác sĩ THANH** tốt nghiệp Đại Học Paris nhiều kinh nghiệm tại các bệnh viện Paris và Âu Mỹ trực tiếp săn sóc. Có nhiều phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh để quý vị ở lại.

Đặc biệt mới về loại **PEELING FORT**, lột da mặt không đau, không cử nạng, vẫn dùng son phấn như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp **MASSAGE** mới lạ máy hút tân kỳ và mỹ phẩm của **LANCASTER** để giúp các tế bào ngực nở tự nhiên, không cần bơm.

— **ASPIRATEUR**, máy hút mụn, tàn nhang, trứng cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo sẹo.

— **POLÉNEX** làm liền lỗ chân lông.

— Có máy tính điện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp về theo từng chuyến máy bay «Air France» giúp quý bà quý cô có làn da tươi mát.

ĐẶC-BIỆT MỸ-VIỆN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ phẩm mỗi bộ 7000đ.

— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho các tế bào ngực nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện NHƯ HÀ thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, Hc Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulfocin, Lubriderm chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trò theo tài liệu mới nhất của «ECO LE INTERNATIONALE DES TECHNICIENNES DE BEAUTE DE PARIS». Cấp chứng chỉ tốt nghiệp sau 5 tháng học (1 khóa 150 ngàn).

Thư và bưu phiếu đề NGÔ THỊ NHƯ HÀ — 692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.

Nghỉ ngày Chủ nhật.



● MỖI NGÀY
CÓ HAI CHUYẾN BAY

**SAIGON —
ĐÀ NẰNG**

● MỘT CHUYẾN :
SAIGON — HUẾ

● MỖI TUẦN CÓ 5 CHUYẾN BAY
SAIGON — NHA TRANG

Bảng phân lực cơ tối tân :

« BOEING 727 »

● 106 hành khách ● 900 cây số/Giờ

HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

MUON CO THAN THE
CƯỜNG TRĂNG
ĂN NGON NGỦ KỸ

Đến đây ngay

HEPATANA
(CHỨC VÀ BỔNG) SKN 348 / BYT / DPĐC
349

**BỔ GAN
BỔ MÁU
LAO TÂM, LAO LỰC**

TANA CALCIUM
(UỐNG) SKN 432 / BYT / DPĐC

**BỔ OC
BỔ XƯƠNG
TRẺ EM CHẬM LỚN
THỜI KỲ CÓ THAI VÀ CHƯA GON ĐU**

CÓ BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

HEPACHAUT



VUI VÈ
TUỔI TRẺ
DA DẸ
MỊN MÀNG

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BỒ TƯỚI

SINH TÔ' B12

SINH TÔ' B1

SINH TÔ' B2

SINH TÔ' B6

SINH TÔ' PP

SINH TÔ' D2

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỪA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẢO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT

Viện Bảo Chế HADZER

CÚM NÓNG LẠNH. CẢM SỐT. ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX



XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ BÁN
VIÊN LẺ KHÁP
MỌI NƠI

BỮA BỐ ĐẤU NGƯỜI

HADZER



HÀNG KHÔNG VIỆT NAM



Với Phấn-lực-co
900 Cây Sờ Giờ
106 Hành-Khách

BOEING
727

* Phi cơ tối tân

* Tiếp đãi nồng hậu

* Thức ăn chọn lọc

SAIGON • HONGKONG • TAIPEI • OSAKA • TOKYO • VIENTIANE • BANGKOK
PHNOMPENH • KUALA LUMPUR • SINGAPORE • MANILA.

- TRẠM VÉ QUỐC TẾ
116, Nguyễn-Huệ SAIGON

Đ. T. 91.624 - 91.625 - 91.626
92.446 - 92.447 - 90.370
90.371 - 90.372 - 90.373